



HIỆP ĐỊNH ASEAN VỀ QUẢN LÝ THẢM HỌA VÀ ỨNG PHÓ KHẨN CẤP (AADMER)

Chương trình Công tác giai đoạn 2010 - 2015

Xây dựng các quốc gia có khả năng đối phó với thảm họa
và các cộng đồng an toàn hơn

Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập ngày 08 tháng Tám năm 1967.

Các Quốc gia Thành viên của Hiệp hội bao gồm Bru-nây Đa-rút-xa-lam, Căm-pu-chia, In-đô-nê-xi-a, CHDCND Lào, Ma-lai-xi-a, Mi-an-ma, Phi-líp-pin, Xinh-ga-po, Thái Lan và Việt Nam. Trụ sở Ban Thư ký ASEAN đặt tại Gia-các-ta, In-đô-nê-xi-a.

Để biết thêm thông tin, đề nghị liên hệ:

Vụ Quan hệ Công chúng và Xã hội Dân sự

Ban Thư ký ASEAN

70 A Jalan Sisingamangaraja

Jakarta 12110

Indonesia

Điện thoại : (62.21) 724-3372, 726-2991

Fax : (62.21) 739-8234, 724-3504

Email : public.div@asean.org

Để biết thông tin chung về ASEAN, bạn đọc có thể truy cập trang thông tin điện tử tại địa chỉ: www.asean.org

Thông tin xuất bản:

Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER)

Chương trình Công tác 2010-2015

Gia-các-ta: Ban Thư ký ASEAN, tháng Bảy, 2009

363.34595

Quản lý Thảm họa – Quản lý Khẩn cấp

ASEAN – Chương trình Công tác

ISBN 978-602-8411-36-3

Xuất bản lần thứ nhất tháng Năm, 2010

Tái bản lần thứ nhất tháng Tám, 2011

Bản dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt được Trung tâm Biên – Phiên dịch Quốc gia,

Bộ Ngoại giao, CHXHCN Việt Nam hiệu đính (tháng Tám, 2011)

In tại Việt Nam

Nội dung của ấn bản này được tự do trích dẫn hoặc in lại với điều kiện phải nêu rõ nguồn.

Bản quyền Ban Thư ký ASEAN 2011

Nghiêm cấm mọi hình thức vi phạm



HỢP ĐỊNH ASEAN VỀ QUẢN LÝ THẢM HỌA VÀ ỨNG PHÓ KHẨN CẤP (AADMER)

Chương trình Công tác giai đoạn 2010 - 2015

TÓM TẮT NỘI DUNG	6
I. GIỚI THIỆU	7
Tầm nhìn và Mục tiêu	9
Nguyên tắc Chỉ đạo	10
II. CÁC HỢP PHẦN CHIẾN LƯỢC	11
1. Đánh giá rủi ro, Cảnh báo Sớm và Theo dõi Giám sát (RAEWM)	12
1.1 Đánh giá rủi ro	12
Mục đích:	
Kết quả dự kiến:	
Quốc gia chịu trách nhiệm chính: In-đô-nê-xi-a	
Các hoạt động được kết nối:	
1.2 Cảnh Báo Sớm	13
Mục đích:	
Kết quả dự kiến:	
Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Việt Nam	
Các hoạt động được kết nối: Ủy ban ASEAN về Khoa học và Công nghệ (COST).	
1.3 Theo dõi Giám sát	14
Kết quả dự kiến:	
Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Phi-líp-pin	
Các hoạt động được kết nối: Ủy ban ASEAN về Khoa học và Công nghệ (COST).	

2. Phòng ngừa và Giảm nhẹ (P&M)	21
2.1 Thực hiện Các Kế hoạch Hành động Quốc gia về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Tăng cường các Khuôn khổ Pháp lý và Thể chế.	21
2.2 Lồng ghép vấn đề Giảm nhẹ Rủi ro Thảm họa vào các Kế hoạch Phát triển Quốc gia	25
2.3 Lồng ghép Giảm nhẹ Rủi ro Thảm họa vào các lĩnh vực Giáo dục và Y tế	28
2.3.1 Lồng ghép Giảm nhẹ Rủi ro Thảm họa vào giáo trình giảng dạy trong các trường học	28
2.3.2 Đảm bảo an toàn cho các cơ sở giáo dục khi có thảm họa	31
2.3.3 Đảm bảo an toàn cho các cơ sở y tế khi có thảm họa	34
2.4 Giáo dục, nhận thức và tuyên truyền vận động	37
2.5 Giảm nhẹ Rủi ro Thảm họa ở các đô thị	39
2.6 Giảm nhẹ Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng	42
2.7 Xây dựng quan hệ đối tác giữa các tổ chức và các chương trình chuyên về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Thích ứng với Biến đổi Khí hậu	44
2.8 Vấn đề tài chính liên quan đến rủi ro thảm họa, bao gồm cả tài chính vi mô	47
3. Công tác sẵn sàng và ứng phó	49
4. Khôi phục	63
III. CÁC BỘ PHẬN CẤU THÀNH CỦA CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC AADMER	72
1. Thể chế hóa AADMER	73
2. Chiến lược Đối tác	74
3. Huy động Nguồn lực	79
4. Tuyên truyền và Lồng ghép	82
5. Hệ thống Quản lý đào tạo và kiến thức	84
5.1 Đào tạo	84
5.2 Hệ thống Quản lý Kiến thức	87
6. Công nghệ Quản lý Thông tin và Truyền thông	90
6.1 Khuôn khổ Chính sách Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT)	90
6.2 Nguyên tắc chỉ đạo Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT)	91
6.3 Xác định ưu tiên đối với Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) và các biện pháp thực hiện mang tính chiến lược	93

IV. THỰC HIỆN, THEO DÕI GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC AADMER	95
1. Các thu xếp liên quan đến thực hiện Hiệp định	95
1.1 Hội nghị các Bên Tham gia	96
1.2 Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM)	96
1.3 Các Nhóm Công tác ACDM	97
1.4 Trung tâm ASEAN Điều phối Cứu trợ Nhân đạo trong Quản lý Thảm họa (Trung tâm AHA)	100
1.5 Đối phối viên ASEAN về Hỗ trợ Nhân đạo	103
1.6 Ban thư ký ASEAN	104
2. Theo dõi giám sát và Đánh giá	104
2.1 Theo dõi giám sát việc thực hiện Chương trình công tác AADMER	104
2.2 Chế độ Báo cáo	105

CÁC PHỤ LỤC

PHỤ LỤC

Phụ lục 1 – Thể loại Thảm họa theo Tần suất và thể loại Tác động theo Liệt kê của EMDAT-CRED, 2001-2009	106
Phụ lục 2 – Danh mục các khóa Đào tạo Cơ bản và Chuyên sâu	108
Phụ lục 3 – Chức năng và Nhiệm vụ, Ủy ban ASEAN về Quản lý thảm họa (ACDM)	110
Phụ lục 4 – Chức năng và Nhiệm vụ, Chủ tịch, Ủy ban ASEAN về Quản lý thảm họa (ACDM)	112
Phụ lục 5 – Chức năng và Nhiệm vụ, Các nhóm Công tác của Ủy ban ASEAN về Quản lý thảm họa	114
Phụ lục 6 – Mẫu biểu Theo dõi Giám sát và Đánh giá Thực hiện Chương trình Công tác của AADMER	116
Phụ lục 7 – Danh mục các Dự án Chủ đạo	118

TÓM TẮT NỘI DUNG

Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp hay còn gọi là AADMER đã được 10 Quốc gia thành viên ASEAN phê chuẩn và đã có hiệu lực từ ngày 24 tháng 12 năm 2009. Văn kiện AADMER này là một khuôn khổ khu vực mang tính chủ động cho việc hợp tác, điều phối, hỗ trợ kỹ thuật, và huy động nguồn lực trong các lĩnh vực của công tác quản lý thảm họa. Văn kiện này cũng khẳng định cam kết của ASEAN đối với Khung Hành động Hyogo (HFA) và là một văn kiện có tính chất ràng buộc pháp lý đầu tiên liên quan tới HFA trên thế giới.

Chương trình công tác nói trên sẽ biến tinh thần và chủ trương của AADMER thành hành động và các sáng kiến cụ thể và được triển khai thực hiện từ năm 2010 tới năm 2015 nhằm đạt được tầm nhìn ASEAN, theo đó các quốc gia thành viên sẽ có khả năng đối phó với thảm họa và xây dựng các cộng đồng an toàn tới năm 2015. Được thông qua tại Hội nghị lần thứ 15 của Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM)¹, Chương trình công tác này là một kế hoạch cuốn chiếu, nhiều ưu tiên chiến lược sẽ được khởi động trong Giai đoạn 1 (2010-2012). Tuy nhiên, Giai đoạn 1 cũng sẽ bao gồm một số hoạt động đang diễn ra nhưng đã được đề xuất từ chu kỳ trước (2004-2010) cũng như những hoạt động đã được đưa vào để chuẩn bị thực hiện. Các hoạt động của Giai đoạn 2 (2013-2015) sẽ duy trì đã đạt được và tăng cường hơn nữa các năng lực, các cơ chế và các hệ thống quản lý thảm họa đã được xây dựng hoặc thiết lập. Được tái bản lần thứ nhất, Chương trình công tác còn bao gồm Danh mục các Dự án đầu tàu (Phụ lục 7) trong Giai đoạn 1 (2010-2012) mà Cuộc họp ACDM lần thứ 16² đã thông qua.

Do có tính chất toàn diện, Chương trình công tác AADMER 2010-2015 bao gồm các khía cạnh của công tác quản lý thảm họa và vì thế phác họa một lộ trình chi tiết cho 4 hợp phần chiến lược là: (1) Đánh giá Nguy cơ Rủi ro, Cảnh báo Sớm và Theo dõi Giám sát; (2) Phòng ngừa và Giảm nhẹ; (3) Sẵn sàng và Ứng phó; và (4) Khôi phục. Hơn nữa, là một Chương trình công tác có tính tổng thể, 6 bộ phận cấu thành cùng các biện pháp thúc đẩy quá trình thực hiện cũng đã được xác định để tạo nền tảng vững chắc cho 4 hợp phần và tạo sức mạnh tổng hợp từ các phần khác nhau của Chương trình công tác. Những bộ phận cấu thành này là: (1) Thể chế hóa AADMER; (2) Các Chiến lược Đối tác; (3) Huy động Nguồn lực; (4) Tuyên truyền và Lồng ghép; (5) Hệ thống quản lý Đào tạo và Kiến thức; và (6) Quản lý Thông tin và Công nghệ Truyền thông.

Một số tổ chức trong ASEAN cũng sẽ tham gia vào quá trình thực hiện và theo dõi giám sát Chương trình công tác. Trung tâm AHA đã được xác định làm chức năng của một động cơ tác nghiệp chính trong việc thực thi các hoạt động trong Chương trình Công tác. ACDM sẽ giám sát về chính sách và theo dõi giám sát quá trình thực hiện, và các Nhóm Công tác của Ủy ban này và các Quốc gia chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện các dự án đầu tàu và hướng dẫn về chuyên môn. Ban thư ký ASEAN sẽ hỗ trợ điều phối chính sách của ACDM và các Nhóm Công tác và thực hiện các chức năng của Ban Thư ký của AAMER. Theo Hiến chương ASEAN, Ban Thư ký ASEAN cũng sẽ hỗ trợ việc theo dõi giám sát việc thực hiện Chương trình công tác AADMER.

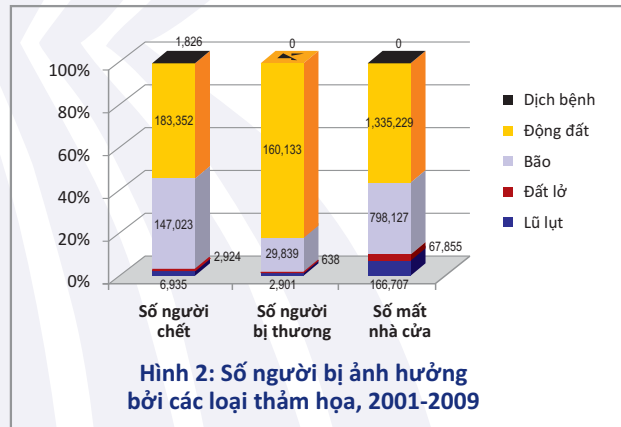
¹ Hội nghị lần thứ 15 của Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM) được tổ chức vào các ngày 11-12 tháng 3 năm 2010 tại Xinh-ga-po.

² Hội nghị lần thứ 16 của Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM) được tổ chức vào các ngày 18-19 tháng 5 năm 2010 tại Phi-líp-pin..

I. GỚI THIỆU

Khu vực ASEAN có dân số đa dạng khoảng 584 triệu người, chiếm 9% tổng dân số thế giới. Dân số khu vực này chịu nguy cơ cao trước các thiên tai như bão, lụt, hạn hán, động đất, lở đất, núi lửa phun trào, cháy rừng, và dịch bệnh. Những thảm họa này gây ra nhiều tổn thất lớn về tài sản xã hội, kinh tế, văn hóa, và môi trường của các Quốc gia Thành viên.

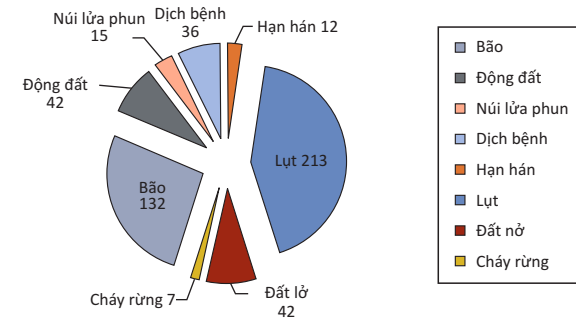
Các trận lụt, bão, động đất và đất lở là những thảm họa xảy ra thường xuyên nhất đã tàn phá nhiều thành phố và cộng đồng tại các nơi khác nhau tại các vùng trong khu vực trong thời gian từ năm 2001 đến năm 2009 (Hình 1). Tất cả các trường hợp thảm họa trong khu vực xảy ra từ những nguy cơ nói trên chiếm 14% tổng các thảm họa trên thế giới trong cùng kỳ. Trong khi lũ lụt là hiểm họa thường xuyên nhất, nhưng chính các trận động đất lại gây thiệt hại lớn nhất về số người chết, số người bị thương và số người mất nhà ở (Hình 2).



Hình 2: Số người bị ảnh hưởng bởi các loại thảm họa, 2001-2009

Mặc dù mức độ các Quốc gia Thành viên phải hứng chịu các các mức độ rủi ro và tình trạng dễ tổn thương có khác nhau trước các hiểm họa, nhưng nhìn chung, các nước này đều bị tác động tại tại do thảm họa gây ra. Những thiệt hại kinh tế trực tiếp và gián tiếp từ thảm họa đối với các Quốc gia Thành viên đã ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh, sự thịnh vượng, an ninh lương thực, sự ổn định chính trị và chất lượng cuộc sống của người dân trong khu vực. Trên toàn thế giới, ước tính tổn thất do tất cả các loại thảm họa nêu trên đã lên tới 861 tỷ đô la Mỹ trong cùng kỳ. Khoảng 8% là số đó là ở khu vực này (xem Phụ lục 1 để có số liệu sơ bộ).

Nhận thấy rõ rằng khu vực ASEAN đứng trước nguy cơ cao bởi thảm họa do thiên nhiên và do con người gây ra, từ năm 1976 ASEAN đã đạt được các thỏa thuận chung tại cấp cao nhất, bày tỏ mối quan ngại sâu sắc trước tác động ngày càng tăng của các thảm họa bắt đầu bằng **Tuyên bố Hòa giải ASEAN I** và **Tuyên bố ASEAN về Hỗ trợ lẫn nhau khi có Thảm họa**. Tiếp đó có các **Hiệp định ASEAN về Ô nhiễm do Khói mù Xuyên Biên giới (2002)**, **Tuyên bố Hòa hợp ASEAN II (2003)**, và **Tuyên bố về Hành động Tăng cường Công tác Cứu trợ Khẩn cấp, Phục hồi, Tái thiết và Phòng ngừa sau Dư chấn của Động đất và Sóng thần ngày 26/12/2004**. Những văn kiện đó đã đặt nền tảng cho khuôn



Hình 1: Số lần diễn ra các loại hiểm họa 2001-2009

khổ chính sách cho phép ASEAN theo đuổi các sáng kiến liên quan đến quản lý thảm họa theo chương trình ở cả cấp độ khu vực lẫn quốc gia. Ngoài ra, Hiến chương ASEAN, được ký vào năm 2007 và có hiệu lực trong từ năm 2008 cũng **hỗ trợ việc tăng cường khả năng tự cường của khu vực và sự phát triển bền vững thông qua mở rộng hợp tác giữa các Quốc gia Thành viên.**

Các kế hoạch hành động như **Kế hoạch Hành động về Khói mù Khu vực (1998)**, **Kế hoạch Hành động Viên Chấn 2004-2010** về việc tiếp tục lồng ghép toàn diện hướng tới một Cộng đồng ASEAN năng động hơn và khả năng chống chịu tốt hơn tới năm 2020, **Chương B7 của Kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng Xã hội – Văn hóa ASEAN và các Chương B5 tới B6 của Kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN (2009)**, và tiền thân của Chương trình công tác này, **Chương trình Khu vực ASEAN về Quản lý Thảm họa giai đoạn 2004-2010**, đã được xây dựng để thực hiện xuyên suốt các hiệp định và tuyên bố đó.

Gần đây nhất, **Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER)** đã được ký vào tháng 7 năm 2005 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 12 năm 2009. Hiệp định này tăng cường hơn nữa nền tảng chính sách khu vực về quản lý thảm họa với việc ưu tiên cho công tác giảm nhẹ thảm họa, nhờ đó tạo điều kiện cho **một khuôn khổ khu vực có tính chủ động hơn trong hợp tác, điều phối, hỗ trợ kỹ thuật, và huy động nguồn lực trong mọi lĩnh vực liên quan đến quản lý thảm họa.** Giờ đây, người ta đã có quan điểm mới, coi các thảm họa là một mối quan ngại đối với phát triển chứ không chỉ đơn thuần sự ứng phó và cứu trợ nhân đạo và chính sự chuyển biến đó đã tạo nền tảng cho **Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER).**

Hơn nữa, theo Hiến chương ASEAN, trong quá trình đi tới một ASEAN lấy con người làm trung tâm, minh bạch, rộng mở và bao gồm, Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) nhấn mạnh sự tham gia tích cực của tất cả các bên liên quan như các tổ chức phi chính phủ, khu vực tư nhân, và các cộng đồng địa phương, coi đó là then chốt cho công tác quản lý hiệu quả thảm họa, thậm chí cho rằng các Quốc gia Thành viên có trách nhiệm chính trong việc ứng phó với thảm họa và cần thực hiện các biện pháp để giảm nhẹ rủi ro thảm họa.

Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) khẳng định mạnh mẽ cam kết của ASEAN đối với **Khuôn khổ hành động Hyogo (HFA)**. Để cụ thể hóa cam kết này và triển khai Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER), Chương trình công tác của Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) cho giai đoạn 2010-2015 được thiết kế để hỗ trợ chương hành động quốc gia để bổ trợ năng lực của các Quốc gia Thành viên trong công tác quản lý thảm họa nhằm đạt được **tầm nhìn tới năm 2015, theo đó các quốc gia có khả năng đối phó với thảm họa và xây dựng các cộng đồng an toàn hơn trong khu vực.**

Tầm nhìn và Mục tiêu

Tinh thần và chủ trương của Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) đã được cụ thể hóa thành một chương trình công tác toàn diện và tổng thể cho giai đoạn 2010-2015. Chương trình gồm các khía cạnh chủ yếu của công tác quản lý thảm họa, từ đánh giá rủi ro, giảm thiểu rủi ro thảm họa, cảnh báo sớm, tới chuẩn bị sẵn sàng và ứng phó và khôi phục. **Với tầm nhìn tới năm 2015, theo đó các quốc gia có khả năng đối phó với thảm họa và xây dựng các cộng đồng an toàn hơn trong khu vực ASEAN, mục tiêu tổng thể của Chương trình công tác là giảm thiểu đáng kể tổn thất về người và thiệt hại về kinh tế, xã hội, vật chất và môi trường của các Quốc gia Thành viên ASEAN do các thảm họa tự nhiên và do con người gây ra.**

Chương trình công tác nhằm các mục đích như sau:

1. Cải thiện năng lực của ASEAN trong việc đánh giá rủi ro khu vực, tiến hành các hoạt động cảnh báo sớm trong khu vực một cách hiệu quả, hình thành hệ thống giám sát thường xuyên thông qua hợp tác liên quốc gia để hỗ trợ các nỗ lực giảm nhẹ thiên tai của các Quốc gia Thành viên cũng như thực hiện hiệu quả việc ứng phó và các hoạt động khôi phục với mục tiêu rõ ràng;
2. Giúp các Quốc gia Thành viên lồng ghép giảm thiểu rủi ro thảm họa vào các chính sách phát triển quốc gia, các kế hoạch và các chương trình theo các lĩnh vực và trong việc hoạch định và thi hành các biện pháp giảm thiểu rủi ro thiên tai, giải vấn đề Thích ứng Biến đổi Khí hậu với các ngành chủ chốt nhằm đảm bảo phát triển bền vững;
3. Nâng cao khả năng sẵn sàng ứng phó với thảm họa của các Quốc gia Thành viên và tăng cường khả năng ứng phó của ASEAN nói chung với các thảm họa nghiêm trọng với tư cách là một tổ chức, theo một cách phương thức nhanh chóng, đáng tin cậy và phù hợp với các chuẩn mực nhân đạo thông qua các quy trình thủ tục và các cơ chế tác nghiệp chung và nhanh chóng huy động các nguồn lực;
4. Xây dựng năng lực chuyên môn và tổ chức của các Quốc gia Thành viên để lãnh đạo, điều phối, và quản lý quá trình khôi phục sau thảm họa thông qua việc chủ động lập kế hoạch nhằm khôi phục trước mắt cũng như lâu dài, đồng thời xây dựng năng lực đánh giá tổn thất và thiệt hại, và tăng cường huy động nguồn lực, tạo dựng và duy trì các quan hệ đối tác;
5. Tăng cường năng lực chuyên môn và thể chế của các Quốc gia Thành viên thông qua việc cung cấp các chương trình đào tạo xây dựng năng lực về quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp, tích cực trao đổi kiến thức, kinh nghiệm, và chuyên môn, sử dụng các phương thức chia sẻ và học tập, tạo điều kiện cho việc chia sẻ thông tin/dữ liệu về rủi ro và thảm họa nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp;
6. Xây dựng các quan hệ đối tác chặt chẽ hơn và đề xuất các sáng kiến hợp tác rộng rãi hơn với các đối tác, các tổ chức quốc tế, xã hội dân sự, cơ sở nghiên cứu và quân đội nhằm nâng cao khả năng tự cường để đối phó với thảm họa trong ASEAN, từ độ cấp khu vực đến cấp độ địa phương; và
7. Tăng cường nhận thức về thảm họa của người dân trong các nước ASEAN nhằm xây dựng một văn hóa về an toàn và tinh thần tự cường trong đối phó với thảm họa.

Nguyên tắc Chỉ đạo

Trên cơ sở các nguyên tắc của Hiến chương ASEAN, Kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng ASEAN vào năm 2015 cũng như các Hiệp định cơ bản ràng buộc về mặt pháp lý các Quốc gia Thành viên, Chương trình công tác của Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) chủ yếu tuân theo một phương pháp tiếp cận chiến lược mang tính khu vực liên quan đến các khía cạnh của công tác quản lý thảm họa và vạch ra các hoạt động để làm tăng thêm giá trị, làm đòn bẩy thúc đẩy các lợi ích mà người ta trông đợi từ các sáng kiến mà các Quốc gia Thành viên đang triển khai và hoặc dự kiến thực hiện.

Cụ thể, Chương trình công tác Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) tập trung vào:

1. Xác định danh ưu tiên cho các hoạt động tập trung vào những khu vực cận kề về mặt địa lý, chung biên giới, và/hoặc có các hệ sinh thái chung với nhau;
2. Nhấn mạnh các sáng kiến nhằm đối phó với các tác động và mối quan ngại về thảm họa xuyên biên giới và nhu cầu hợp tác giữa các Quốc gia Thành viên, và đó là nhân tố để nhân rộng ra khắp khu vực;
3. Hỗ trợ các hoạt động được xây dựng trên nền tảng của các ưu tiên hiện nay của các quốc gia và chương trình và các cơ chế khu vực nhằm thúc đẩy các lợi ích và kết quả được người dân trông đợi trong khu vực, trong các nước và tại các địa phương trông đợi;
4. Kết hợp các nỗ lực nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các mạng lưới hiện có và các quan hệ đối tác tiềm tàng với tất cả các có chung lợi ích để các lợi ích đó có thể đến được với các cộng đồng và đáp ứng mong đợi của đa số người dân trong khu vực nhằm tiến tới một ASEAN lấy con người làm trung tâm;
5. Nhận biết rõ các nhu cầu duy nhất và những đóng góp tiềm tàng của các nhóm liên quan, đặc biệt đối với trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi, và người khuyết tật trong các quá trình giảm nhẹ rủi ro thảm họa, ứng phó và khôi phục và đồng thời cũng nhận thức rõ sự cần thiết phải bao gồm các khía cạnh của vấn đề giới, các vấn đề an ninh con người và công bằng xã hội, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện và theo dõi giám sát Chương trình công tác;
6. Xem xét các mối liên hệ giữa các hợp phần của Chương trình công tác và các chương trình theo lĩnh vực của ASEAN và hướng tới việc bổ sung cho hiệp định và chính sách của ASEAN trong những lĩnh vực liên quan như thích ứng với biến đổi khí hậu, môi trường, khoa học và công nghệ, y tế, dự phòng và ứng phó dịch bệnh, giáo dục; và
7. Triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược và các hoạt động được nêu trong Kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng Xã hội - Văn hóa ASEAN (cụ thể trong Phần B.7) và Kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN (cụ thể các Phần B.5 và B.6), một phần của Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN cho giai đoạn 2009-2015.

II. CÁC HỢP PHẦN CHIẾN LƯỢC

Các hợp phần chiến lược, các chiến lược cốt lõi và các trụ cột nhằm biến tinh thần của Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) và các nguyên tắc của ASEAN về quản lý thảm họa thành các hành động cụ thể, bao gồm:

1. Đánh giá Rủi ro, Cảnh báo Sớm và Giám sát Theo dõi;
2. Phòng ngừa và Giảm nhẹ;
3. Sẵn sàng và Ứng phó; và
4. Khôi phục .

1. Đánh giá rủi ro, Cảnh báo Sớm và Theo dõi Giám sát (RAEWM)

Hợp phần chiến lược này của Chương trình công tác nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tổn thất về tài sản bởi các thảm họa do thiên nhiên hoặc con người gây ra, thông qua việc xác định các mối hiểm họa và các rủi ro trước khi có các tác động và bằng việc tạo thêm thời gian để cảnh báo. Các hoạt động nêu trong 3 hợp phần sẽ giúp cải thiện khả năng đánh giá nguy cơ và cảnh báo sớm tập trung vào các vấn đề xuyên biên giới đòi hỏi phải có hợp tác liên quốc gia, nhờ đó mang lại nhiều lợi ích cho khu vực, cũng như việc lập kế hoạch bao quát đối phó với thảm họa, các nỗ lực giảm thiểu tác hại và các hoạt động ứng phó và khôi phục có mục tiêu rõ ràng.

1.1 Đánh giá rủi ro

Do sự phát triển liên tục cộng với sự thay đổi môi trường thường xuyên, rủi ro phát triển và biểu hiện trong nhiều khu vực mới và nhóm dân cư mới. Xác định các nhóm dân cư và các khu vực địa lý có rủi ro cao và nắm được những hiểm họa tiềm ẩn, các điểm yếu, và năng lực quản lý thảm họa là điều hết sức quan trọng để lập kế hoạch một cách hiệu quả nhằm ứng phó và khôi phục sau khi xảy ra thảm họa. Hiện đã có các hoạt động đánh giá nguy cơ rủi ro đang được tiến hành trong khu vực. Tuy nhiên, những hoạt động đó lại không nhất quán về phương pháp luận, nội dung dữ liệu, hoặc quy mô và giải pháp, và không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu được nêu trong Điều 5 của Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER).

Mục đích:

- Xây dựng và thực hiện một Chương trình Đánh giá Nguy cơ rủi ro Khu vực để soạn thảo các nghị định thư và xác định các làm tốt nhất để bổ sung cho những sáng kiến hiện có của các Quốc gia Thành viên;
- Xây dựng và thực hiện các cơ chế chính sách và thủ tục nhằm đảm bảo rằng Trung tâm ASEAN Điều phối Hỗ trợ Nhân đạo về Quản lý Thảm họa (Trung tâm AHA) có năng lực tiếp nhận và tổng hợp dữ liệu từ các Đầu mối Quốc gia (NFPs) và sau đó gửi cho các bên số liệu đã được phân tích và cấp độ nguy cơ rủi ro mà các hiểm họa đã được xác định có thể gây ra;
- Triển khai các cơ chế và các hệ thống cần thiết nhằm đảm bảo cho Trung tâm AHA có năng lực tiến hành phân tích về những tác động có thể có đối với khu vực; và
- Xây dựng và thực hiện các thỏa thuận cho phép cung cấp các kết quả của việc đánh giá rủi ro cho tất cả các nhóm công tác ASEAN.

Kết quả dự kiến:

- Thiết lập các quy chuẩn cho quá trình ra quyết định liên quan đến Giảm thiểu Rủi ro trên cơ sở loại hình rủi ro và lấy con người làm trung tâm, phù hợp với Khuôn khổ Hành động Hyogo (HFA);
- Tăng cường năng lực để thực hiện và áp dụng các đánh giá nguy cơ tại cấp độ quốc gia và khu vực để cung cấp thông tin liên quan tới các sáng kiến phòng ngừa và giảm nhẹ thảm họa;

- Sử dụng nhất quán các thuật ngữ về rủi ro và phương pháp luận đánh giá rủi ro trong toàn khu vực;
- Đảm bảo thông tin thông suốt liên quan đến rủi ro trong các Quốc gia Thành viên và giữa các Quốc gia Thành viên và Trung tâm AHA; và
- Tăng cường nhận thức về các vấn đề xuyên biên giới có thể gây ra rủi ro cho khu vực và quốc gia.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: In-đô-nê-xi-a

Các hoạt động được kết nối:

- Mô hình Động đất Toàn cầu; Áp dụng cho khu vực Đông Nam Á.
- Các Đánh giá của UNISDR về Nguy cơ Rủi ro của Khu vực (ASEAN, Hiệp hội Hợp tác Khu vực Nam Á, Trung Á).

1.2 Cảnh Báo Sớm

Thiệt hại do thảm họa gây ra có thể được giảm nhẹ thông qua việc phát hiện sớm các hiểm họa trước khi gây hậu quả, và thông qua cảnh báo sớm có sự phối hợp. Việc tiếp tục phát triển và tăng cường các hệ thống cảnh báo sớm về các loại hiểm họa trong khu vực ASEAN sẽ giúp quan sát chính xác hơn và tổng hợp, giúp có được các đánh giá tác động tốt hơn, cũng như có sự phối hợp phổ biến kịp thời hơn các thông tin cảnh báo thông qua các hệ thống hỗ trợ ra quyết định.

Mục đích:

- Đảm bảo để các Quốc gia Thành viên có năng lực lập, duy trì, và đánh giá định kỳ các thỏa thuận về cảnh báo sớm thảm họa bao gồm cả các hệ thống thông tin cảnh báo sớm, mạng truyền thông, nhận thức của công chúng và sự chuẩn bị sẵn sàng; và
- Tiếp tục tăng cường năng lực cảnh báo sớm cho khu vực, dựa trên các hệ thống và các năng lực hiện có của ASEAN như các mạng DISCNet, OSADI, OSA-Map, và các hệ thống quốc gia và khu vực và các nhà cung cấp dữ liệu.

Kết quả dự kiến:

- Tăng cường năng lực quốc gia và khu vực liên quan đối với cảnh báo sớm, bao gồm việc xây dựng một chương trình khu vực và các thỏa thuận khác liên quan đến các loại hiểm họa để nâng cao năng lực hỗ trợ ra quyết định;
- Đảm bảo thông tin thông suốt, kịp thời và chính xác giữa các Quốc gia Thành viên và Trung tâm AHA về các hiểm họa;
- Tăng cường nhận thức về các mối đe dọa và hiểm họa; và
- Có thêm thời gian cho việc điều phối ứng phó với thảm họa trong khu vực.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Việt Nam

Các hoạt động được kết nối: Ủy ban ASEAN về Khoa học và Công nghệ (COST).

1.3 Theo dõi Giám sát

Tiếp tục theo dõi giám sát các hiểm họa, các điểm yếu và năng lực quản lý thảm họa trong phạm vi quốc gia tiến hành các hoạt động liên quan đến sẵn sàng và ứng phó hiệu quả là điều cần thiết đối để cảnh báo sớm một cách hiệu quả. Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) (Điều 5 và 7) yêu cầu cần liên tục theo dõi giám sát để hỗ trợ các hoạt động xác định nguy cơ rủi ro và cảnh báo sớm.

Mục đích:

- Hoạch định các chính sách và các thủ tục để hỗ trợ việc theo dõi giám sát các hiểm họa, các điểm yếu, và năng lực quản lý thảm họa cũng như nguy cơ rủi ro; và
- Đưa các cơ chế và các hệ thống hỗ trợ khu vực vào hoạt động để tạo điều kiện cho hợp tác giữa các Quốc gia Thành viên, theo dõi giám sát các hiểm họa có thể gây hậu quả xuyên biên giới và trao đổi thông tin bao gồm cả thông tin cảnh báo sớm thông qua các thỏa thuận thích hợp.

Kết quả dự kiến:

- Thể chế hóa các hoạt động theo dõi giám sát để giúp điều phối tốt hơn việc đánh giá rủi ro và thông tin cảnh báo sớm; và
- Tăng cường năng lực và khả năng của các Quốc gia Thành viên trong việc theo dõi giám sát rủi ro, các hiểm họa hiện hành, các điểm yếu và năng lực quản lý thảm họa.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Phi-líp-pin

Các hoạt động được kết nối: Ủy ban ASEAN về Khoa học và Công nghệ (COST).

Bảng các hoạt động và kết quả dự kiến liên quan đến đánh giá rủi ro, cảnh báo sớm và theo dõi giám sát (RAEWM):

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 1: Phạm vi của Chương trình Đánh giá Nguy cơ Khu vực bao gồm các thể loại phân tích, đầu ra và các hạn chế được xây dựng	1.1: Thống nhất các định nghĩa của thuật ngữ then chốt nhất đối với các đánh giá rủi ro.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM	X						Thống nhất về thuật ngữ, các yêu cầu về dữ liệu nói chung, các loại hình phân tích và kết quả. Xác định các cơ chế thể chế và chuyên môn cần thiết để hỗ trợ các sáng kiến đánh giá rủi ro.
	1.2: Thống nhất về loại và quy mô dữ liệu cần được thu thập.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM	X						
	1.3: Thống nhất về loại hình phân tích có thể được áp dụng ở cấp độ quốc gia và địa phương.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM, ACDM	X						
	1.4: Thống nhất về loại hình phân tích có thể được áp dụng tại cấp độ khu vực.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM, ACDM	X						
	1.5: Thống nhất về các kết quả của việc đánh giá rủi ro ở cấp độ quốc gia và khu vực.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM, ACDM	X						
	1.6: Thảo luận về việc dữ liệu sẽ được xác minh và cập nhật thường xuyên như thế nào và theo thể thức nào?	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM	X						
	1.7: Thảo luận để xác định: Những cơ chế thể chế và chuyên môn nào cần thiết cho việc chia sẻ chính xác dữ liệu và các kết quả?	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM, ACDM	X						
	1.8: Thảo luận để xác định rõ cần giới hạn đến đâu, nếu có, việc chia sẻ dữ liệu liên quan đến đánh giá rủi ro của các quốc gia và khu vực?	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM	X						

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
	1.9: Thảo luận để xác định: Làm thế nào để ASEAN có thể hỗ trợ tốt nhất các Quốc gia Thành viên hoàn thành các hoạt động của chương trình đã được thống nhất?	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM	X						
Kết quả 2: Xác định phạm vi của Chương trình Cảnh báo Sớm ở khu vực.	2.1: Thống nhất về các định nghĩa của các thuật ngữ then chốt nhất đối với cảnh báo sớm.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM	X						Thuật ngữ then chốt được định nghĩa. Phạm vi chương trình cảnh báo sớm ở khu vực.
	2.2: Thống nhất và làm rõ vai trò của các Quốc gia Thành viên, ASEAN và Trung tâm AHA về cảnh báo sớm.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM, ACDM	X						
	2.3: Thỏa thuận về việc chia sẻ dữ liệu theo dõi giám sát với Trung tâm AHA.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM, ACDM	X						
	2.4: Xác định các cơ chế thể chế và chuyên môn thuật cần thiết để hỗ trợ nỗ lực cảnh báo sớm.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM, ACDM	X						
Kết quả 3: Xác định phạm vi của Chương trình theo dõi giám sát ở khu vực.	3.1: Xác định các cơ chế thể chế và chuyên môn cần có để hỗ trợ nỗ lực theo dõi giám sát trong toàn bộ khu vực.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM, ACDM	X						Phạm vi chương trình quan trắc khu vực.
	3.2: Xác định xem làm thế nào để lồng ghép tốt nhất việc theo dõi giám sát vào công tác quản lý các loại thảm họa do tính chất phức tạp, đa ngành của các hoạt động.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM	X						
Kết quả 4: Xây dựng và đưa vào vận hành các cơ chế thể chế và	4.1: Xây dựng chính sách để hỗ trợ đánh giá rủi ro khu vực.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM, ACDM	X						Các loại chính sách, thu thập dữ liệu và lưu trữ

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
chuyên môn cho việc đánh giá rủi ro.	4.2: Xây dựng các hệ thống cần thiết cho phép Trung tâm AHA thu thập, lưu trữ, phân tích, và phổ biến dữ liệu.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM	X						Các quy định hướng dẫn và loại hình phân tích ở khu vực nói chung Phổ biến các kết quả
	4.3: Xây dựng các thỏa thuận và quy hướng dẫn cho việc phân tích rủi ro mang tính khu vực.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM, ACDM	X						
	4.4: Xây dựng các thỏa thuận và hướng dẫn cho việc phổ biến các kết quả đánh giá rủi ro khu vực.	Trung tâm AHA, Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác RAEWM, ACDM	X						
Kết quả 5: Tiến hành nghiên cứu Đánh giá rủi ro.	5.1: Xác định các bộ dữ liệu mà các Quốc gia thành viên đang có.	Trung tâm AHA	X						Hoàn tất nghiên cứu đánh giá nguy cơ rủi ro và lập danh sách các hoạt động và các hệ thống đánh giá nguy cơ rủi ro
	5.2: Xác định dữ liệu, thể thức, tần suất và nguồn.	Trung tâm AHA	X						
	5.3: Lập danh sách các hoạt động đánh giá rủi ro đang được thực hiện.	Trung tâm AHA	X						
	5.4: Xác định các hệ thống hiện đang được sử dụng để tạo thuận lợi cho việc chia sẻ dữ liệu, gồm cả những hệ thống mà các cơ sở khu vực như Trung tâm ASEAN về Khí tượng (ASMC) và Trung tâm Thông tin Động đất ASEAN (AEIC) hiện có.	Trung tâm AHA	X						
Kết quả 6: Báo cáo Cảnh báo Sớm được hoàn tất.	6.1: Thẩm quyền và trách nhiệm pháp lý.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác RAEWM	X						Báo cáo cảnh báo sớm Khái niệm hoạt động về cảnh báo sớm (CONOPS)
	6.2: Khả năng sẵn sàng kết nối các hoạt động của hệ thống.		X						
	6.3: Truyền thông về nguy cơ rủi ro thông qua sử dụng một hệ thống cảnh báo sớm.		X						
	6.4: Đánh giá các hệ thống hiện đang được sử dụng để tạo thuận lợi chia sẻ dữ liệu		X						

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
	6.5: Xác định các bên cung cấp/các nguồn dữ liệu cảnh báo đối với từng loại hiểm họa 6.6: Trung tâm AHA đưa ra khái niệm sơ bộ về hoạt động cảnh báo sớm (EW CONOPS).		X						
Kết quả 7: Hoàn thành báo cáo giám sát và theo dõi.	7.1: Xác định xem cách thức các Quốc gia Thành viên hiện tiến hành các hoạt động theo dõi giám sát liên quan đến đánh giá rủi ro và các sáng kiến cảnh báo sớm như thế nào.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác RAEWM							Hoàn tất báo cáo theo dõi giám sát
Kết quả 8: Xây dựng các hướng dẫn đánh giá rủi ro ở cấp độ quốc gia gồm các vấn đề như thu thập, lưu giữ, phân tích và phổ biến dữ liệu.	8.1: Trình bày các phát hiện từ Nghiên cứu Đánh giá Rủi ro.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác RAEWM		X					Hướng dẫn các Quốc gia Thành viên về việc thu thập, lưu giữ, phân tích và phổ biến dữ liệu
	8.2: Thỏa thuận của ASEAN về các hướng dẫn liên quan đến việc thu thập, lưu giữ, phân tích, và phổ biến dữ liệu đánh giá rủi ro ở cấp độ quốc gia.	Nhóm Công tác RAEWM, ACDM		X					
Kết quả 9: Các hướng dẫn và các cách làm tốt nhất về cảnh báo sớm khu vực được phổ biến cho các Quốc gia Thành viên.	9.1: Trình bày các phát hiện và các khuyến nghị của Báo cáo Cảnh báo Sớm.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác RAEWM		X					Chính thức trình bày báo cáo cảnh báo sớm
	9.2: Thống nhất ý kiến liên quan tới các vấn đề về thẩm quyền và trách nhiệm pháp luật, khả năng sẵn sàng và liên kết hoạt động của các hệ thống, hoạt động truyền thông về rủi ro, các thủ tục về thông báo.	Nhóm Công tác RAEWM, ACDM		X					Xây dựng các hướng dẫn và cách làm tốt nhất đối với các hoạt động cảnh báo sớm ở khu vực
Kết quả 10: Các hướng dẫn về các biện pháp thực tiễn tốt nhất liên quan đến theo dõi giám sát khu vực.	10.1: Trình bày các phát hiện và các khuyến nghị từ Báo cáo về giám sát theo dõi.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác RAEWM		X					Chính thức trình bày báo cáo về giám sát theo dõi. Xây dựng các hướng dẫn và cách làm tốt nhất đối với các nỗ lực theo dõi giám sát ở khu vực

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 11: Kiến trúc Cảnh báo Sớm được triển khai.	11.1: Củng cố các hệ thống, gắn và liên kết hoạt động với các hệ thống hiện có.	Trung tâm AHA		X					Các hệ thống cảnh báo sớm có tính chất sơ bộ và các khái niệm hoạt động (CONOPS)
	11.2: Các thỏa thuận với các bên cung ứng số liệu về hiểm họa phục vụ cảnh báo sớm	Trung tâm AHA		X					
Kết quả 12: Thu thập dữ liệu liên quan đến đánh giá Rủi ro của các Quốc gia Thành viên.	12.1: Thu thập dữ liệu.	Các cơ quan liên quan tại các Quốc gia Thành viên			X				Các hệ thống cảnh báo sớm có tính chất sơ bộ và các khái niệm hoạt động (CONOPS)
	12.2: Phân tích dữ liệu đã được các Quốc gia Thành viên thu thập và gửi kết quả cho Trung tâm AHA.	Các cơ quan liên quan ở các Quốc gia Thành viên, Trung tâm AHA			X				
Kết quả 13: Thử nghiệm các cơ chế thể chế và chuyên môn cần thiết cho Cảnh báo sớm. Xây dựng nền tảng hỗ trợ việc ra quyết định liên quan đến các loại hiểm họa.	13.1: Tiếp tục xây dựng tài liệu khái niệm về hoạt động (CONOPS) cho các cơ chế thể chế và chuyên môn để phục vụ chương trình cảnh báo sớm có điều phối.	Trung tâm AHA			X				Vận hành đầy đủ các cơ chế thể chế và chuyên môn để hỗ trợ cho các nỗ lực cảnh báo sớm. Xây dựng nền tảng hỗ trợ việc ra quyết định liên quan tới cảnh báo sớm các loại hiểm họa.
	13.2: Tiếp tục thực hiện các cơ chế thể chế và chuyên môn.	Trung tâm AHA, Các cơ quan liên quan tại các Quốc gia Thành viên			X				
	13.3: Xây dựng nền tảng để hỗ trợ việc ra quyết định liên quan tới cảnh báo sớm các loại hiểm họa.	Trung tâm AHA, Các cơ quan liên quan tại các Quốc gia Thành viên			X				
Kết quả 14: Hoàn tất Hệ thống Cảnh báo Sớm và Theo dõi Giám sát.	14.1: Xây dựng các cơ chế thể chế và chuyên môn trong Trung tâm AHA, và các Quốc gia Thành viên để thiết lập một hệ thống theo dõi giám sát hiệu quả và có điều phối.	Trung tâm AHA, Các cơ quan liên quan tại các Quốc gia Thành viên			X				Hoàn tất các cơ chế thể chế và chuyên môn để hỗ trợ các nỗ lực đánh giá rủi ro và theo dõi giám sát, cảnh báo sớm.
	14.2: Vận hành các cơ chế thể chế và chuyên môn phục vụ cảnh báo sớm.	Trung tâm AHA, Các cơ quan liên quan tại các Quốc gia Thành viên			X				
Kết quả 15: Tiến hành Đánh giá Rủi ro Khu vực.	15.1: Tiến hành đánh giá rủi ro khu vực.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác RAEWM				X			Trung tâm AHA hoàn tất đánh giá rủi ro khu vực.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 16: Thử nghiệm đầy đủ Hệ thống Cảnh báo Sớm.	16.1: Thử nghiệm hệ thống cảnh báo sớm các loại hiểm họa (trong thời gian 12 tháng).	Trung tâm AHA, Các cơ quan liên quan tại các Quốc gia Thành viên				X			Hệ thống cảnh báo sớm khu vực vận hành đầy đủ
Kết quả 17: Thử nghiệm Hệ thống Theo dõi Giám sát.	17.1: Thử nghiệm hệ thống theo dõi giám sát và sẽ nâng cấp hệ thống khi cần và nếu khả thi.	Trung tâm AHA, Các cơ quan liên quan tại các Quốc gia Thành viên				X			Hệ thống cảnh báo sớm khu vực vận hành đầy đủ
Kết quả 18: Trình bày các kết quả của việc đánh giá Nguy rủi ro khu vực.	18.1: Trình bày và phổ biến đánh giá rủi ro khu vực.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác RAEWM				X			Trình bày các phát hiện của việc đánh giá rủi ro do khu vực ASEAN
Kết quả 19: Các phát hiện qua nghiên cứu Hệ thống Cảnh báo Sớm.	19.1: Trình bày và phổ biến hệ thống cảnh báo sớm khu vực.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác RAEWM				X			Trình bày các phát hiện của hệ thống cảnh báo sớm khu vực ASEAN
Kết quả 20: Các phát hiện sau khi nghiên cứu Hệ thống Theo dõi Giám sát.	20.1: Trình bày và phổ biến hệ thống theo dõi giám sát khu vực.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác RAEWM				X			Trình bày các phát hiện liên quan hệ thống theo dõi giám sát khu vực ASEAN
Kết quả 21: Thẩm định Chương trình đánh giá rủi ro khu vực.	21.1: Kiểm điểm các chính sách và thủ tục để xác định các điểm mạnh và những thay đổi cần thiết. Nếu và có thể, sẽ cải tiến thêm.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác RAEWM					X		Hoàn thành đánh giá, và trình bày các khuyến nghị
Kết quả 22: Thực hiện Chương trình đào tạo về cảnh báo sớm.	22.1: Xây dựng một chương trình đào tạo cảnh báo sớm dành cho cán bộ nhân viên quản lý khẩn cấp. 22.2: Xây dựng một chương trình đào tạo với nội dung làm sao có thể nhanh chóng thu thập và ứng dụng các thông tin phục vụ việc ra quyết định ứng phó khẩn cấp	Trung tâm AHA					X		Đào tạo cầm tay chỉ việc về cảnh báo sớm.

2. Phòng ngừa và Giảm nhẹ (P&M)

Thiên tai đã gây ra nhiều mất mát và tổn thất về tài sản kinh tế, xã hội, vật chất, và môi trường tại các Quốc gia Thành viên ASEAN. Đối với quản lý thảm họa, phương pháp tiếp cận phổ biến trước đây chỉ tập trung vào khủng hoảng nhưng bắt đầu từ đầu những năm 90, đã có một bước ngoặt trong tư duy, hướng tới giảm nhẹ rủi ro thảm họa (DRR), chú trọng vào phòng ngừa và giảm nhẹ. Việc người ta ngày càng nhận thức được mối liên hệ giữa thảm họa và phát triển, đã góp phần tạo ra sự thay đổi nói trên. Vì vậy, cần phải có một chiến lược mạnh mẽ hơn cho công tác phòng ngừa và giảm nhẹ thảm họa để bảo vệ tính mạng và tài sản, giảm thiểu thiệt hại do thảm họa gây ra, đồng thời đảm bảo phát triển bền vững.

Hợp phần chiến lược về phòng ngừa và giảm nhẹ được xây dựng trên các sáng kiến và những thành tựu đạt được trước đây trong Chương trình Quản lý Thảm họa Khu vực ASEAN (ARPD) giai đoạn 2004-2010 và sau đó được mở rộng, bao gồm các hoạt động phòng ngừa và giảm nhẹ để hỗ trợ các Quốc gia Thành viên cải thiện kiến thức và năng lực của mình để giảm thiểu rủi ro thảm họa Trọng tâm này sẽ đạt được thông qua 8 tiểu hợp phần được nêu dưới đây.

2.1 Thực hiện Các Kế hoạch Hành động Quốc gia về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Tăng cường các Khuôn khổ Pháp lý và Thể chế.

Các Quốc gia Thành viên đã xây dựng các khuôn khổ pháp lý và các thể chế nhằm tạo điều kiện cho họ quản lý và giảm thiểu rủi ro thảm họa (Xem bảng dưới đây). Để cho việc giảm thiểu rủi ro thảm họa ăn sâu, bám rễ và các biện pháp giảm thiểu rủi ro thảm họa tiếp tục được thực hiện, các Quốc gia Thành viên cần phải lập một Chương trình Công tác quốc liên quan đến các bên có chung lợi ích, thực hiện một Kế hoạch Hành động Quốc gia về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa (NAP) và tăng cường các khuôn khổ pháp lý và thể chế quốc gia.

Quốc gia Thành viên	Kế hoạch Hành động Quốc gia Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa	Khung thời gian
Căm-pu-chia	Kế hoạch Hành động Quốc gia Chiến lược đối với Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa	2008-2013
In-đô-nê-xia	Kế hoạch Hành động Quốc gia Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa	2006-2009
CHDCND Lào	Kế hoạch Hành động Quốc gia Chiến lược đối với Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa	2003-2020
Mi-an-ma	Kế hoạch Hành động Mi-an-ma về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa	2009-2015
Phi-líp-pin	Tăng cường Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa tại Phi-líp-pin: Kế hoạch Hành động Quốc gia Chiến lược	2009-2019
Thái Lan	Kế hoạch Hành động Quốc gia Chiến lược đối với Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa	2010-2019

Quốc gia Thành viên	Kế hoạch Hành động Quốc gia Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa	Khung thời gian
Việt Nam	Kế hoạch Hành động Quốc gia Thực hiện Chiến lược Quốc gia về Phòng ngừa, Ứng phó và Giảm nhẹ Thiên tai tới năm 2020	2009-2020

Mục đích:

- Tạo điều kiện để có kiến thức về khuôn khổ pháp lý và thể chế hiện hành liên quan tới Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và các bài học thu được từ các cuộc cải cách pháp luật và thể chế;
- Lập ra một diễn đàn định kỳ cho việc chia sẻ thông tin giữa các Quốc gia Thành viên và cho việc theo dõi giám sát có hệ thống tiến độ đạt được trong việc thực hiện Kế hoạch Hành động Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa của quốc gia ;
- Tranh thủ sự ủng hộ của các bộ trưởng ASEAN đối với việc tạo môi trường tạo thuận lợi để thực hiện Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa ở các Quốc gia Thành viên;
- Lập một cơ chế báo cáo thường xuyên về việc ASEAN thực hiện Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER), HFA; và
- Có những cam kết cao nhất từ các lãnh đạo ASEAN trong việc dành ưu tiên cho Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa, coi đó là một bộ phận của chương trình phát triển của các Quốc gia Thành viên.

Kết quả dự kiến:

- Nâng con số các Quốc gia Thành viên tiến hành cải cách pháp lý và thể chế liên quan đến quản lý thảm họa;
- Tăng cường các quan hệ đối tác giữa các bộ của chính phủ, các tổ chức phi chính phủ, và các bên có chung lợi ích trong việc thực hiện Kế hoạch Hành động Quốc gia về Giảm bớt Nguy cơ Thảm họa;
- Lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào trong chương trình phát triển của các Quốc gia Thành viên; và
- Thúc đẩy các Quốc gia Thành viên ASEAN cam kết thiết lập các khuôn khổ pháp lý và thể chế, tiến hành các hoạt động và thực hiện các kế hoạch giảm thiểu rủi ro thảm họa.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Thái Lan

Các hoạt động kết nối:

- UNISDR Thiết lập Các Cương lĩnh Quốc gia Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Xây dựng Kế hoạch Hành động Quốc gia Chiến lược (SNAP);
- Sáng kiến UNDP Lồng ghép Toàn cầu đối với Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 1: Cuốn sách về các biện pháp thực tiễn tốt trong việc tăng cường thể chế và cải cách pháp lý liên quan đến Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa tại các Quốc gia Thành viên.	1.1: Tổ chức một hội thảo khu vực về các thỏa thuận có tính chất pháp lý và thể chế liên quan tới quản lý nguy cơ thảm họa (DRM) tại các Quốc gia Thành viên, tập trung vào các thách thức và các bài học thu được để thúc đẩy hơn nữa cải cách pháp lý và thể chế ở từng nước trong lĩnh vực quản lý thảm họa.	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA, ACDM		X	X				Ban thư ký ASEAN gửi cho các Quốc gia thành viên phác thảo nội dung của tài liệu về các kinh nghiệm và bài học thu được trong quá trình cải cách thể chế và pháp lý về quản lý thảm họa. Các Quốc gia thành viên sẽ soạn thành văn bản các kinh nghiệm, bài học thu được và các thách thức trong quá trình cải cách thể chế và pháp lý về quản lý thảm họa. Các Quốc gia thành viên hoàn chỉnh văn bản đó gửi cho Ban thư ký ASEAN.
Kết quả 2: Các Quốc gia thành viên thực hiện có hiệu quả cải cách pháp lý và thể chế liên quan tới Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa.	2.1: Các Quốc gia Thành viên thiết lập các khuôn khổ pháp lý và thể chế liên quan tới quản lý thảm họa.	Các Quốc gia Thành viên: Các cơ quan quản lý thảm họa quốc gia (NDMOs)	X	X	X	X	X	X	Các Quốc gia thành viên xác định và tiến hành cải cách pháp lý và thể chế cần thiết trong việc quản lý thảm họa. Các Quốc gia thành viên thông qua và thực hiện cải cách pháp lý và thể chế liên quan tới quản lý thảm họa.
	2.2: Các Quốc gia Thành viên xây dựng một chương trình quốc gia về quản lý nguy cơ thảm họa	Các Quốc gia Thành viên: Các cơ quan quản lý thảm họa quốc gia (NDMOs)	X	X	X	X	X	X	Các Quốc gia Thành viên xây dựng, thông qua và thực hiện chương trình quốc gia về quản lý thảm họa.
Kết quả 3: Kế hoạch Hành động Quốc gia về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa	3.1: Các Quốc gia Thành viên xây dựng Kế hoạch Hành động Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa.	Các Quốc gia Thành viên: Các cơ quan quản lý thảm họa quốc gia (NDMOs)	X	X	X	X	X	X	Các Quốc gia thành viên xây dựng và thực hiện quy trình liên quan tới việc lập Kế hoạch Hành động Quốc gia Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
của các Quốc gia thành viên ASEAN được thực hiện.	3.2: Các Quốc gia Thành viên định kỳ tổ chức diễn đàn để kiểm điểm việc thực hiện Chương trình quốc gia và các Kế hoạch Hành động quốc gia Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa của nước mình.							<p>Các bên có chung lợi ích xem xét nội dung Kế hoạch Hành động Quốc gia Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và nhất trí cao với nội dung đó.</p> <p>Kế hoạch Hành động Quốc gia Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa được các Quốc gia thành viên thông qua và thực hiện.</p> <p>Các Quốc gia thành viên xác định các công cụ và thủ tục đánh giá việc thực hiện Chương trình quốc gia và Kế hoạch hành động quốc gia Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa.</p>	
Kết quả 4: Báo cáo quốc gia và khu vực phản ánh kinh nghiệm của các Quốc gia Thành viên trong việc huy động đóng góp của nhiều bên liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch Hành động Quốc gia Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa.	4.1: Định kỳ tổ chức diễn đàn giữa các Quốc gia Thành viên để trao đổi kinh nghiệm về hiện trạng của các Chương trình Quốc gia và các Kế hoạch Hành động Quốc gia Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa, bao gồm các thách thức họ gặp phải, các phương pháp tiếp cận được cải tiến.	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA, ACDM	X		X		X	<p>Ban thư ký ASEAN gửi phác thảo nội dung báo cáo các Quốc gia Thành viên.</p> <p>Kinh nghiệm thực hiện Kế hoạch Hành động Quốc gia Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa được các Quốc gia Thành viên soạn thành văn bản.</p> <p>Hàng năm, các văn đó được các Quốc gia Thành viên hoàn chỉnh và gửi cho Ban thư ký ASEAN hàng năm.</p>	
Kết quả 5: Tài liệu phân tích việc Hiệp hội các Quốc gia ASEAN thực hiện Hiệp định về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) và thực hiện HFA.	5.1: Thường xuyên có báo cáo của ASEAN về việc thực hiện Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) và HFA tại một diễn đàn khu vực và xây dựng một biểu mẫu nhằm đảm bảo quy chế báo cáo được chuẩn	Ban thư ký ASEAN, ACDM	X	X	X	X	X	<p>Mẫu báo cáo được chuẩn hóa liên quan tới hóa Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) HFA được Ban thư ký ASEAN phổ biến cho các Quốc gia Thành viên.</p> <p>Hàng năm, các nước thành viên ASEAN điền vào mẫu báo cáo và gửi cho Ban thư ký ASEAN.</p>	

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
	hóa liên quan tới Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) và HFA.								
Kết quả 6: Các vấn đề then chốt và hoạt động quan trọng liên quan tới Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa được đưa vào Chương trình Nghị sự Hội nghị Cấp cao ASEAN.	6.1: Báo cáo của Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM) báo cáo tiến độ thực hiện HFA và Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) và xác định đề mục liên quan trong Chương trình Nghị sự của Hội nghị Các bên (COP) và Hội nghị Cấp cao ASEAN.	Ban thư ký ASEAN, ACDM	X	X	X	X	X	X	Hoàn thành Báo cáo của Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM) về tiến độ đạt được trong thực hiện HFA và Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) trong ASEAN. Xác định rõ đề mục liên quan trong Chương trình Nghị sự của Hội nghị Các bên (COP) và Hội nghị Cấp cao ASEAN.

2.2 Lồng ghép vấn đề Giảm nhẹ Rủi ro Thảm họa vào các Kế hoạch Phát triển Quốc gia

Nhiều nước ASEAN đã đạt được một số tiến bộ trong việc lồng ghép vấn đề Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào quá trình lập kế hoạch phát triển. Căm-pu-chia, In-đô-nê-xi-a, CHDCND Lào, Phi-líp-pin, Thái Lan, và Việt Nam đã có các nỗ lực để lồng ghép các biện pháp Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào các kế hoạch phát triển ở cấp độ quốc gia và địa phương. Việc lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào các lĩnh vực phát triển ưu tiên cũng đang diễn ra tại Căm-pu-chia, CHDCND Lào và Phi-líp-pin. Cần củng cố và nhân rộng những tiến bộ đã đạt được ra tất cả các Quốc gia Thành viên.

Mục đích:

- Thúc đẩy các lợi ích của việc lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào các kế hoạch phát triển quốc gia và ngành;
- Nâng cao hiểu biết về việc lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào quá trình lập kế hoạch phát triển quốc gia tại các Bộ kế hoạch và tài chính và đưa ra những sang kiến để xử lý những thách thức nảy sinh trong những lĩnh vực liên quan;
- Tăng cường các kỹ năng tác nghiệp trong việc lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào các kế hoạch phát triển quốc gia; và
- Tạo thuận lợi cho sự hỗ trợ lẫn nhau giữa các nước trong việc lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào các kế hoạch phát triển quốc gia.

Kết quả dự kiến:

- Tiếp tục có sự ủng hộ của các Bộ kế hoạch và đầu tư/tài chính cho việc lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào các kế hoạch và các chương trình phát triển quốc gia;
- Ngân sách được phân bổ/tăng thêm cho Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa, coi đó là một bộ phận của các kế hoạch phát triển quốc gia; và
- Nâng cao năng lực của các Quốc gia Thành viên trong việc lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào các kế hoạch phát triển quốc gia.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Phi-líp-pin

Các hoạt động liên kết:

- Chương trình RCC-ADPC về lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào phát triển quốc gia;
- Sáng kiến UNDP lồng ghép toàn cầu đối vấn đề Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa.

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính	
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2				
			2010	2011	2012	2013	2014	2015		
Kết quả 1: Các hướng dẫn mang tính khu vực về lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào các kế hoạch phát triển quốc gia và ngành.	1.1: Xây dựng hướng dẫn về quy trình lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào quá trình lập kế hoạch phát triển quốc gia và các ngành ưu tiên dựa trên kinh nghiệm của các Quốc gia Thành viên, những nước đã vạch ra các giai đoạn lập kế hoạch phát triển quốc gia, bao gồm các bên hữu quan, và các vấn đề cụ thể có thể được lồng ghép, và các biện pháp để Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa.	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA, Nhóm công tác Ngăn ngừa & Giảm thiểu, ACDM Các quốc gia thành viên; các cơ quan Kế hoạch và Đầu tư/Tài chính Quốc gia; các cơ quan ngành		X	X					Ban Thư ký ASEAN phổ biến cho các Quốc gia Thành viên phác thảo nội dung văn bản về cách thức các Quốc gia Thành viên đã tiến hành lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào quá trình lập kế hoạch phát triển quốc gia và trong các ngành ưu tiên. Các Quốc gia Thành viên hoàn chỉnh văn bản và gửi cho Ban thư ký ASEAN.
Kết quả 2: Hợp phần lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm	2.1: Lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào quá trình lập kế hoạch phát	Các quốc gia thành viên; các cơ quan Kế	X	X	X	X	X	X	Các Quốc gia Thành viên xác định và lồng ghép Hợp phần Giảm thiểu Rủi	

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
hạ vào kế hoạch phát triển quốc gia của các Quốc gia Thành viên.	triển quốc gia của các Quốc gia Thành viên.	hoạch và Đầu tư/Tài chính Quốc gia							ro Thảm họa vào quá trình lập kế hoạch phát triển quốc gia.
Kết quả 3: Triển khai thực hiện và/hoặc tăng cường thực hiện các kế hoạch và các chương trình phát triển quốc gia có lồng ghép Giảm thiểu rủi ro Thảm họa.	3.1: Tổ chức một diễn đàn cho UB ASEAN về Quản lý Thảm họa, các quan chức cao cấp của các Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Tài chính của ASEAN nhằm tăng cường cam kết phát triển khả năng đối phó với thảm họa và xây dựng các quan hệ đối tác để gắn kết các mục tiêu phát triển và Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA, ACDM Các quốc gia thành viên; các cơ quan Kế hoạch và Đầu tư/Tài chính Quốc gia	X	X	X	X	X	X	Các Quốc gia Thành viên hoàn thành hoặc thúc đẩy việc xây dựng các kế hoạch và chương trình phát triển quốc gia có lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa.
	3.2: Xây dựng nội dung và tổ chức một khóa đào tạo khu vực cho các bộ khác nhau của chính phủ để hình thành hoặc tăng cường sự hiểu biết và các kỹ năng về cách thức lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào việc lập kế hoạch phát triển quốc gia.	Trung tâm AHA, Nhóm công tác Ngăn ngừa & Giảm thiểu Các quốc gia thành viên; các cơ quan Kế hoạch và Đầu tư/Tài chính Quốc gia; các cơ quan ngành	X	X	X	X	X	X	Đánh giá nhu cầu đào tạo của các bộ khác nhau của chính phủ của các Quốc gia Thành viên được nộp cho Trung tâm AHA.
Kết quả 4: Các chương trình trao đổi nhân viên làm công tác Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và hệ thống đào tạo những người công tác trong lĩnh vực này ở các Quốc gia Thành viên.	4.1: Tạo điều kiện cho việc trao đổi kiến thức thông qua quá trình học tập cụ thể giữa các đồng nghiệp với nhau trong các Quốc gia Thành viên nhằm tạo năng lực cho các cán bộ làm nhiệm vụ lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào kế hoạch phát triển quốc gia và ngành.	Trung tâm AHA, Nhóm công tác Ngăn ngừa & Giảm thiểu Các cơ quan Kế hoạch và Đầu tư/Tài chính Quốc gia; các cơ quan ngành	X	X	X	X	X	X	Xây dựng thỏa thuận về chương trình trao đổi giữa các Quốc gia Thành viên (bao gồm nhu cầu về chương trình trao đổi, bố trí cán bộ, thời gian biểu, v.v...).

2.3 Lồng ghép Giảm nhẹ Rủi ro Thảm họa vào các lĩnh vực Giáo dục và Y tế

2.3.1 Lồng ghép Giảm nhẹ Rủi ro Thảm họa vào giáo trình giảng dạy trong các trường học

Việc trẻ em dễ bị tác động bởi các thảm họa đã nhấn mạnh sự cần thiết cấp bách phải lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào hệ thống giáo dục. Do vấn đề Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa chủ yếu là một quá trình lĩnh hội kiến thức và đổi mới, do vậy việc lồng ghép vấn đề này vào chương trình giảng dạy trong trường học của nước có vị trí then chốt trong việc đảm bảo an toàn của trẻ em và tăng cường khả năng đối phó với thảm họa của các cộng đồng.

Mục đích:

- Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, các biện pháp thực hành tốt, và các phương pháp tiếp cận đổi mới về lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào chương trình giảng dạy trong lĩnh vực giáo dục và giữa lĩnh vực này với các cơ quan quản lý thảm họa quốc gia, và nhóm công tác/các bên hữu quan trong ngành giáo dục; và
- Làm sâu sắc hơn sự hợp tác giữa các bên liên quan chủ chốt trong từng Quốc gia Thành viên để bắt đầu hoặc mở rộng quy mô lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào chương trình giảng dạy và hệ thống đào tạo giáo viên phổ thông.

Kết quả dự kiến:

- Các Quốc gia thành viên lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào chương trình phát triển ngành giáo dục của mình;
- Mở rộng qui mô các sáng kiến lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào chương trình giảng dạy của nhà trường tại các Quốc gia Thành viên, như vậy muốn thực hiện, cần phải tăng ngân sách, diện phủ và các quan hệ đối tác;
- Thể chế hóa chương trình giảng dạy về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa trong chương trình giáo dục của các trường đại học; và
- Lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và an toàn học đường vào hệ thống đào tạo giáo viên, cụ thể là các khóa đào tạo giáo viên tại chức hoặc trước khi đã được tuyển dụng.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Căm-pu-chia và CHDCND Lào

Các hoạt động kết nối:

- Hợp tác kỹ thuật ASEAN-UNISDR về thực hiện HFA trong ASEAN;
- “Chiến dịch một triệu trường học và bệnh viện an toàn” của UNISDR, WHO và UNICEF;
- ADRC tăng cường giáo dục thảm họa trong trường học;
- RCC-ADPC-UNDP lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào ngành giáo dục; và
- Chương trình trường học bạn hữu trẻ em của UNICEF.

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
<p>Kết quả 1: Thỏa thuận về các hoạt động chung giữa ACDM và Hội nghị các Quan chức cao cấp ASEAN về Giáo dục (SOM-ED) mà các thành viên là các Bộ trưởng giáo dục và Tổ chức các Bộ trưởng Giáo dục Đông Nam Á (SEAMEO).</p>	<p>1.1: Tổ chức một diễn đàn khu vực có sự tham gia của SOMED, SEAMEO, và ACDM để chia sẻ các sáng kiến đang triển khai và để xác định các nỗ lực phối hợp trong tương lai nhằm sơ bộ lập các mối liên hệ với ASCOE và SEAMEO để thể chế hóa hơn nữa lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào giáo dục.</p>	<p>Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA, ACDM Các Quốc gia Thành viên: Bộ Giáo dục</p>	X	X	X				<p>Xác định các sáng kiến đang triển khai và vấn đề có thể hợp tác giữa SOM-ED, SEAMEO và ACDM trong việc thể chế hóa lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào chương trình giảng dạy.</p>
<p>Kết quả 2: Các Bộ giáo dục, các bên liên quan, các cơ quan quản lý thảm họa quốc gia của các nước thành viên thỏa thuận thực hiện các chương trình/các dự án lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào chương trình giảng dạy và vào các hoạt động của ngành giáo dục.</p>	<p>2.1: Định kỳ tổ chức một diễn đàn khu vực với sự tham gia của các Bộ Giáo dục (bao gồm cả giáo dục cao đẳng, đại học), các nhóm công tác/các bên hữu quan của ngành giáo dục, và các cơ quan quản lý thảm họa quốc gia để tăng cường điều phối và hợp tác trong nước nhằm lồng ghép quả hơn Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào chương trình giảng dạy trong ngành giáo dục.</p> <p>2.2: Tăng cường điều phối trong nước (thông qua các cuộc họp, diễn đàn, hội thảo) giữa Bộ Giáo dục, nhóm công tác ngành giáo dục, cơ quan quản lý thảm họa quốc gia (NDMO), các tổ chức phi chính phủ, và các bên hữu quan khác hướng tới mở rộng hợp tác, phối hợp trong việc lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào chương trình giảng dạy và toàn bộ ngành giáo dục.</p>	<p>Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, ACDM Các Quốc gia Thành viên: Bộ Giáo dục</p> <p>ACDM Các Quốc gia Thành viên: Bộ Giáo dục</p>	X		X		X		<p>Bộ Giáo dục, nhóm công tác ngành giáo dục, cơ quan quản lý thảm họa quốc gia (NDMO), các tổ chức phi chính phủ, và các bên liên quan khác trong các Quốc gia Thành viên xác định các vấn đề có thể hợp tác để tăng cường lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào chương trình giảng dạy và trong ngành giáo dục.</p>

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
<p>Kết quả 3: Cuốn sách tổng hợp các biện pháp thực tiễn tốt, các hướng dẫn và cẩm nang về lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào chương trình giảng dạy trong các trường học.</p>	<p>3.1: Xây dựng một tài liệu về các biện pháp thực hành tốt trong việc lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào chương trình giảng dạy ở các trường học, hệ thống đào tạo giáo viên, và phổ biến cho các cơ quan quốc gia liên quan, đặc biệt trong các sự kiện giáo dục quốc gia vào khu vực.</p>	<p>Trung tâm AHA Các Quốc gia Thành viên: Bộ Giáo dục</p>	X	X					<p>Kinh nghiệm của các Quốc gia thành viên trong việc lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào chương trình giảng dạy và trong hệ thống đào tạo giáo viên được soạn thành văn bản (đề cương nội dung sẽ được Trung tâm AHA gửi cho các Quốc gia Thành viên; các Quốc gia Thành viên sẽ soạn thành văn bản)</p>
<p>Kết quả 4: Thỏa thuận về các kế hoạch/các chương trình/các dự án để khởi đầu lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào các chương trình giáo dục và vào hệ thống đào tạo giáo viên.</p>	<p>4.1: Bắt đầu triển khai quá trình lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào các chương trình giáo dục giáo viên trong các trường đại học và trong hệ thống đào tạo giáo viên.</p>	<p>Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, ACDM Các Quốc gia Thành viên: Bộ Giáo dục</p>		X	X	X			<p>Các bên hữu quan, các lĩnh vực hợp tác, và các chiến lược lồng ghép được xác định và bàn thảo.</p>

2.3.2. Đảm bảo an toàn cho các cơ sở giáo dục khi có thảm họa

Việc gia cố các tòa nhà và các cơ sở vật chất của trường học trước khi thảm họa ập đến sẽ bảo vệ trẻ em tránh không bị tử nạn hoặc bị thương, giảm bớt các chi phí dài hạn, đảm bảo việc học và dạy được liên tục sau khi thảm họa xảy ra. Các trường học cũng thường là nơi trú ẩn khẩn cấp khi có thảm họa. Đảm bảo sự an toàn của trường học và trong quá trình thiết kế cơ sở vật chất của các trường học, phải tính đến những yếu tố trên và đây chính là một sự đầu tư chính đáng.

Mục đích:

- Tăng cường lồng ghép vấn đề xây dựng trường học an toàn vào chương trình phát triển của ngành giáo dục tại các Quốc gia Thành viên;
- Chia sẻ các biện pháp tốt trong xây dựng trường học có khả năng chống chịu thảm họa và các mô hình trường học an toàn có sử dụng vật liệu địa phương và kiến thức khoa học liên quan;
- Giúp các Quốc gia Thành viên tiến hành đánh giá tính dễ bị tổn thương của các trường học hiện có;
- Cung cấp các hướng dẫn cho các Quốc gia Thành viên trong việc đảm bảo xây dựng trường học an toàn; và
- Hỗ trợ các Quốc gia Thành viên xây dựng một kế hoạch hành động quốc gia về các trường học an toàn.

Kết quả dự kiến:

- Lồng ghép việc xây dựng trường học an toàn vào chương trình phát triển của ngành giáo dục tại các Quốc gia Thành viên;
- Lồng ghép vấn đề Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào các hướng dẫn quốc gia liên quan tới xây dựng trường học trong các Quốc gia Thành viên;
- Các Quốc gia Thành viên tiến hành đánh giá tính dễ bị tổn thương và tăng cường gia cố các trường học hiện có; và
- Các Quốc gia Thành viên xây dựng kế hoạch hành động quốc gia về trường học an toàn.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Việt Nam

Các hoạt động kết nối:

- Hợp tác kỹ thuật ASEAN-UNISDR về thực hiện HFA trong ASEAN;
- “Chiến dịch một triệu trường học và bệnh viện an toàn” của UNISDR;
- Ngày vì quản lý thảm họa (ADDM) của ASEAN-UNISDR ASEAN;
- Lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào ngành giáo dục của RCC-ADPC-UNDP;
- Sáng kiến an toàn trường học trong động đất (SESI) của UNCRD;
- Tăng cường giáo dục về thảm họa trong các trường của ADRC.

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 1: Bộ Giáo dục, các bên liên quan trong ngành giáo dục, Bộ Công chính, và các cơ quan quản lý thảm họa quốc gia tại các Quốc gia Thành viên nhất trí thực hiện các chương trình/các dự án về lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa trong xây dựng trường học và trong toàn bộ ngành giáo dục.	1.1: Định kỳ tổ chức diễn đàn khu vực với sự tham gia của các cơ quan xây dựng trường học thuộc Bộ Giáo dục và Bộ Công chính/Xây dựng, các nhóm công tác ngành giáo dục, và các cơ quan quản lý thảm họa quốc gia nhằm điều phối và lồng ghép tốt hơn vấn đề trường học an toàn vào chương trình phát triển giáo dục trên qui mô rộng lớn hơn và khuyến khích việc sử dụng các hướng dẫn về xây dựng trường học an toàn.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, ACDM Các Quốc gia Thành viên: Bộ Giáo dục	X		X		X		Bộ Giáo dục, nhóm công tác ngành giáo dục, Bộ Công chính, các cơ quan quản lý thảm họa quốc gia, và các bên hữu quan khác tại từng Quốc gia Thành viên xác định các vấn đề có thể hợp tác để tăng cường lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào xây dựng trường học và trong hoạt động của ngành giáo dục.
Kết quả 2: Tài liệu về các thực tiễn hiện có trong xây dựng trường học, trong đó có các thực tiễn tốt nhất đảm bảo xây dựng các trường học an toàn, và các mô hình trường học an toàn tại các Quốc gia Thành viên.	2.1: Thống kê các thực tiễn hiện hành trong xây dựng trường học tại các Quốc gia Thành viên, bao gồm việc sử dụng kiến và công nghệ dân gian để tạo thuận lợi cho việc áp dụng các cách tiếp cận mới trong xây dựng trường học an toàn. Soạn thảo một tài liệu về các mô hình trường học an toàn và là một phần của thống kê tổng hợp nói trên và sẽ được trình bày như những thí dụ điển hình.	Trung tâm AHA Các Quốc gia Thành viên: Bộ Giáo dục	X	X					Trung tâm AHA gửi cho các Quốc gia thành viên đề cương nội dung tài liệu về các kinh nghiệm xây dựng trường học an toàn.
Kết quả 3: Các hướng dẫn về việc tiến hành đánh giá tính dễ tổn thương của các trường học hiện có.	3.1: Xây dựng văn bản hướng dẫn thủ tục đánh giá tính dễ tổn thương và gia cố các trường học hiện có.	Trung tâm AHA, Nhóm công tác Ngăn ngừa & Giảm nhẹ			X	X			Trung tâm AHA tổng hợp các tài liệu hướng dẫn quốc gia hiện có và các kinh nghiệm đánh giá tính dễ tổn thương mà các Quốc gia Thành viên đã gửi cho Trung tâm AHA.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
		Các Quốc gia Thành viên: Bộ Giáo dục							Quy định hướng dẫn hiện hành và kinh nghiệm về đánh giá tính dễ bị tổn thương trong khu vực và tại các nước khác được Trung tâm AHA soạn thảo và tổng hợp.
Kết quả 4: Cuốn sách gồm các hướng dẫn hiện có trong xây dựng trường học an toàn và an toàn trường học.	4.1: Soạn thảo và phổ biến các hướng dẫn khu vực về các chuẩn mực liên quan đến quy hoạch, thiết kế, kết cấu để chống chịu các hiểm họa khác nhau trong khu vực ASEAN nhằm tăng thêm độ an toàn trong xây dựng mới các trường học, dựa trên các hướng dẫn hiện đã được các tổ chức ProVetion Consortium, UNDP, UNISDR, Hiệp hội Quốc gia về Công nghệ Động đất tại Nê-pan, và Mạng lưới Liên cơ quan về Giáo dục trong các Tình huống Khẩn cấp (INEE), và một số tổ chức khác đưa ra.	Trung tâm AHA, Nhóm công tác Giảm nhẹ & Giảm nhẹ Các Quốc gia Thành viên: Bộ Giáo dục	X	X					Các Quốc gia Thành viên gửi cho Trung tâm AHA các hướng dẫn quốc gia hiện có liên quan đến các chuẩn mực quy hoạch, thiết kế, và kết cấu. Trung tâm AHA tổng hợp và soạn thảo các hướng dẫn mang tính khu vực liên quan tới các chuẩn mực quy hoạch, thiết kế và kết cấu.. Trung tâm AHA sẽ hướng dẫn cho các Bộ Giáo dục, Bộ Công chính/Xây dựng, và các thành viên của nhóm công tác ngành giáo dục cách sử dụng các hướng dẫn nói trên.
Kết quả 5: Kế hoạch hành động quốc gia về trường học an toàn được các Quốc gia Thành viên xây dựng.	5.1: Các Quốc gia Thành viên xây dựng kế hoạch hành động quốc gia về trường học an toàn.	Các Quốc gia Thành viên: Bộ Giáo dục ACDM	X	X					Các cơ quan có thẩm quyền hoàn tất và thông qua Kế hoạch hành động quốc gia.

2.3.3 Đảm bảo an toàn cho các cơ sở y tế khi có thảm họa

Ngoài trường học, các bệnh viện cũng thuộc loại những cơ sở hết sức thiết yếu, có thể bị hư hỏng hoặc phá hủy khi thảm họa xảy ra. Các nghiên cứu cho thấy tổn thất do thảm họa gây ra đối với bệnh viện lên tới hàng triệu đô la và chiếm khoảng 5-60% tổng chi tiêu hàng năm của chính phủ. Nghiên cứu cũng cho thấy việc củng cố thêm cho các bệnh viện là việc làm mang lại hiệu quả, có thể giúp bảo vệ tới 90% giá trị của bệnh viện khi thảm họa xảy ra, đồng thời đảm bảo các cơ sở y tế tiếp tục có năng lực cứu chữa con người.

Vấn đề đặt ra là các bệnh viện phải có năng lực cung cấp các dịch vụ chăm sóc y tế, cứu chữa con người trong và sau thảm họa bằng, do vậy phải làm cho các bệnh viện đó an toàn thông qua các biện pháp công trình và phi công trình nhằm giảm nhẹ tác động của thảm họa.

Mục đích:

- Tạo thuận lợi để thể chế hóa việc xây dựng các bệnh viện an toàn khi có thảm họa và đưa vấn đề đó vào chương trình phát triển của ngành y tế của các Quốc gia Thành viên;
- Chia sẻ các kinh nghiệm thực tiễn liên quan đến việc làm cho bệnh viện an toàn khi có thảm họa, bao gồm thi công, việc đảm bảo duy trì hoạt động, khả năng sẵn sàng ứng phó;
- Giúp các Quốc gia Thành viên tiến hành đánh giá tính dễ bị tổn thương của các bệnh viện hiện có; và
- Hỗ trợ các Quốc gia Thành viên trong việc xây dựng một kế hoạch hành động quốc gia về bệnh viện an toàn.

Kết quả dự kiến:

- Lồng ghép vấn đề bệnh viện an toàn khi có thảm họa vào chương trình phát triển của ngành y tế của các Quốc gia Thành viên;
- Các Quốc gia thành viên tiến hành đánh giá tính dễ bị tổn thương của các bệnh viện; và
- Các Quốc gia thành viên xây dựng Kế hoạch hành động quốc gia về bệnh viện an toàn.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Đang chờ để xác định

Các hoạt động liên kết:

- Hợp tác kỹ thuật ASEAN-UNISDR về thực hiện HFA trong ASEAN;
- “Chiến dịch một triệu trường học và bệnh viện an toàn” của UNISDR;
- Ngày vì quản lý thảm họa (ADDM) của ASEAN-UNISDR ASEAN.

Ma trận đầu ra-hoạt động:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 1: Thỏa thuận hợp tác để cùng thực hiện một số sáng kiến chung liên quan tới xây dựng và quản lý bệnh viện an toàn giữa ACDM, Hội nghị các Quan chức Cao cấp ASEAN về Phát triển Y tế (SOMHD), Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), và các bên hữu quan khác.	1.1: Định kỳ tổ chức một diễn đàn với sự tham gia của ACDM, Hội nghị các Quan chức Cao cấp ASEAN về Phát triển Y tế (SOMHD), Tổ chức Y tế Thế giới, và các bên hữu quan khác bàn về vấn đề xây dựng và quản lý bệnh viện để thiết lập các mối quan hệ đối tác theo chương trình, xác định và mở rộng việc thực hiện có hiệu quả các biện pháp kết cấu và phi kết cấu nhằm đảm bảo khả năng chống chịu tác động của thảm họa, đảm bảo sự hoạt động liên tục của bệnh viện trong và sau khi thảm họa xảy ra.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, ACDM Các Quốc gia Thành viên: Bộ Y tế	X		X		X		Xác định các sáng kiến chung về tăng cường lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào xây dựng và quản lý bệnh viện giữa ACDM, SOMHD, WHO, và các bên hữu quan khác.
Kết quả 2: Tài liệu về các sáng kiến hiện có liên quan đến bệnh viện an toàn, bao gồm cả các biện pháp kết cấu và phi kết cấu trong giảm nhẹ thảm họa.	2.1: Lên danh sách các biện pháp thực tiễn hiện có liên quan đến việc đảm bảo cho bệnh viện an toàn khi có thảm họa, từ khâu thi công đến việc duy trì hoạt động của bệnh viện và sự sẵn sàng ứng phó.	Trung tâm AHA Các Quốc gia Thành viên: Bộ Y tế	X	X					Các Quốc gia thành viên gửi cho Trung tâm AHA tài liệu về các sáng kiến hiện có liên quan đến xây dựng bệnh viện an toàn. Tổng hợp và lên danh sách các sáng kiến của các tổ chức trong khu vực và các Quốc gia Thành viên về xây dựng bệnh viện an toàn.
Kết quả 3: Các hướng dẫn mang tính khu vực cho việc đánh giá tính dễ bị tổn thương của các bệnh viện.	3.1: Xây dựng các hướng dẫn về việc đánh giá tính dễ bị tổn thương và củng cố các bệnh viện, dựa vào các tài liệu hiện có về bệnh viện an toàn để hỗ trợ các Quốc gia Thành viên trong việc xây	Trung tâm AHA, Nhóm công tác Ngăn ngừa & Giảm nhẹ		X	X				Các quy định hướng dẫn quốc gia hiện hành và các kinh nghiệm về đánh giá tính dễ bị tổn thương được các Quốc gia Thành viên nộp cho Trung tâm AHA.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
	dựng các chương trình củng cố bệnh và giảm nhẹ tác động thảm họa thông qua các biện pháp phi công trình.	Các Quốc gia Thành viên: Bộ Y tế							Tổng hợp và soạn thảo các quy định hướng dẫn quốc gia hiện hành và các kinh nghiệm về đánh giá tính dễ bị tổn thương trong khu vực và tại các nước khác.
Kết quả 4: Cuốn sách về các hướng hiện có liên quan đến bệnh viện an toàn.	4.1: Soạn thảo và tăng cường việc sử dụng tích cực các tài liệu hiện có về bệnh viện an toàn để hỗ trợ các Quốc gia Thành viên trong việc xây dựng một kế hoạch hành động quốc gia về bệnh viện an toàn.	Trung tâm AHA	X						Quốc gia Thành viên gửi cho Trung tâm AHA các hướng dẫn quốc gia hiện có liên quan đến bệnh viện an toàn. Trung tâm AHA gửi tài liệu tổng hợp về các hướng dẫn khu vực. Hướng dẫn việc sử dụng các hướng dẫn do Trung tâm AHA cung cấp cho Bộ Y tế và các bên liên quan khác ở các nước thành viên.
Kết quả 5: Kế hoạch hành động quốc gia về bệnh viện an toàn được các Quốc gia Thành viên xây dựng.	5.1: Các Quốc gia Thành viên xây dựng kế hoạch hành động quốc gia về bệnh viện an toàn.	Các Quốc gia Thành viên: Bộ Y tế ACDM	X	X	X	X			Kế hoạch hành động quốc gia được cơ quan có thẩm quyền hoàn chỉnh và thông qua.

2.4. Giáo dục, nhận thức và tuyên truyền vận động

Vấn đề truyền thông về nguy cơ rủi ro thảm họa cho các bên liên quan là hết sức quan trọng trong việc xây dựng nhận thức và khả năng đối phó với thảm họa của các cộng đồng. Tuyên truyền vận động về giảm thiểu rủi ro thông qua sử dụng các phương pháp tiếp cận hiệu quả và đổi mới trong công tác thông tin, giáo dục và truyền thông (IEC) cần được tiến hành trong toàn khu vực. Điều đó sẽ giúp tăng cường nhận thức của công chúng và ngành giáo dục về giảm thiểu rủi ro thảm họa, và đây cũng chính là một trụ cột quan trọng trong việc xây dựng các cộng đồng có khả năng đối phó với thảm họa trong khu vực ASEAN.

Mục đích:

- Nâng cao nhận thức về thảm họa của người dân trong khu vực ASEAN;
- Thúc đẩy thực hiện Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) coi đó là một biện pháp để nâng cao nhận thức và vận động tuyên truyền về giảm thiểu rủi ro; và
- Tăng cường năng lực của các Quốc gia Thành viên để tiến hành các chiến dịch nâng cao nhận thức và giáo dục về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa một cách hiệu quả hơn nữa.

Kết quả dự kiến:

- Cải thiện năng lực của các Quốc gia Thành viên trong việc tiến hành một cách hiệu quả các chiến dịch thông tin, giáo dục, truyền thông về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa;
- Làm nổi bật hơn nữa vai trò của Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) và Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa trong khu vực ASEAN;
- Nâng cao nhận thức của công chúng về tầm quan trọng của vấn đề phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; và
- Giúp các Quốc gia Thành viên tham gia tích cực hơn nữa vào việc kỷ niệm Ngày ASEAN về Quản lý Thảm họa (ADDM) cũng như các hoạt động ở khu vực và quốc gia.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: CHDCND Lào và Thái Lan

Các hoạt động liên kết:

- Ngày Quốc tế về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa của UNISDR vào mỗi thứ 4 tuần thứ 2 của tháng 10 hàng năm (cùng ngày với ADDM);
- Hợp tác kỹ thuật ASEAN-UNISDR về thực hiện HFA trong ASEAN.

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
<p>Kết quả 1: Cuốn sách về các chiến dịch thông tin, giáo dục và truyền thông (IEC) có hiệu quả trong công tác Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa do các Quốc gia Thành viên tiến hành và được phổ biến trực tuyến trên mạng, ví dụ như trang website ACDM.</p>	<p>1.1: Biên soạn thảo một cuốn sách về các chiến dịch thông tin, giáo dục và truyền thông liên quan đến Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa đang được các nước thực hiện.</p>	<p>Trung tâm AHA, Nhóm công tác Ngăn ngừa & Giảm nhẹ</p>	X	X					<p>Các Quốc gia thành viên soạn thảo và gửi cho Trung tâm AHA tài liệu về các chiến dịch quốc gia hiệu quả về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa PEA .</p> <p>Trung tâm AHA hoàn chỉnh và phổ biến trực tuyến trên mạng cuốn sách về các chiến dịch thông tin, giáo dục và truyền thông có hiệu quả liên quan đến Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa PEA đã được tiến hành trong khu vực ASEAN.</p>
<p>Kết quả 2: Tài liệu để giáo dục và nâng cao nhận thức công chúng đối với Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER), và các hoạt động Giảm thiểu Nguy cơ Thảm họa; xây dựng các chiến lược để sử dụng rộng rãi các tài liệu được các cơ quan quản lý thảm họa quốc gia (NDMOs) xác định và thực hiện.</p>	<p>2.1: Xây dựng và phổ biến tài liệu PEA đổi mới về Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) và các hoạt động Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa của Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM) và ASEAN.</p>	<p>Trung tâm AHA, Nhóm công tác Ngăn ngừa & Giảm nhẹ</p>	X	X					<p>Trung tâm AHA xem xét và hoàn tất tài liệu PEA về Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) và các hoạt động Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa của ACDM và ASEAN (các thông điệp, thiết kế đồ họa, trình bày, v.v...).</p> <p>Tài liệu được Trung tâm AHA phổ biến cho các cơ quan quản lý thảm họa quốc gia (NDMOs).</p>

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 3: Tài liệu tuyên truyền phổ biến các biện pháp ưu tiên trong công tác phòng chống và giảm nhẹ thảm họa.	3.1: Xây dựng các tài liệu tuyên truyền phổ biến với các thông điệp chủ chốt tập trung vào ngăn ngừa và giảm nhẹ, ví dụ nhà ở an toàn có sử dụng kiến thức và tập quán dân gian.	Trung tâm AHA, Nhóm công tác Ngăn ngừa & Giảm nhẹ	X	X	X				Trung tâm AHA xem xét và hoàn tất tài liệu tuyên truyền, phổ biến về phòng chống và giảm nhẹ (các thông điệp, thiết kế đồ họa, trình bày, v.v...).
Kết quả 4: Tài liệu về chiến dịch Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và các chiến lược mà các Quốc gia Thành viên đã xây dựng và đang thực hiện.	4.1: Tổ chức một khóa tập huấn về thiết kế và tiến hành các chiến dịch thông tin giáo dục truyền thông về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa bao gồm những người làm việc trong các cơ quan thông tin đại chúng, những người quản lý nguồn dữ liệu (DRM) để xây dựng các chiến lược hiệu quả hơn và tập trung hơn vào PEA và các tài liệu tập trung vào các loại hiểm họa cụ thể, các thông điệp cần thiết, đối tượng, và các kết quả dự kiến đạt được.	Trung tâm AHA, Nhóm công tác Ngăn ngừa & Giảm nhẹ Các nhà chuyên môn của thông tin đại chúng tham gia vào Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa	X	X	X				Các Quốc gia thành viên xác định và hoàn chỉnh tài liệu về chiến dịch Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa (bao gồm các hiểm họa cụ thể, nội dung/các thông điệp, thiết kế đồ họa, trình bày, v.v...); Xác định chiến lược để tiến hành các chiến dịch Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa.
Kết quả 5: Kỷ niệm hàng năm Ngày ASEAN về Quản lý Thảm họa (ADDM) tại cả cấp quốc gia lẫn khu vực.	5.1: Tổ chức lễ kỷ niệm hàng năm Ngày ADDM ở cả cấp quốc gia lẫn khu vực nhằm thu hút sự quan tâm lớn hơn của công chúng đối với Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và tăng cường nhận thức về thảm họa trong khu vực thông qua việc sử dụng các hoạt động và các chiến lược đã có sự cải tiến.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, ACDM	X	X	X	X	X	X	ACDM xây dựng và phổ biến sớm các Chương trình Công tác để kỷ niệm ngày ADDM tại các nước và tại khu vực.

2.5. Giảm nhẹ Rủi ro Thảm họa ở các đô thị

Sự phát triển chưa từng có của các thành phố và quá trình đô thị hóa diễn ra trong thế kỷ 21 đã tạo ra một thách thức lớn về phát triển cho chính quyền trung ương và địa phương, các bộ phận trách nhiệm về phát triển đô thị, và những người làm công tác Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa. Những chuỗi khu đô thị lớn với sự tập trung dân cư và tài sản vào trong các khu vực nhất định cho thấy mức độ dễ bị tác động bởi thảm họa và tổn thương do phải đối mặt

với nhiều rủi ro thảm họa. Hầu hết, nếu không nói toàn bộ, các thành phố thủ đô trong ASEAN đều là động lực của nền kinh tế quốc dân của nước mình. Đồng thời, đây cũng chính lại là nơi mà người nghèo bị buộc phải sinh sống trong những khu vực nguy hiểm, khiến cho họ rất dễ bị tổn thương hơn trước các thảm họa. Sự hội tụ của các nguy cơ rủi ro của quá trình đô thị hóa và rủi ro thảm họa tại các thành phố lớn đã buộc các chính phủ trung ương và chính quyền các thành phố phải hỗ trợ nhau, dành ưu tiên hàng đầu cho công tác giảm thiểu rủi ro thảm họa ở đô thị để thúc đẩy thực hiện các chiến lược có sự cải tiến trong công tác Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa theo một chương trình phát triển bền vững và rộng lớn hơn.

Mục đích:

- Tạo điều kiện thiết lập các quan hệ đối tác giữa các bên liên quan trong việc lập kế hoạch phát triển đô thị và Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa;
- Xây dựng năng lực cho các Quốc gia Thành viên trong việc thực hiện Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa đô thị; và
- Thúc đẩy sự tham gia tích cực của các Quốc gia Thành viên trong chiến dịch toàn cầu về giảm thiểu rủi ro thảm họa đô thị.

Kết quả dự kiến:

- Đánh giá nguy cơ rủi ro ở các thành phố đã được xác định ưu tiên tại các Quốc gia Thành viên; và
- Lồng ghép các biện pháp Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào các kế hoạch sử dụng đất và các luật xây dựng tại các Quốc gia Thành viên.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Ma-lai-xi-a**Các hoạt động liên kết:**

- UNISDR Chiến dịch Toàn cầu về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa Đô thị và các Thành phố An toàn hơn 2010-2011;
- ADPC Chương trình Quản lý Nguy cơ Rủi ro Đô thị, Mạng lưới Khả năng Chống chịu Biến đổi Khí hậu tại các Thành phố Châu Á (ACCCRN);
- Cụm công tác CityNet Disaster Cluster;
- Liên minh Chính quyền Địa phương Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa (LGADRR);
- Quan hệ Đối tác Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa Đô thị (PURR);
- Nhóm Chuyên trách Đô thị cấp Khu vực (RUTF).

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 1: Các thỏa thuận về các cơ chế kết hợp giữa các bên liên quan trong công tác quy hoạch phát triển đô thị và Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa.	1.1: Tổ chức diễn đàn khu vực giữa các hiệp hội/liên đoàn về thành phố, các bộ về nhà ở và phát triển đô thị của các Quốc gia Thành viên, các chính quyền địa phương trong khu vực ASEAN và ACDM như một diễn đàn cho việc phối hợp về quy hoạch hiệu quả các thành phố có xem xét đến các nguy cơ rủi ro thảm họa và để thúc đẩy đánh giá nguy cơ rủi ro coi đó là cơ sở cho việc quy hoạch sử dụng đất và thực thi các văn bản luật pháp về xây dựng.	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA, ACDM Các Quốc gia Thành viên: Bộ Quy hoạch Đô thị và Công chính	X	X	X	X			Các cơ chế và các chương trình phối kết hợp quốc gia và khu vực về quy hoạch thành phố và đánh giá nguy cơ rủi ro thảm họa đô thị được xác định.
Kết quả 2: Tài liệu hướng dẫn để hỗ trợ các Quốc gia Thành viên trong việc thực hiện các sáng kiến trong thời gian diễn ra Chiến dịch Toàn cầu về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa Đô thị.	2.1: Xây dựng tài liệu hướng dẫn với các nội dung dưới đây để hỗ trợ các Quốc gia Thành viên trong việc thực hiện các sáng kiến trong thời gian diễn ra Chiến dịch Toàn cầu về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa Đô thị: <ul style="list-style-type: none"> • Đánh giá nguy cơ rủi ro đối với các thành phố ưu tiên; • Thực thi các quy định về xây dựng và sử dụng đất đai; • Xây dựng các kế hoạch hành động để tăng cường khả năng chống chịu thảm họa của các thành phố; • Lập danh sách các biện pháp thực tiễn tốt liên quan phát triển đô thị có khả năng đối phó với thảm họa. 	Trung tâm AHA	X	X					Tiến hành soạn thảo một bộ tài liệu hướng dẫn về các biện pháp thực tiễn tốt liên quan đến phát triển đô thị có khả năng đối phó với thảm họa trong khu vực.
Kết quả 3: Các Kế hoạch hành động quốc gia về phát triển khả năng đối phó với thảm họa ở các đô thị của các Quốc gia thành viên	3.1: Các Quốc gia Thành viên xây dựng các kế hoạch hành động quốc gia về khả năng đối phó với thảm họa ở các đô thị.	Các Quốc gia Thành viên: Bộ Quy hoạch Đô thị và Công chính ACDM	X	X	X	X			Kế hoạch hành động quốc gia về khả năng chống chịu thảm họa đô thị được cơ quan có thẩm quyền hoàn tất và thông qua.

2.6. Giảm nhẹ Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng

Các nước ASEAN nhận thức rõ tầm quan trọng của việc Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) và coi đó là một phương cách để đối phó với các loại hình và xu hướng xảy ra rủi ro thảm họa mang tính khu vực. Hầu hết các kế hoạch hành động chiến lược quốc gia về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa đều nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thu hút các cộng đồng tham gia và sự cần thiết phải xây dựng năng lực cho họ để quản lý thảm họa. Vì thế, việc Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) đã có vị trí ưu tiên trong các chính sách và các khuôn khổ quốc gia liên quan đến Giảm thiểu Nguy cơ Thảm họa. Tương tự, tại các nước thành viên ASEAN các tổ chức đã được lập ra dưới hình thức mạng lưới những người làm công tác đó và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR).

Mục đích:

- Trao đổi kiến thức và thúc đẩy các biện pháp thực tiễn tốt để hướng dẫn việc thực hiện có hiệu quả các chương trình mang tính xã hội rộng rãi liên quan đến Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR);
- Tạo thuận lợi cho việc trao đổi các phương pháp luận và phương pháp tiếp cận mới giữa các cơ sở đào tạo về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa;
- Hỗ trợ việc tăng cường và đẩy mạnh thực hiện Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) tại các Quốc gia Thành viên; và
- Thúc đẩy các quan hệ đối tác hiệu quả giữa chính quyền trung ương và địa phương, các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức xã hội dân sự ở các cấp quốc gia và địa phương để thực hiện Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR).

Kết quả dự kiến:

- Mở rộng quy mô các sáng kiến, các chương trình mang tính xã hội rộng rãi liên quan tới Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) tại các Quốc gia Thành viên;
- Đẩy mạnh các quan hệ đối tác giữa các bên liên quan tại cấp độ quốc gia và địa phương trong việc thực hiện Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR);
- Xây dựng một trung tâm khu vực để tập hợp, quản lý và phổ biến kiến thức về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR); và
- Tăng cường và cải tiến các khóa đào tạo về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) tại các Quốc gia Thành viên.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Căm-pu-chia và CHDCND Lào.

Các hoạt động kết nối:

- Ban thư ký ASEAN - Nhóm đối tác ASEAN (APG), Biên bản Ghi nhớ Hợp tác (MOC) để phối kết hợp trong việc hỗ trợ cho việc thực hiện Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER);
- Các chương trình quản lý nguy cơ thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRM) của ADPC; Chương trình của Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ Quốc tế (IFRC).

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
<p>Kết quả 1.1: Cuốn sách tổng hợp các nghiên cứu các trường hợp cụ thể liên quan tới các biện pháp thực tiễn tốt về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR).</p> <p>Kết quả 1.2: Cẩm nang về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) có tính chất bao quát xã hội.</p>	<p>1.1: Soạn thảo và phổ biến các biện pháp thực tiễn tốt, trong đó nhấn mạnh các phương pháp tiếp cận có tính chất bao quát xã hội ví dụ như tăng cường sự tham gia của các nhóm dễ bị tổn thương, sử dụng vốn kiến thức và các tập quán bản dân gian để hỗ trợ các Quốc gia Thành viên trong việc mở rộng các chương trình Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR).</p>	Trung tâm AHA	X	X					<p>Các Quốc gia thành viên gửi cho Trung tâm AHA các nghiên cứu về các trường hợp cụ thể, trong đó nhấn mạnh các biện pháp thực tiễn tốt và có tính bao quát xã hội về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR).</p> <p>Cuốn sách tổng hợp các nghiên cứu về các trường hợp cụ thể được Trung tâm AHA phổ biến cho các Quốc gia Thành viên.</p>
<p>Kết quả 2: Các thỏa thuận về hỗ trợ cụ thể các chương trình Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) tại các Quốc gia Thành viên.</p>	<p>2.1: Hỗ trợ các chương trình quốc gia về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) được dành cho các cơ quan chính quyền địa phương và các cộng đồng, thông qua việc cung cấp danh mục các hiểm họa địa phương, chia sẻ các phương pháp luật về đánh giá nguy cơ rủi ro và các biện pháp giảm thiểu nguy cơ rủi ro địa phương, và một số hoạt động khác.</p>	Trung tâm AHA	X	X	X	X	X	X	<p>Các nhu cầu hỗ trợ về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) được các Quốc gia Thành viên xác định.</p> <p>Việc cung cấp hỗ trợ từ Trung tâm AHA được thảo luận và xác định cùng các Quốc gia Thành viên.</p>
<p>Kết quả 3: Sổ tay về các nguyên tắc xây dựng đối tác hiệu quả để thực hiện Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR).</p>	<p>3.1: Xây dựng các nguyên tắc cho các quan hệ đối tác hiệu quả về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) giữa các bên liên quan ở cấp trung ương và địa phương dựa trên các bài học thu được, nhằm hướng dẫn</p>	Trung tâm AHA		X	X				<p>Các Quốc gia thành viên thu thập và gửi cho Trung tâm AHA các nghiên cứu về các trường hợp cụ thể, nhấn mạnh quan hệ đối tác hiệu quả, ví dụ như các bài học, và các phương thức về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) và các ngành khác.</p>

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
	các nỗ lực tương tự hoặc tăng cường những nỗ lực hiện có.								Trung tâm AHA gửi cho các Quốc gia thành viên Sổ tay về các nguyên tắc đối tác hiệu quả.
<p>Kết quả 4.1: Mạng lưới khu vực gồm các cơ sở đào tạo về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) hoạt động với tư cách là đầu mối để thu thập, quản lý và phổ biến kiến thức.</p> <p>Kết quả 4.2: Cuốn sách gồm các tài liệu đào tạo về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) và các phương pháp luận và các phương pháp tiếp cận đào tạo hiệu quả.</p>	4.1: Thiết lập một mạng lưới khu vực gồm các cơ sở đào tạo về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) nhằm tăng cường sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và cải tiến công tác quản lý kiến thức.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Ngăn ngừa & Giảm nhẹ			X	X			<p>Xác định và đề nghị các cơ sở đào tạo khu vực hoạt động trong lĩnh vực Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) tham gia mạng lưới .</p> <p>Các tài liệu đào tạo, các phương pháp luận và các phương pháp tiếp cận của các thành viên trong mạng lưới được gửi cho Trung tâm AHA.</p> <p>Tài liệu được Trung tâm AHA đóng thành sách và gửi cho các Quốc gia Thành viên.</p>

2.7. Xây dựng quan hệ đối tác giữa các tổ chức và các chương trình chuyên về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Thích ứng với Biến đổi Khí hậu

Năng lực đối phó và thích ứng của các cá nhân, các cộng đồng và các tổ chức trong việc giảm nhẹ nguy cơ rủi ro thảm họa có ảnh hưởng đến năng lực dài hạn của công tác Thích ứng với Biến đổi Khí hậu (CCA). Mặc dù đã có nhận thức rõ về mối quan hệ tương tác giữa Giảm nhẹ Rủi ro Thảm họa và Thích ứng với Biến đổi Khí hậu, nhưng việc lồng ghép hai vấn đề này với nhau vẫn cần phải được thúc đẩy để thực hiện đầy đủ cũng như mối quan hệ của hai vấn đề đó với quy hoạch phát triển và thực tiễn.

Hơn nữa, kinh nghiệm của các Quốc gia Thành viên cho thấy lợi ích của việc xây dựng các mối quan hệ đối tác giữa các tổ chức và các chương trình chuyên về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Thích ứng Biến đổi Khí hậu có thể giúp làm tăng thêm sức mạnh tổng hợp của hai vấn đề Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Thích ứng Biến đổi Khí hậu.

Mục đích:

- Tăng cường điều phối và hợp tác giữa các cơ quan Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và các cơ quan Thích ứng Biến đổi Khí hậu tại cấp trung ương và địa phương trong quá trình hoạch định và thực hiện kế hoạch;
- Nâng cao khả năng gắn kết về chất lượng của các chương trình, kế hoạch và các chuẩn mực của các cơ quan Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và các cơ quan Thích ứng Biến đổi Khí hậu ở cấp độ quốc gia và địa phương ;
- Thúc đẩy các cơ chế về kinh phí và nguồn lực của các cơ quan để có sự lồng ghép nhiều hơn vào công việc của các cơ quan, tổ chức chuyên về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và các tổ chức chuyên về Thích ứng Biến đổi Khí hậu ; và
- Nâng cao hiểu biết về các vấn đề khoa học và thực tiễn liên quan đến việc kết nối Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa với Thích ứng Biến đổi Khí hậu .

Kết quả dự kiến:

- Thúc đẩy sự liên kết và điều phối trong việc lập kế hoạch và thực hiện các chương trình Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và các chương trình Thích ứng Biến đổi Khí hậu tại cấp độ khu vực; quốc gia và địa phương ;
- Các cơ quan chuyên về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và chuyên về Thích ứng Biến đổi Khí hậu tham gia tích cực hơn vào các hoạt động và các sáng kiến chung ở cấp độ khu vực và quốc gia;
- Thiết lập các quan hệ đối tác và cơ chế mới ở cấp khu vực và quốc gia giữa các cơ quan phụ trách Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và các cơ quan phụ trách Thích ứng Biến đổi Khí hậu ; và
- Tăng cường sự hiện hữu và sự hiểu biết về các mối liên kết khoa học và thực tiễn giữa các mục tiêu và các sáng kiến về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Thích ứng Biến đổi Khí hậu trong khu vực và tại các Quốc gia Thành viên.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Việt Nam

Các hoạt động kết nối:

- Sáng kiến ASEAN về Biến đổi Khí hậu (ACCI).

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 1: Các thỏa thuận hợp tác giữa ACDM và các tổ chức ASEAN liên quan khác và giữa các cơ quan phụ trách Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và các cơ quan phụ trách Thích ứng Biến đổi Khí hậu tại các Quốc gia Thành viên nhằm tăng cường các mối liên kết giữa Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Thích ứng Biến đổi Khí hậu.	1.1: Tổ chức hội thảo khu vực gồm ACD và các cơ quan ASEAN liên quan khác (như môi trường, khoa học và công nghệ, nông nghiệp, năng lượng) nhằm thiết lập các mối liên kết mạnh mẽ hơn giữa các sáng kiến Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Thích ứng Biến đổi Khí hậu tại các Quốc gia Thành viên để tăng cường năng lực, nguồn lực, hiệu lực và hiệu quả nội tại nhằm đạt được các mục tiêu chung.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, ACDM Các cơ quan ASEAN liên quan khác	X	X	X				Xác định các lĩnh vực hợp tác và lồng ghép liên quan tới xây dựng chương trình, lập kế hoạch và triển khai thực hiện Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Thích ứng Biến đổi Khí hậu tại cấp độ khu vực, quốc gia, và địa phương.
Kết quả 2: Tài liệu về các công trình nghiên cứu khoa học.	2.1: Xây dựng các công trình nghiên cứu khoa học liên quan tới các tác động về mặt kỹ thuật và thực tiễn do biến đổi khí hậu gây ra đối với các ngành dễ bị tổn thương trước các nguy cơ rủi ro thảm họa.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Ngăn ngừa & Giảm nhẹ	X	X	X	X			Xác định và tiến hành các công trình nghiên cứu khoa học có sự phối hợp với Ban thư ký ASEAN, ACDM (thông qua Nhóm Công tác Ngăn ngừa & Giảm nhẹ), Các cơ quan ASEAN liên quan khác và các tổ chức khoa học khu vực hoạt động trong lĩnh vực Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Thích ứng Biến đổi Khí hậu.
Kết quả 3: Các thỏa thuận và/hoặc thực hiện và/hoặc tăng cường thực hiện việc lập kế hoạch tổng hợp và các kế hoạch hoạt động giữa các cơ quan phụ trách Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và các cơ quan phụ trách Thích ứng Biến đổi Khí hậu tại các Quốc gia Thành viên.	3.1: Tổ chức các cuộc hội thảo để thiết lập các quan hệ đối tác giữa các cơ quan quốc gia phụ trách Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và các cơ quan quốc gia phụ trách Thích ứng Biến đổi Khí hậu, bao gồm cả các đối tác khoa học, nhằm mở rộng hợp tác một cách có hệ thống hơn trong việc lập kế hoạch và triển khai thực hiện Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Thích ứng Biến đổi Khí hậu.	Trung tâm AHA, ACDM Cơ quan quốc gia phụ trách Thích ứng Biến đổi Khí hậu.	X	X	X	X	X	X	Xác định các vấn đề trong Thích ứng Biến đổi Khí hậu để lồng ghép vào các chương trình hành động quốc gia Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa (NAPs); và lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào các Kế hoạch Hành động Quốc gia về Thích ứng Biến đổi Khí hậu (NAPAS) hoặc các chiến lược quốc gia liên quan của các Quốc gia Thành viên.

2.8. Vấn đề tài chính liên quan đến rủi ro thảm họa, bao gồm cả tài chính vi mô

Thảm họa thường phá hủy các thành quả phát triển đã đạt được và làm gia tăng tính dễ bị tổn thương. Chi phí cơ hội cao do thảm họa gây ra khi không có các mạng lưới an toàn kinh tế đối với các nhóm dân cư dễ bị tổn thương, cho thấy vấn đề tài chính liên quan tới rủi ro thảm họa ngày càng trở nên quan trọng hơn.

Nhận rõ tầm quan trọng của vấn đề này (gồm cả tài chính vi mô) là một bước tiến lớn trong việc đối phó với các thách thức của Giảm nhẹ Rủi ro Thảm họa và của Thích ứng với Biến đổi Khí hậu. Vấn đề tài chính liên quan tới rủi ro thảm họa phù hợp với đặc thù của từng nước là một phương cách được ưa chuộng bởi nó cố gắng lồng ghép và đáp ứng các nhu cầu và các bối cảnh cụ thể. Cần thiết phải có các quan hệ đối tác với khu vực công và khu vực tư nhân trong vấn đề này để có sự đáp ứng mang tính toàn diện và tổng thể, qua đó có thể sử dụng vấn đề tài chính đối với rủi ro như một công cụ để động mạnh mẽ và tạo tính bền vững cho khuôn khổ liên kết giữa Giảm nhẹ Rủi ro Thảm họa và Thích ứng với Biến đổi Khí hậu.

Mục đích:

- Nâng cao hơn nữa nhận thức và sự hiểu biết về vấn đề tài chính cho rủi ro thảm họa và tài chính vi mô trong khu vực ASEAN; và
- Hiểu rõ hơn về các chế độ tài chính đối với rủi ro thảm họa và tài chính vi mô, hướng tới xây dựng các chương trình tập trung vào người nghèo.

Kết quả dự kiến:

- Nâng cao kiến thức và nhận thức về các mô hình khác nhau liên quan đến tài chính cho rủi ro thảm họa và kinh nghiệm tại các Quốc gia Thành viên ASEAN; và
- Đưa ra các khuyến nghị và phương án lựa chọn đối với tài chính cho rủi ro để các Quốc gia Thành viên xem xét.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: In-đô-nê-xi-a

Các hoạt động kết nối:

- ASEAN-UNISDR Hợp tác Kỹ thuật để Thực hiện HFA trong ASEAN.

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Đầu ra 1: Cuốn sách về các chương trình và các hoạt động liên quan tới tài chính đối với rủi ro thảm họa và tài chính vi mô trong khu vực.	1.1: Liệt kê hiện trạng các chương trình bảo hiểm rủi ro và tài chính vi mô đối với Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Thích ứng với Biến đổi Khí hậu tại các Quốc gia Thành viên, trên cơ sở đó, cải tiến các chương trình chính cho các hoạt động liên quan tới nguy cơ rủi ro thảm họa.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Ngăn ngừa & Giảm nhẹ	X	X					Các Quốc gia thành viên tổng hợp và gửi cho Trung tâm AHA các bộ tài liệu, các nghiên cứu về các chế độ và các hoạt động bảo hiểm rủi ro và tài chính vi mô hiện có tại các Quốc gia Thành viên. Trung tâm AHA tổng hợp và gửi cho các Quốc gia thành viên tài liệu về các chế độ và các hoạt động bảo hiểm rủi ro và tài chính vi mô trong khu vực được.
Kết quả 2: Đánh giá hiện trạng và các triển vọng của vấn đề tài chính cho nguy cơ rủi ro thảm họa và tài chính vi mô trong khu vực ASEAN và các mục tiêu về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Thích ứng Biến đổi Khí hậu.	2.1: ACDM và Hội đồng Bảo hiểm ASEAN đồng tổ chức một hội thảo khu vực về tài chính đối với rủi ro thảm họa để tập hợp kiến thức và kinh nghiệm liên quan tới bảo hiểm cơ rủi ro thảm họa trong các nước ASEAN và trong các khu vực khác; và xây dựng các phương án tài chính rủi ro thảm họa dành cho nhóm dân nghèo dễ bị tổn thương.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, ACDM		X	X	X			Trung tâm AHA phân tích các chế độ bảo hiểm rủi ro và tài chính vi mô hiện có. Tài liệu phân tích được Trung tâm AHA gửi cho các Quốc gia Thành viên.

3. Công tác sẵn sàng và ứng phó

Mục đích của AADMER, như được nêu trong Điều 2, là để phối hợp ứng phó với các trường hợp thảm họa khẩn cấp thông qua các nỗ lực quốc gia và tăng cường hợp tác khu vực và quốc tế. Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) quy định các Quốc gia Thành viên phải tiến hành một số hoạt động liên quan đến sự sẵn sàng và khả năng ứng phó. Những hoạt động đó được tiến hành dựa vào các quy định từ Điều 8 cho tới Điều 16, Phần IV và V của Hiệp định nói trên.

Phù hợp với các Điều nêu trên, ASEAN đang xây dựng các cơ chế và công cụ cho công tác sẵn sàng và ứng phó khẩn cấp, bao gồm Thủ tục Tác nghiệp Chuẩn liên quan đến các Thỏa thuận dự phòng, Điều phối các Hoạt động Cứu trợ Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp ở cấp Khu vực (SASOP), Diễn tập Mô phỏng Ứng phó Khẩn cấp Thảm họa trong Khu vực ASEAN (ARDEX), lên Danh sách các Tài sản và nguồn lực Dự phòng, Đội Đánh giá Nhanh Tình trạng Khẩn cấp ASEAN (ERAT), và Trung tâm ASEAN Điều phối Hỗ trợ Nhân đạo trong Quản lý Thảm họa (Trung tâm AHA).

Cần phải có Hợp phần Chiến lược về Sẵn sàng và Ứng phó để đưa ra các hành động cụ thể nhằm nâng cao khả năng sẵn sàng của ASEAN và sự nhạy bén trong ứng phó đối với các thảm họa, và đảm bảo triển khai nhanh chóng, theo phương cách tập thể, sự trợ giúp của ASEAN sau khi xảy ra một thảm họa nghiêm trọng tại một hoặc một số Quốc gia Thành viên bên trong khu vực ASEAN.

Mục đích:

- Nhằm tăng cường công tác sẵn sàng và cải thiện khả năng của ASEAN, với tư cách là một tập thể, trong việc ứng phó với thảm họa một cách nhanh chóng, đáng tin cậy và phù hợp với các chuẩn mực nhân đạo; và
- Gắn các cơ chế ứng phó thảm họa của ASEAN với các hệ thống ứng phó nhân đạo toàn cầu nhằm đảm bảo tính bổ sung trong các hoạt động giữa ASEAN và các tổ chức nhân đạo khác.

Kết quả dự kiến:

- Hình thành khả năng ứng phó thảm họa của ASEAN mang tính chất tập thể, nhanh chóng và đáng tin cậy, phù hợp với các chuẩn mực nhân đạo và bổ sung cho các hệ thống ứng phó nhân đạo toàn cầu.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Ma-lai-xi-a và Xinh-ga-po

Hoạt động kết nối:

- Dự án ASEAN-UNHCR về Tăng cường Năng lực của Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM);
- Các cơ chế và các hệ thống ứng phó thảm họa của Liên Hiệp Quốc (như OCHA, UNDAC, WFP, v.v...);

- Các cơ chế và các hệ thống ứng phó thảm họa của Hiệp hội Chữ thập Đỏ và Trăng lưỡi liềm Đỏ Quốc tế;
- Cơ chế đối tác với Nhóm Đối tác ASEAN (APG) và các tổ chức hoạt động nhân đạo khác (xã hội dân sự, v.v...);
- Dự án Năng lực Đánh giá (ACAPS) thuộc Đội Công tác Đánh giá Nhu cầu IASC và các tổ chức phi chính phủ [HelpAge International, Merlin và Hội đồng Giám sát Người tị nạn của Na-uy/Norwegian Refugee Council]. ;

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 1: Trung tâm AHA có năng lực hoạt động đầy đủ, có thể giúp cho việc ứng phó nhanh và có trọng tâm khi có thảm họa xảy ra ở khu vực trong vòng 24 giờ.	1.1: Xây dựng cơ cấu của Trung tâm AHA để Ủy ban ASEAN Quản lý Thảm họa (ACDM) và Hội nghị các Bên Tham gia (COP) thông qua.	Lực lượng chuyên trách Trung tâm AHA, ACDM, COP	X						Cơ cấu của Trung tâm AHA được ACDM và COP phê chuẩn vào cuối năm 2010.
	1.2: Bổ sung đầy đủ cán bộ, nhân viên của Trung tâm AHA thông qua tuyển dụng và biệt phái.	Lực lượng chuyên trách Trung tâm AHA, ACDM	X	X					Đến cuối 2010, nhân sự chủ chốt thuộc Vụ sẵn sàng & Ứng phó được tuyển dụng.
	1.3: Xây dựng các kế hoạch hoạt động, ngân sách, các thủ tục, v.v... để Trung tâm AHA có thể phối hợp công tác đánh giá và ứng phó nhanh trong vòng 24 giờ.	Trung tâm AHA	X						Các kế hoạch hành động, ngân sách của Trung tâm AHA được xây dựng và trình bày tại Hội nghị các Bên Tham gia Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) sẽ được tổ chức vào cuối năm 2010.
	1.4: Tăng cường năng lực cho cán bộ, nhân viên của Trung tâm AHA để họ có thể giúp phối hợp đánh giá và ứng phó nhanh trong vòng 24 giờ.	Trung tâm AHA		X	X	X	X	X	Chiến lược xây dựng năng lực được xây dựng vào cuối năm 2010. Khóa đào tạo đầu tiên được tiến hành trong quý I năm 2011 và tiếp tục tiếp hành.
Kết quả 2: SASOP được xây dựng, thể chế	2.1: Tiến hành các cuộc diễn tập thường xuyên (như trên sa bàn, ARDEX, v.v...) để không ngừng tăng cường và nâng cao SASOP và xác định những vấn đề cần cải	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó	X	X	X	X	X	X	Thông qua ARDEX 2010, xác định rõ những vấn đề cần cải tiến/ cần tinh giản. Các hoạt động đang diễn ra sẽ được

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
hóa và phổ biến đầy đủ.	tiến/những vấn đề cần bổ sung cần soạn thảo/cần đưa vào.								thực hiện hàng năm, coi đó là một bộ phận của ARDEX.
	2.2: Tiến hành đào tạo và các hoạt động liên quan khác để giúp SASOP tại các Quốc gia Thành viên (bao gồm các ngành khác như hải quan và nhập cảnh) hiểu rõ hơn về các tổ chức liên quan tới ứng phó thảm họa.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó	X	X	X	X	X	X	Diễn tập trực tuyến hàng quý hoặc mỗi năm 2 lần để quán triệt cho các Trung tâm Tác nghiệp Quốc gia về SASOP. Diễn tập trực tuyến trong năm 2010 cần được tiến hành trước ARDEX 2010.
	2.3: Xây dựng các thủ tục tác nghiệp chuẩn (SOPs) để ứng phó với các thảm họa cụ thể, như đại dịch, và kết nối chúng với SASOP, nếu có thể.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, Các cơ quan ASEAN liên quan khác	X	X	X				Vào cuối năm 2010, Nhóm công tác chuyên môn (TWG) về sẵn sàng ứng phó với đại dịch thảo luận việc xây dựng các thủ tục tác nghiệp chuẩn liên quan tới đại dịch.
	2.4: Xây dựng các hệ thống và các cơ chế cần thiết để đảm bảo tính liên tục của các dịch vụ thiết yếu khi có yêu cầu nếu một thảm họa xảy ra, thí dụ như một đại dịch nghiêm trọng, và liên kết chúng với SASOP, nếu có thể – <i>liên kết với Kết quả 13.</i>	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, Các cơ quan ASEAN liên quan khác	X	X	X				Các đánh giá của TWG về Sẵn sàng và Ứng phó với Đại dịch đã bắt đầu được tiến hành trong năm 2010. Điều này sẽ đưa tới việc xây dựng các hệ thống/ các cơ chế để đảm bảo tính liên tục của các dịch vụ thiết yếu. Mô hình đó có thể được sử dụng như một tài liệu tham khảo cho việc xây dựng các hệ thống tương tự đối với từng loại thảm họa.
Kết quả 3: Các mối quan hệ dân sự - quân sự liên quan tới việc tăng cường khả năng ứng phó thảm họa của	3.1: Hoàn thiện các thủ tục cho việc sử dụng các tài sản và nguồn lực của quân đội (Chương VI) để lồng ghép vào SASOP.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, ACDM, ADSOM	X						Cuộc họp lần thứ nhất của COP trong năm 2010 đã thông qua Chương VI.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
ASEAN được tăng cường.	3.2: Thông qua các thủ tục liên quan đến việc tiến hành ARDEX và các diễn tập khác với sự tham gia của ADSOM và các đơn vị quân đội/quốc phòng của các Quốc gia Thành viên ASEAN.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, ACDM, ADSOM	X	X	X	X	X	X	ARDEX được tiến hành như một hoạt động phối hợp với ADSOM (với sự chủ trì của ACDM), bắt đầu trong năm 2010.
	3.3: Xây dựng một cơ chế để duy trì đối thoại giữa ACDM và ADSOM (và đối tác quân sự/quốc phòng khác), và tăng cường phương pháp tiếp cận “toàn bộ chính phủ”.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, ACDM, ADSOM	X	X	X	X	X	X	Vào giữa năm 2010, xác định cơ chế để duy trì đối thoại giữa ACDM và ADSOM. Cuộc họp chung giữa ACDM và ADSOM được tổ chức vào giữa năm 2010.
	3.4: Tiến hành các hoạt động phát triển năng lực và thể chế để tăng cường thực hiện Chương VI và đẩy mạnh điều phối dân sự - quân sự.	Trung tâm AHA		X	X	X	X	X	Bắt đầu trong năm 2011
Kết quả 4: Một danh mục được cập nhật thường xuyên về các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện AADMER và SASOP.	4.1: Cung cấp danh sách các Đầu mối Quốc gia (NFPs) và các cơ quan có thẩm quyền về AADMER, và Trung tâm Tác nghiệp 24/7 được xác định trong Mẫu 1 của SASOP.	Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOs) Trung tâm AHA	X						Danh sách được hoàn tất và gửi cho Trung tâm AHA vào giữa năm 2010.
	4.2: Chỉ định các Điều phối viên Tác nghiệp AHA để liên lạc giữa Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOs) và Trung tâm AHA.	Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOs) Trung tâm AHA	X						Danh sách được hoàn tất và nộp cho Trung tâm AHA vào giữa năm 2010.
	4.3: Thường xuyên cập nhật danh sách như theo lịch trình đã thống nhất	Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOs) Trung tâm AHA	X	X	X	X	X	X	Đang và sẽ được tiến hành vào tháng Giêng và tháng 7 hàng năm, hoặc bất kể khi nào khi có những thay đổi lớn, như theo yêu cầu của SASO. Các nội dung cập nhật được gửi cho Trung tâm AHA.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
	4.4: Kết nối thử nghiệm thường xuyên giữa Trung tâm AHA và các Trung tâm Tác nghiệp Quốc gia cũng như kiểm tra khả năng sẵn sàng của các trung tâm đó theo lịch trình đã được thống nhất.	Trung tâm AHA Các Trung tâm Tác nghiệp Quốc gia tại các Quốc gia Thành viên	X	X	X	X	X	X	Đang diễn tiến
Kết quả 5: Các Thỏa thuận Dự phòng của ASEAN được xây dựng và cập nhật thường xuyên.	5.1: Xác định các tài sản và nguồn lực được các Quốc gia Thành viên đăng ký phục vụ cho các Thỏa thuận Dự phòng của ASEAN, như được nêu cụ thể trong các Mẫu biểu 2 đến 5 của SASOP.	Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOs) Trung tâm AHA	X	X					Cơ sở dữ liệu sẽ được phát triển đầy đủ trong 2 năm tiếp theo. Danh sách các tài sản cần được gửi cho Trung tâm AHA.
	5.2: Xây dựng một hệ thống tại Trung tâm AHA để tạo điều kiện chia sẻ thông tin giữa các Quốc gia Thành viên và để theo dõi nguồn lực.	Trung tâm AHA	X	X					Chuyển giao cơ sở dữ liệu trực tuyến từ Ban thư ký ASEAN tới Trung tâm AHA vào cuối năm 2010. Một hệ thống công nghệ thông tin phục vụ các đề nghị cung cấp nguồn lực, huy động và theo dõi được xây dựng vào cuối năm 2011.
	5.3: Thường xuyên cập nhật thông tin về các tài sản và nguồn lực như quy định trong SASOP.	Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOs) Trung tâm AHA	X	X	X	X	X	X	Đang và sẽ tiến hành vào tháng Giêng và tháng 7 hàng năm, hoặc bất kể khi nào có những thay đổi lớn, như theo yêu cầu của SASOP. Các nội dung cập nhật được gửi cho Trung tâm AHA.
	5.4: Tiến hành các cuộc diễn tập (như trên sa bàn) với các Trung tâm Tác nghiệp Quốc gia để thử nghiệm tính hiệu quả và khả năng áp dụng của hệ thống.	Trung tâm AHA Các Trung tâm Tác nghiệp Quốc gia tại các Quốc gia Thành viên			X	X	X		Thí điểm thử nghiệm hệ thống và các cuộc diễn tập thường xuyên để kiểm tra khả năng sử dụng và tính hiệu quả của ứng dụng.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
<p>Kết quả 6: Một mạng lưới được cập nhật thường xuyên về các cửa khẩu và các khu vực tập kết tại các Quốc gia Thành viên được xây dựng để tạo thuận lợi và đẩy nhanh việc tập kết hàng hóa, trang thiết bị và chuyên gia do các bên trợ giúp gửi tới.</p>	<p>6.1: Chỉ định một mạng lưới các cửa khẩu và các khu vực tập kết tại mỗi nước thành viên và sử dụng những khu vực ấy làm điểm tập kết hàng trợ giúp và chuyên gia, như được nêu cụ thể trong Mẫu biểu 6 của SASOP.</p>	<p>Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOs)</p>	X	X					<p>Trong năm 2010, các Quốc gia Thành viên bắt đầu chỉ định các cửa khẩu và các khu vực tập kết.</p> <p>Một hội thảo khu vực để hỗ trợ các Quốc gia Thành viên xây dựng chiến lược xác định các cửa khẩu và các khu vực tập kết được tổ chức vào giữa năm 2011.</p>
	<p>6.2: Tiến hành đào tạo và các hoạt động khác theo yêu cầu để trang bị kiến thức cho nhân viên và hệ thống liên quan đến việc hỗ trợ về mặt hậu cần tại các cửa khẩu và các khu vực tập kết.</p>	<p>Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó</p>		X	X	X	X	X	<p>Công tác đào tạo bắt đầu từ cuối năm 2011, tiếp tục diễn tiến.</p>
	<p>6.3: Thường xuyên tiến hành diễn tập để kiểm tra khả năng sẵn sàng của những khu vực đã được chỉ định từ trước và xác định các thủ tục cần phải chỉnh sửa để tạo thuận lợi hơn cho việc đưa trợ giúp vào.</p>	<p>Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó</p>		X	X	X	X	X	<p>Bắt đầu vào cuối năm 2011, tiếp tục diễn tiến.</p>
	<p>6.4: Xây dựng một hệ thống, như kiểu GIS, tại Trung tâm AHA để cho thấy rõ hơn mạng lưới các cửa khẩu và các khu vực tập kết</p>	<p>Trung tâm AHA</p>		X					<p>Hệ thống đã được xây dựng và đưa vào hoạt động tại Trung tâm AHA</p>
	<p>6.5: Thường xuyên cập nhật thông tin trong hệ thống.</p>	<p>Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOs) Trung tâm AHA</p>		X	X	X	X	X	<p>Thông tin được Trung tâm AHA cập nhật thường xuyên</p>

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 7: Các thủ tục để tiếp nhận hỗ trợ quốc tế được rà soát, và các vấn đề còn thiếu được xác định.	7.1: Rà soát lại các chính sách, các thủ tục, và các quy định trong nước đang được sử dụng để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp nhận trợ giúp của quốc tế.	Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOs), Các cơ quan ngành liên quan Trung tâm AHA	X	X					Vào cuối năm 2010, Trung tâm AHA hoàn tất việc tập hợp các tư liệu/cơ sở dữ liệu liên quan đến các quy định pháp lý/thủ tục của các Quốc gia thành viên. Các Quốc gia Thành viên bắt đầu rà soát các quy định pháp lý và thủ tục trong nước trong năm 2010. Có thể sử dụng những tài liệu tham khảo như “Các liên quan đến việc tạo thuận lợi và điều tiết trong nước dành cho cứu trợ thảm họa và hỗ trợ khôi phục ban đầu của quốc tế” mà Phong trào Chữ thập Đỏ và Trăng lưỡi liềm Đỏ đã xây dựng.
	7.2: Xác định các vấn đề còn thiếu và đề xuất các sửa đổi hoặc tinh giản, nếu có thể, để các Quốc gia Thành viên khác và các tổ chức trợ giúp dễ dàng cung cấp trợ giúp hơn.	Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOs), Các cơ quan ngành liên quan Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, ACDM		X					Một hội thảo được tổ chức vào giữa năm 2011 để giúp các Quốc gia Thành viên xác định những vấn đề cần tinh giản và những yêu cầu khác nếu cần. Các bộ liên quan cần tham gia hội thảo nói trên.
	7.3: Xây dựng các công cụ (như hướng dẫn, đào tạo, v.v...) để quá trình đưa trợ giúp vào theo đề nghị của Quốc gia Thành viên có hiệu quả hơn.	Trung tâm AHA			X	X	X	X	Phát triển các công cụ để đẩy việc đưa trợ giúp vào được tiến hành một cách chóng vánh.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
	7.4: Trình bày các hướng dẫn và các tài liệu liên quan khác cho ACDM và COP đề thông qua, nếu có thể.	Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, ACDM, COP			X				Tài liệu hướng dẫn và các tài liệu khác được soạn thảo và sẵn sàng để ACDM và COP thông qua
	7.5: Phổ biến hướng dẫn và các công cụ khác cho các Quốc gia Thành viên thông qua đào tạo và các hoạt động liên quan khác.	Trung tâm AHA			X				Các công cụ và tài liệu hướng dẫn được phổ biến cho các Quốc gia Thành viên thông qua nhiều phương thức khác nhau
	7.6: Tổ chức diễn tập (như trên sa bàn, v.v...) hoặc các đánh giá khác để kiểm tra tính hiệu quả của các thủ tục của các Quốc gia Thành viên (có thể như một bộ phận của ARDEX).	Trung tâm AHA			X	X	X	X	Tiến hành rà soát các thủ tục.
Kết quả 8: Các yêu cầu tối thiểu về chất lượng và tính hợp lệ của hàng hóa và vật phẩm cứu trợ được xây dựng.	8.1: Các Quốc gia Thành viên tiến hành nghiên cứu/kiểm tra tỉ mỉ phạm vi của các yêu cầu.	Trung tâm AHA		X					Nghiên cứu về các yêu cầu đối với chất lượng và tính hợp lệ của các Quốc gia Thành viên.
	8.2: Tổ chức một hội thảo để dự thảo các yêu cầu tối thiểu đối với chất lượng và tính hợp lệ của hàng hóa và vật phẩm cứu trợ.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó		X					Xây dựng các yêu cầu tối thiểu theo như đề nghị.
	8.3: Trình ACDM các yêu cầu tối thiểu đối với chất lượng và tính hợp lệ của hàng hóa và vật phẩm cứu trợ.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó		X					Xây dựng và xem xét dự thảo kiến nghị liên quan tới các yêu cầu tối thiểu về chất lượng và tính hợp lệ của hàng hóa và vật phẩm cứu trợ.
	8.4: Thông qua các yêu cầu tối thiểu về chất lượng và tính hợp lệ của hàng hóa và vật phẩm cứu trợ.	ACDM, COP		X					Thông qua dự thảo lần cuối các quy định liên quan tới yêu cầu tối thiểu về chất lượng và tính hợp lệ của hàng hóa và vật phẩm cứu trợ.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
	8.5: Phổ biến các yêu cầu tối thiểu về chất lượng và tính hợp lệ của các hàng hóa và vật phẩm cứu trợ cho các Quốc gia Thành viên và các đối tác thông qua đào tạo và các hoạt động khác.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó			X	X	X	X	Các yêu cầu tối thiểu về chất lượng và tính hợp lệ của hàng hóa và vật phẩm cứu trợ được phổ biến cho tất cả các bên liên quan.
Kết quả 9: Xây dựng đội ngũ thành viên ERAT được đào tạo và có thể triển khai nhanh chóng (trong vòng 24 giờ)	9.1: Xây dựng thủ tục triển khai đối với ERAT, bao gồm phạm vi công việc và hướng dẫn để tiến hành các đánh giá.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó (Xinh-ga-po chủ trì)	X						Dự thảo lần 2 của thủ tục triển khai được xây dựng vào giữa năm 2010.
	9.2: Xác định và giải quyết vấn đề địa vị pháp lý và tài trợ cho các thành viên ERAT.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó	X	X					Vào cuối 2010, cần xác định một cơ chế tạm thời về tài trợ cho việc triển khai ERAT trong khi quỹ ADMER đang được đưa vào thực hiện.
	9.3: Xây dựng thủ tục để làm rõ vai trò và trách nhiệm của ERAT và UNDAC và các hệ thống liên quan khác.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó	X	X					Sẽ được tiến hành coi đó là một phần của 9.1 và được làm rõ thêm trong khuôn khổ ASEAN-UNOCHA SOP.
	9.4: Xây dựng chiến lược đào tạo, xác định rõ năng lực thực hành và các yêu cầu về chứng chỉ đối với các thành viên ERAT	Trung tâm AHA	X	X					Xây dựng chiến lược đào tạo và các yêu cầu về chứng chỉ cho ERAT.
	9.5: Đảm bảo có được các cam kết từ các Quốc gia Thành viên và các đối tác ASEAN để cung cấp các chuyên viên cho một tập hợp chuyên viên và đảm bảo sự sẵn sàng công việc của họ.	Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, ACDM	X	X					Một nhóm nòng cốt ERAT được thiết lập và đào tạo vào cuối năm 2010.
	9.6: Thiết lập một tập hợp các chuyên viên ERAT bao gồm cả những nhân sự từ các cơ quan chính phủ và các tổ chức phi chính phủ.	Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, ACDM	X	X	X				Các nhân viên ERAT được đào tạo sẵn sàng để triển khai

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
	9.7: Tiến hành đào tạo, diễn tập và các khóa giảng dạy khác cho các thành viên ERAT trên cơ sở thường xuyên (bao gồm cả hợp tác với UNDAC).	Trung tâm AHA	X	X	X	X	X	X	Khóa đào tạo đầu tiên cho ERAT được tiến hành vào cuối năm 2010.
	9.8: Xây dựng và cung cấp các cuốn sổ tay, các công cụ và các bộ công cụ hỗ trợ cho các nhân sự của ERAT bao gồm cờ/logo quốc gia và ASEAN để làm nổi bật tính hiện hữu ASEAN trong các sự mệnh.	Trung tâm AHA	X	X	X				Các công cụ hỗ trợ, các sách cẩm nang và thương hiệu của ERAT được thiết lập.
	9.9: Xây dựng cơ sở dữ liệu về nhân sự của ERAT và duy trì cơ sở dữ liệu này trên cơ sở thường xuyên.	Trung tâm AHA		X	X	X	X	X	Danh sách và cơ sở dữ ERAT được cập nhật thường xuyên.
Kết quả 10: Thành lập và đưa vào hoạt động Quỹ Quản lý Thảm họa và Cứu trợ Khẩn cấp ASEAN (ADMER) với các khoản phân bổ cho các hoạt động liên quan đến khả năng sẵn sàng và ứng phó.	10.1: Xây dựng các hướng dẫn cho việc sử dụng kinh phí dành cho AADMER, các hoạt động sẵn sàng và ứng phó.	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA	X						Các hướng dẫn được dự thảo để sẵn sàng trình bày trước COP-1.
	10.2: Các Quốc gia Thành viên nhất trí đóng góp cho quỹ ADMER, và thực hiện các hướng dẫn liên quan.	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, ACDM, COP	X	X	X				
Kết quả 11: Xây dựng và nhất trí về các Phương án Ứng phó của	11.1: Xây dựng một tài liệu về Các Phương án Ứng phó ASEAN để tạo thuận lợi và xác định rõ các phương án ứng phó của ASEAN và các hoạt động ban đầu cho công tác ứng phó.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó	X						Dự thảo lần thứ nhất tài liệu Các Phương án Ứng phó ASEAN sẵn sàng để thảo luận vào cuối năm 2010.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
ASEAN để có thể thực hiện các hoạt động liên quan tới công tác ứng phó.	11.2: Lập qui trình rõ ràng cho việc ra quyết định liên quan đến công tác ứng phó có sự phối hợp trong ASEAN.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, ACDM		X					ACDM sẽ rà soát và thông qua quy trình ra quyết định như đã được khuyến nghị vào cuối năm 2011.
	11.3: Tổ chức các hội thảo đào tạo và làm quen nhằm phổ biến tài liệu về Các Phương án Ứng phó mà ASEAN đã nhất trí.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó			X	X	X	X	Trong năm 2012, các Quốc gia thành viên sẽ nắm rõ các phương án ứng phó của ASEAN.
Kết quả 12: Điều chỉnh và lồng ghép Hệ thống Chỉ huy Sự cố (ICS) vào các hệ thống quản lý rủi ro quốc gia và khu vực có liên quan một cách phù hợp.	12.1: Đưa các thành tố phù hợp của ICS vào các hệ thống quản lý khu vực, như SASOP và Trung tâm AHA.	Trung tâm AHA, Lực lượng chuyên trách ICS (Các trọng tài cho ARDEX), Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó	X	X					Lập kế hoạch lồng ghép các thành tố của ICS vào SASOP và các hệ thống quản lý thảm họa khu vực khác một cách phù hợp.
	12.2: Đưa các thành tố phù hợp của ICS vào các hệ thống quản lý thảm họa quốc gia thông qua các hoạt động thí điểm và đào tạo, và một số hoạt động khác.	Trung tâm AHA, Các nước thí điểm ICS, Các Quốc gia Thành viên liên quan: NDMOs	X	X	X	X			Các hoạt động thí điểm tại Bru-nây Đa-rút-xa-lam và Phi-líp-pin, và các hoạt động thích ứng khu vực khác được thực hiện.
Kết quả 13: Tăng cường năng lực dự phòng và ứng phó của các Quốc gia Thành viên ASEAN.	13.1: Xác lập các tiêu chuẩn cơ bản về mức độ sẵn sàng và khả năng ứng phó tổng thể của ASEAN.	Trung tâm AHA		X					Xác định các tiêu chuẩn cơ bản về mức độ sẵn sàng và khả năng ứng phó của ASEAN.
	13.2: Kiến nghị và thống nhất về các tiêu chuẩn cơ bản liên quan đến mức độ sẵn sàng và khả năng ứng phó.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó		X					Đạt được sự thống nhất đồng thuận về các tiêu chuẩn trên.
	13.3: Xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển năng lực, bao gồm hỗ trợ cho việc lập kế hoạch sẵn sàng để đáp ứng các tiêu chuẩn cơ bản.	Trung tâm AHA				X	X	X	X

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
	13.4: Định kỳ đánh giá mức độ sẵn sàng và năng lực ứng phó của các Quốc gia Thành viên thông qua việc kiểm điểm và tổng kết sau khi tiến hành các hoạt động liên đến ứng phó khẩn cấp, nhằm thu thập phản hồi từ các cộng đồng bị ảnh hưởng, từ chính phủ các Quốc gia Thành viên ASEAN, từ các nước trợ giúp và các tổ chức nhân đạo khác.	Các Quốc gia Thành viên liên quan: NDMOs, Trung tâm AHA		X	X	X	X	X	Định kỳ đánh giá mức độ sẵn sàng và năng lực ứng phó của ASEAN và sử dụng kết quả đánh giá đó làm đầu vào để cải thiện năng lực ứng phó.
Kết quả 14: Phát triển hệ thống hậu để phục vụ một cách hiệu quả công tác ứng phó thảm họa khẩn cấp của ASEAN (có nghĩa là các chuỗi cung cấp và các cơ sở hậu cần bên trong các Quốc gia Thành viên và tại cấp độ khu vực).	14.1: Tiến hành nghiên cứu để xác định tính khả thi của việc lập một hệ thống dự trữ nguyên vật liệu hoặc các thỏa thuận thích hợp khác (như tích trữ trước hàng hóa thiết yếu, ưu tiên).	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó	X						Công trình nghiên cứu cần đánh giá tất cả các phương án, lợi và không lợi, bao gồm các loại hàng hóa cần được tích trữ, hệ thống phân phối, các vấn đề lưu kho, v.v... . Công trình nghiên cứu này cũng cần chú ý đến lượng hàng hóa đã được xác định trước và hiện được tích trữ, tập trung vào những giá trị gia tăng mà hệ thống hậu cần ASEAN có thể mang lại.
	14.2: Xây dựng và xem xét các khuyến nghị cho việc lập hệ thống hậu cần khẩn cấp của ASEAN, và các yêu cầu liên quan để lập một hệ thống như vậy.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, ACDM	X	X					Đề nghị ACDM xem xét Hệ thống các thỏa thuận về hậu cần khẩn cấp ASEAN.
	14.3: Lập hệ thống hậu cần được dựa trên kết quả của công trình nghiên cứu và các quyết định.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, ACDM		X	X				Lập và đưa vào hoạt động Hệ thống các thỏa thuận hậu cần khẩn cấp ASEAN.
Kết quả 15: Xây dựng Chiến lược đánh giá nhu cầu của	15.1: Tổ chức các diễn đàn thảo luận khu vực để thu thập thông tin từ mỗi Quốc gia Thành viên để nắm bắt các nhu cầu, mong muốn, năng lực và những vấn đề còn thiếu trong công tác đánh giá nhu cầu, cũng như	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó	X						Diễn đàn thảo luận đầu tiên được tổ chức trong quý III năm 2010.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính	
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2				
			2010	2011	2012	2013	2014	2015		
ASEAN (bao gồm bộ công cụ, gói đào tạo và cơ chế đối tác), trong đó lồng ghép các nguyên tắc như khả năng bao quát và trách nhiệm giải trình đối với các nhóm dễ bị tổn thương, cải thiện chất lượng của công tác ứng phó khẩn cấp.	chia sẻ các biện pháp thực tiễn tốt nhất cũng như kinh nghiệm.									
	15.2: Tổng hợp các biện pháp thực tiễn tốt nhất của các Quốc gia Thành viên, kinh nghiệm sau cơn bão Nargis của ASEAN, và các nguồn khác liên quan đến đánh giá nhu cầu.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó	X	X						Trong tháng 7/2010, tổng hợp kinh nghiệm của ASEAN sau cơn bão Nargis; sau đó sẽ tổng hợp kinh nghiệm của toàn bộ khu vực vào quý I năm 2011.
	15.3: Xây dựng một bộ công cụ (như cẩm nang tác nghiệp, các phương pháp tiếp cận dựa vào cộng đồng, cơ sở dữ liệu, v.v...) phục vụ đánh giá nhu cầu.	Trung tâm AHA	X	X	X					Bộ công cụ được hoàn thành trong năm 2012. Đảm bảo có sự tham gia của các nhóm dễ bị tổn thương vào việc đánh giá nhu cầu.
	15.4: Xây dựng các chương trình đào tạo và hệ thống cấp chứng chỉ, tổ chức các khóa đào tạo, xây dựng mạng lưới và cơ sở dữ liệu về các đối tác liên quan đến việc xây dựng năng lực, giảng viên và học viên.	Trung tâm AHA		X	X	X	X			Khóa đào tạo đầu tiên được tiến hành vào cuối năm 2011, và tiếp tục diễn tiến.
	15.5: Nghiên cứu và xác định các vấn đề hợp tác, vai trò và cơ chế giữa các Quốc gia Thành viên, Trung tâm AHA, các nhà tài trợ, xã hội dân sự và các cơ quan quốc tế liên quan.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó	X	X						Bắt đầu tiến hành nghiên cứu trong quý III năm 2010 và hoàn thành vào năm 2011.
	15.6: Hoạch định, xây dựng và nhất trí về một cơ chế đối tác nhằm phục vụ việc đánh giá nhu cầu.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó, ACDM	X	X						Được xây dựng vào cuối năm 2011 và sẵn sàng để phân phát.
	15.7: Phổ biến và nâng cao nhận thức về cơ chế đã được nhất trí giữa các Quốc gia Thành viên, xã hội dân sự, các tổ chức và các nhà tài trợ quốc tế liên quan.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác Dự phòng & Ứng phó				X	X	X	X	Hội thảo hàng năm nhằm phổ biến cơ chế nói trên bắt đầu được tổ chức trong nửa đầu năm 2012 và tiếp tục đến năm 2015.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 16: Các Thủ tục Tác nghiệp Chuẩn (SOPs) và/hoặc các cơ chế cho các tổ chức nhân đạo được xây dựng.	16.1: Đánh giá các điểm mạnh, năng lực và các giá trị gia tăng của các tổ chức nhân đạo khác nhau để xác định các lĩnh vực có thể bổ sung cho nhau.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN	X						Vào cuối năm 2010, lập danh mục thứ nhất về các tổ chức nhân đạo và các điểm mạnh, năng lực và các giá trị gia tăng của những tổ chức đó.
	16.2: Làm rõ vai trò và mối quan hệ của các cơ chế và các hệ thống quản lý thảm họa của ASEAN, thí dụ Điều phối viên ASEAN về Hỗ trợ Nhân đạo (AHAC), Trung tâm AHA, ERAT, SASOP, Quỹ ADMER, v.v... trong quan hệ với các hệ thống nhân đạo khác.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN	X	X					Hoàn tất và thông qua Chức năng và nhiệm vụ (TOR) của Điều phối viên ASEAN về viện trợ nhân đạo. Vào cuối năm 2010, tiến hành phân tích vai trò và mối quan hệ của các hệ thống của ASEAN với các hệ thống nhân đạo khác. Bắt đầu trong năm 2011, tiến hành tham vấn với các bên đối khác.
	16.3: Xây dựng và đưa ra khuyến nghị về các công cụ hoặc các cơ chế liên quan tới việc phối hợp hoặc bổ sung cho các hoạt động của các tổ chức nhân đạo khác.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác Ngăn ngừa & Giảm nhẹ, ACDM	X	X					Các thủ tục tác nghiệp chuẩn (SOPs) của ASEAN-OCHA được xây dựng trong quý III năm 2010. Vào giữa năm 2011, xác định các công cụ hoặc các cơ chế phối hợp với những đối tác then chốt khác.
	16.4: Phổ biến các cơ chế đã được thống nhất thông qua các hoạt động nâng cao nhận thức hoặc đào tạo.	Trung tâm AHA		X	X	X	X	X	Các cơ chế phối hợp và các công cụ được thống nhất và phổ biến.

4. Khôi phục

Hợp phần cụ thể này của Chương trình công tác được phát triển trên cơ sở Điều 17 của Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER), hợp phần về Phục hồi. Chương trình công tác có sử dụng từ “Khôi phục” do từ này bao quát toàn bộ các khía cạnh của quá trình khôi phục, trong đó bao gồm cả phục hồi và tái thiết. Điều này đảm bảo sự nhất quán với các thuật ngữ được quốc tế sử dụng rộng rãi.

Điều 17 của Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) nêu một cách tóm tắt rằng các Quốc gia Thành viên sẽ phối hợp hoặc tự mình xây dựng các chiến lược, thực thi các chương trình, và tăng cường hợp tác (song phương, khu vực và quốc tế) để phục hồi sau thảm họa. Trong khi tiến hành khôi phục, các Quốc gia Thành viên sẽ giữ vai trò lãnh đạo, quản lý và điều phối toàn bộ quá trình khôi phục, trong khi ASEAN, thông qua các cơ chế AADMER, sẽ hoàn toàn ủng hộ các nước thành viên ASEAN, dựa trên cơ sở nhu cầu và yêu cầu của (các) quốc gia bị ảnh hưởng.

Hợp phần này của Chương trình công tác được dự thảo dựa trên các kinh nghiệm riêng rẽ của các Quốc gia Thành viên trong việc quản lý quá trình khôi phục của mình trong 5 năm qua, đặc biệt là kinh nghiệm của Lực lượng chuyên trách Nhân đạo ASEAN (AHTF) sau khi xảy ra cơn bão Nargis ở Mi-an-ma.

Mục đích:

Hợp phần Khôi phục nhằm tăng cường năng lực của các Quốc gia Thành viên để:

- Tiến hành đánh giá tổn thất và thiệt hại trong vòng 1 tháng sau khi thảm họa xảy ra;
- Xây dựng một kế hoạch hành động khôi phục hiệu quả cho công tác phục hồi và tái thiết trong vòng 3 tháng sau khi thảm họa xảy ra;
- Huy động nguồn lực từ cộng đồng địa phương, khu vực và quốc tế để hỗ trợ thực hiện quá trình khôi phục;
- Điều phối và tiến hành các hoạt động trong khuôn khổ thời gian đã được xác định trong kế hoạch khôi phục; và
- Xây dựng một kế hoạch quá độ và gắn quá trình khôi phục sau thảm họa với quá trình phát triển bền vững 1 năm trước khi kết thúc giai đoạn khôi phục.

Nguyên tắc quan trọng của Hợp phần khôi phục là việc tăng cường tính chủ động trong quá trình lập kế hoạch khôi phục ngắn và dài hạn, thậm chí cả trước khi thảm họa xảy ra. Nhiều hoạt động được phác họa dưới đây tập trung vào phát triển năng lực của các cấp của chính phủ của các Quốc gia Thành viên để họ có thể tiến hành một cách hiệu quả hơn quá trình khôi phục. Việc lập kế hoạch khôi phục trước thảm họa không những giúp đẩy mạnh sự tham gia rộng rãi hơn của các bên liên quan trong bối cảnh không có thảm họa, đồng thời cũng sẽ giúp các nước đó ứng phó hiệu quả hơn và khắc phục nhanh hơn các tác động của thảm họa. Vì vậy, hợp phần Khôi phục sẽ giúp đạt được mục tiêu tổng thể về khả năng phòng chống thảm họa và phát triển bền vững của các Quốc gia Thành viên.

Kết quả dự kiến:

- Các Quốc gia Thành viên có đủ năng lực để lãnh đạo, quản lý, và điều phối hiệu quả quá trình khôi phục của nước mình; và
- Chuyển từ khôi phục sau thảm họa sang phát triển bền vững một cách hiệu quả hơn.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: In-đô-nê-xi-a và Mi-an-ma

Hoạt động kết nối:

- Lực lượng chuyên trách Nhân đạo ASEAN vì các Nạn nhân của Cơ bão Nargis (AHTF);
- Khuôn khổ Đánh giá Nhu cầu sau Thảm họa và Khôi phục của Ngân hàng Thế giới, UN và EC;
- Chương trình Khôi phục Quốc tế (IRP);
- Biên bản Ghi nhớ Hợp tác (MOC) về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa của Ban thư ký ASEAN -UNISDR-Ngân hàng Thế giới;
- ASEAN-UNISDR Hợp tác Kỹ thuật về Thực hiện HFA trong ASEAN; và
- Những hoạt động khác sẽ xác định sau.

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 1.1: Có các bộ công cụ (như cấm nung tác nghiệp, các quy định hướng dẫn, phương pháp luận, các phương pháp tiếp cận dựa vào cộng đồng, cơ sở dữ liệu, v.v...) để tạo điều kiện đánh giá một cách có hiệu quả tổn	1.1.1: Tổ chức các diễn đàn thảo luận khu vực để thu thập thông tin từ mỗi Quốc gia Thành viên nhằm tìm hiểu nhu cầu, mong muốn, năng lực và những vấn đề còn thiếu trong việc xây dựng khả năng đánh giá tổn thất và mất mát, cũng như chia sẻ các biện pháp thực tiễn tốt nhất và các kinh nghiệm liên quan.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác về Khôi phục	X						Diễn đàn thảo luận đầu tiên được tổ chức trong quý III năm 2010.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
thất và mất mát; và hỗ trợ các Quốc gia Thành viên đánh giá tổn thất và mất mát trong vòng 1 tháng sau khi thảm họa xảy ra.	1.1.2: Tập hợp thành văn bản các cách biện pháp thực tiễn tốt nhất của các Quốc gia Thành viên, kinh nghiệm của ASEAN sau cơn bão Nargis và các nguồn khác liên quan đến đánh giá có hiệu quả về tổn thất và mất mát.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác về Khôi phục	X	X					Kinh nghiệm của ASEAN sau cơn bão Nargis được tập hợp thành văn bản vào tháng 7 năm 2010; và sẽ tổng hợp kinh nghiệm của cả khu vực vào quý I năm 2011.
	1.1.3: Xây dựng một bộ công cụ cho việc đánh giá có hiệu quả tổn thất và mất mát.	Trung tâm AHA	X	X					Bộ công cụ được hoàn thành trong quý III năm 2011.
Kết quả 1.2: Xây dựng một loạt các bộ công cụ và tiến hành nhiều hoạt động về xây dựng năng lực liên quan tới việc đánh giá một cách hiệu quả các thiệt hại và tổn thất nhằm giúp các Quốc gia Thành viên có đủ năng lực đánh giá thiệt hại và tổn thất trong vòng một tháng sau khi thảm họa xảy ra.	1.2.1: Xây dựng các chương trình đào tạo và hệ thống cấp chứng chỉ, tổ chức các khóa đào tạo, xây dựng mạng lưới và cơ sở dữ liệu liên quan tới các bên đối tác, các giảng viên và học viên.	Trung tâm AHA		X	X	X	X	X	Việc cấp chứng chỉ và chương trình đào tạo về đánh giá thiệt hại và tổn thất được thiết lập và các khóa đào tạo thường xuyên được tiến hành từ đầu năm 2011.
Kết quả 1.3: Xây dựng và nhất trí về một cơ chế đối tác phục vụ việc phối hợp đánh giá thiệt hại và tổn thất nhằm hỗ trợ các Quốc gia Thành viên trong việc đánh giá thiệt hại và tổn thất trong vòng một tháng sau khi xảy ra thảm họa.	1.3.1: Nghiên cứu và xác định các vấn đề liên quan tới sự phối hợp, vai trò, và cơ chế giữa các Quốc gia Thành viên, Trung tâm AHA, các nhà tài trợ, xã hội dân sự và các cơ quan quốc tế liên quan.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác về Khôi phục.	X	X					Xác định và đánh giá các cơ chế đối tác liên quan tới đánh giá thiệt hại và tổn thất vào quý III năm 2010.
	1.3.2: Hình thành cơ chế đối tác liên quan tới việc tiến hành đánh giá thiệt hại và tổn thất.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác về Khôi phục, ACDM	X	X					Cơ chế đối tác sau khi được nhất trí, sẽ được xây dựng vào cuối 2011 và sau đó sẽ sẵn sàng đi vào hoạt động.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
	1.3.3: Phổ biến và nâng cao nhận thức về cơ chế đối tác cho các bộ, các tổ chức của từng Quốc gia Thành viên, xã hội dân sự, các tổ chức quốc tế liên quan và các nhà tài trợ.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác về Khôi phục			X	X	X	X	Cơ chế đối tác sau khi được nhất trí sẽ phổ biến từ năm 2012 thông qua các biện pháp khác nhau.
Kết quả 2.1: Xây dựng một văn bản hướng dẫn liên quan tới lập kế hoạch hành động khôi phục có hiệu quả để giúp tăng cường năng lực của các Quốc gia Thành viên trong việc xây dựng kế hoạch khôi phục có hiệu quả nhằm phục hồi và tái thiết trong vòng ba tháng sau khi thảm họa xảy ra.	2.1.1: Tiến hành các diễn đàn thảo luận khu vực để thu thập thông tin từ các Quốc gia Thành viên nhằm tìm hiểu nhu cầu, mong muốn, năng lực và các vấn đề còn thiếu trong việc xây dựng kế hoạch khôi phục cũng như chia sẻ các biện pháp thực tiễn tốt nhất và các kinh nghiệm liên quan.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác về Khôi phục	X						Chia sẻ các biện pháp thực tiễn tốt nhất liên quan tới việc lập kế hoạch khôi phục; sau đó tập hợp các thông tin nói trên làm đầu vào cho việc xây dựng kế hoạch khôi phục.
	2.1.2: Tổng hợp các biện pháp thực tiễn tốt nhất qua kinh nghiệm của các Quốc gia Thành viên, kinh nghiệm của ASEAN sau cơn bão Nargis, và các nguồn khác để xây dựng một kế hoạch hành động khôi phục có hiệu quả.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác về Khôi phục	X	X					Kinh nghiệm của ASEAN sau cơn bão Nargis liên quan tới việc lập kế hoạch hành động khôi phục có hiệu quả được tổng hợp trong tháng 7 năm 2010; và sau đó tổng hợp kinh nghiệm của toàn khu vực vào quý I năm 2011.
	2.1.3: Hoạch định và xây dựng một văn bản quy định hướng dẫn cho một kế hoạch hành động khôi phục hiệu quả.	Trung tâm AHA	X	X					Các quy định hướng dẫn về việc lập kế hoạch hành động khôi phục được xây dựng đầy đủ trong quý III năm 2011 và sẵn sàng để lưu hành.
Kết quả 2.2: Xây dựng một loạt các công cụ và tiến hành các hoạt động nâng cao năng lực trong việc xây dựng kế hoạch hành động khôi phục có hiệu quả nhằm tăng	2.2.1: Xây dựng các chương trình đào tạo, tổ chức các khóa đào tạo, xây dựng mạng lưới và cơ sở dữ liệu về các đối tác, các giảng viên và học viên liên quan tới vấn đề xây dựng năng lực.	Trung tâm AHA		X	X	X	X	X	Xây dựng chương trình đào tạo về lập kế hoạch hành động khôi phục; và khóa đào tạo đầu tiên được tiến hành vào cuối năm 2011 và tiếp tục đến năm 2015.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
cường năng lực của các Quốc gia Thành viên trong việc lập kế hoạch hành động phục hồi và tái thiết trong vòng ba tháng sau khi thảm họa xảy ra.									
Kết quả 2.3: Nhất trí lập một cơ chế đối tác để phối hợp xây dựng kế hoạch hành động khôi phục nhằm tăng cường năng lực của các Quốc gia Thành viên trong việc xây dựng kế hoạch hành động khôi phục có hiệu quả để phục vụ phục hồi và tái thiết trong vòng ba tháng sau khi thảm họa xảy ra.	2.3.1: Nghiên cứu và xác định các điểm phối hợp, vai trò và các cơ chế giữa các Quốc gia Thành viên, Trung tâm AHA, các nhà tài trợ, xã hội dân sự và các cơ quan quốc tế liên quan.	Trung tâm AHA, ASEC, Nhóm Công tác về Khôi phục	X						Các phương án cơ chế đối tác được xác định và đánh giá trong quý III năm 2010.
	2.3.2: Xây dựng một cơ chế đối tác liên quan tới việc phối hợp xây dựng kế hoạch hành động như đã nhất trí.	Trung tâm AHA, ASEC, Nhóm Công tác về Khôi phục, ACDM	X	X					Hình thành đầy đủ cơ chế đối tác như đã nhất trí, liên quan tới việc lập kế hoạch hành động khôi phục có sự phối hợp được xây dựng đầy đủ vào cuối năm 2011 và sẵn sàng để lưu hành.
	2.3.3 Phổ biến và nâng cao nhận thức về cơ chế cho các bộ ngành và các tổ chức của các Quốc gia Thành viên, xã hội dân sự và các tổ chức quốc tế liên quan, và các nhà tài trợ như đã nhất trí.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác về Khôi phục			X	X	X	X	Cơ chế đối tác liên quan tới việc phối hợp lập kế hoạch hành động khôi phục sẽ được phổ biến bắt đầu trong nửa đầu năm 2012 và tiếp tục cho tới năm 2015.
Kết quả 3.1: Một loạt các cơ chế liên quan tới việc huy động một cách hiệu quả các nguồn lực được xác định và xây dựng nhằm hỗ trợ các Quốc gia	3.1.1: Tiến hành các diễn đàn thảo luận khu vực để nắm bắt tốt hơn các nhu cầu và mong muốn của các Quốc gia Thành viên trong việc huy động nguồn lực.	Trung tâm AHA, ASEC, Nhóm Công tác về Khôi phục		X					Chia sẻ các biện pháp thực tiễn tốt nhất liên quan tới huy động các nguồn lực cho việc khôi phục; và diễn đàn thảo luận lần thứ nhất sẽ được tổ chức vào nửa đầu năm 2011.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Thành viên huy động các nguồn lực từ cộng đồng địa phương, khu vực và quốc tế để hỗ trợ việc thực hiện quá trình khôi phục.	3.1.2: Tổng hợp các biện pháp thực tiễn tốt nhất từ các Quốc gia Thành viên, kinh nghiệm của ASEAN sau cơn bão Nargis, và những nguồn khác để phục vụ việc xây dựng cơ chế huy động một cách hiệu quả các nguồn lực.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác về Khôi phục	X	X					Tổng hợp các kinh nghiệm của ASEAN sau cơn bão Nargis liên quan tới huy động nguồn lực cho việc khôi phục vào tháng 7 năm 2010; và tổng hợp kinh nghiệm của toàn bộ khu vực vào nửa đầu năm 2011.
	3.1.3: Phát triển các cơ chế khác nhau cho việc huy động các nguồn lực.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác về Khôi phục, ACDM	X	X					Phát triển các phương thức và các cơ chế huy động nguồn lực vào cuối năm 2011 và các tài liệu về vấn đề này sẵn sàng để phân phát.
	3.1.4: Phổ biến các cơ chế cho việc huy động nguồn lực tới các bên liên quan.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác về Khôi phục			X	X	X	X	Từ nửa đầu 2012, bắt đầu phổ biến các cơ chế huy động nguồn lực.
Kết quả 3.2: Xây dựng một loạt các công cụ và tiến hành nhiều hoạt động xây dựng năng lực liên quan đến huy động nguồn lực nhằm giúp các Quốc gia Thành viên huy động nguồn lực từ cộng đồng địa phương, trong khu vực và quốc tế để thực hiện quá trình khôi phục.	3.2.1: Xây dựng các chương trình đào tạo , tổ chức các khóa đào tạo, xây dựng mạng lưới và cơ sở dữ liệu liên quan tới các bên đối tác, các giảng viên và học viên xây dựng năng lực.	Trung tâm AHA			X	X	X	X	Các công cụ và các khóa đào tạo về huy động nguồn lực cho việc khôi phục được tiến hành vào đầu năm 2012.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 3.3: Hợp tác giữa các chính phủ ASEAN, xã hội dân sự, khu vực tư nhân và cộng đồng quốc tế trong việc huy động nguồn lực để hỗ trợ thực hiện quá trình khôi phục.	3.3.1: Xây dựng cơ sở dữ liệu trong đó có thông tin về các hoạt động và hồ sơ của đối tác gồm khu vực tư nhân và xã hội dân sự, qua đó hỗ trợ ASEAN và các Quốc gia Thành viên trong quá trình khôi phục sau thảm họa.	Trung tâm AHA		X					Lập xong cơ sở dữ liệu về khôi phục liên quan tới các đối tác vào nửa đầu năm 2011.
	3.3.2: Lập Diễn đàn ASEAN và các đối tác để tăng cường hợp tác trong việc huy động nguồn lực và tổ chức một loạt các cuộc họp.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác về Khôi phục		X	X	X	X	X	Diễn đàn ASEAN và các Đối tác lần thứ nhất được tổ chức vào cuối năm và sẽ thường xuyên được tổ chức cho tới năm 2015.
Kết quả 4.1: Xác định và lập một loạt cơ chế điều phối để hỗ trợ các Quốc gia Thành viên trong việc thực hiện quá trình khôi phục.	4.1.1: Tổ chức các diễn đàn thảo luận khu vực để thu thập thông tin từ các Quốc gia Thành viên nhằm nắm bắt nhu cầu, mong muốn, năng lực và các vấn đề còn thiếu trong việc xây dựng cơ chế điều phối.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác về Khôi phục		X					Diễn đàn thảo luận lần thứ nhất về các cơ chế điều phối công tác khôi phục được tổ chức vào nửa đầu năm 2011.
	4.1.2: Tổng hợp các biện pháp thực tiễn tốt nhất của các Quốc gia Thành viên, kinh nghiệm ASEAN sau cơn bão Nargis, và các nguồn khác liên quan tới việc xây dựng cơ chế điều phối hiệu quả.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác về Khôi phục	X	X					Trong tháng 7 năm 2010, tổng hợp kinh nghiệm ASEAN sau cơn bão Nargis về điều phối công tác khôi phục; và tổng hợp kinh nghiệm toàn khu vực vào nửa đầu năm 2011.
	4.1.3: Hình thành các cơ chế điều phối.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác về Khôi phục, ACDM		X					Các cơ chế điều phối phục vụ công tác khôi phục được xây dựng vào cuối năm 2011 và các tài liệu liên quan sẵn sàng để lưu hành.
	4.1.4: Phổ biến các cơ chế điều phối cho các bên liên quan.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác về Khôi phục				X	X	X	X

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 4.2: Hệ thống điều phối và theo dõi giám sát được xây dựng.	4.2.1: Tổ chức các diễn đàn thảo luận khu vực để nâng cao hiểu biết về nhu cầu, mong muốn, năng lực và những vấn đề còn thiếu trong việc xây dựng hệ thống điều phối và theo dõi giám sát của các Quốc gia Thành viên.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác về Khôi phục		X					Diễn đàn thảo luận điều tiên về theo dõi giám sát và điều phối công tác khôi phục được tiến hành vào nửa đầu năm 2011.
	4.2.2: Tổng hợp các biện pháp thực tiễn tốt nhất của các Quốc gia Thành viên, kinh nghiệm của ASEAN sau cơn bão Nargis, và các nguồn khác để xây dựng một hệ thống điều phối và theo dõi giám sát hiệu quả.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác về Khôi phục	X	X					Tổng hợp kinh nghiệm của ASEAN sau cơn bão Nargis về theo dõi giám sát và điều phối công tác khôi phục trong tháng 7 năm 2010 và tổng hợp kinh nghiệm toàn khu vực vào nửa đầu năm 2011.
	4.2.3: Xây dựng và thể chế hóa hệ thống điều phối và theo dõi giám sát có sự phối hợp với Trung tâm AHA và các cơ quan chính phủ chịu trách nhiệm công tác khôi phục sau thảm họa của các Quốc gia Thành viên.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác về Khôi phục, ACDM			X	X	X	X	Bắt đầu từ năm 2012, Hệ thống điều phối và theo dõi giám sát đi vào hoạt động và sẽ không ngừng được nâng cấp và cải tiến.
Kết quả 4.3: Xây dựng một loạt các công cụ và tiến hành nhiều hoạt động xây dựng năng lực để điều phối hiệu quả việc theo dõi giám sát công tác khôi phục.	4.3.1: Xây dựng các chương trình đào tạo, tổ chức các khóa đào tạo, xây dựng mạng lưới và cơ sở dữ liệu các đối tác, giảng viên và học viên xây dựng năng lực.	Trung tâm AHA			X	X	X	X	Các chương trình đào tạo về việc điều phối công tác khôi phục được xây dựng và khóa đào tạo đầu tiên được tiến hành bắt đầu từ năm 2012. Mạng lưới và cơ sở dữ liệu về công tác khôi phục được xây dựng.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Đầu ra 5.1: Đưa ra một tài liệu hướng dẫn về lập kế hoạch có hiệu quả trong thời gian quá độ.	5.1.1: Tổ chức các diễn đàn thảo luận khu vực để nắm bắt nhu cầu, mong muốn, năng lực và các vấn đề còn thiếu trong việc xây dựng một kế hoạch có hiệu quả trong thời kỳ quá độ của các Quốc gia Thành viên.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác về Khôi phục	X						Diễn đàn thảo luận đầu tiên về kế hoạch quá độ sau khôi phục được thực hiện trong quý III năm 2010.
	5.1.2: Tổng hợp các biện pháp thực tiễn tốt nhất của các Quốc gia Thành viên, kinh nghiệm của ASEAN sau cơn bão Nargis và các nguồn khác để xây dựng một kế hoạch có hiệu quả.	Trung tâm AHA	X	X					Trong tháng 7 năm 2010, tổng hợp kinh nghiệm ASEAN sau cơn bão Nargis về việc lập kế hoạch quá độ sau khôi phục; và tổng hợp kinh nghiệm toàn khu vực trong quý I năm 2011.
	5.1.3: Xây dựng một tài liệu hướng dẫn việc lập kế hoạch quá độ một cách hiệu quả.	Trung tâm AHA	X	X					Hoàn chỉnh tài liệu hướng dẫn việc lập kế hoạch quá độ sau khôi phục trong quý III năm 2011 và sẵn sàng để lưu hành.
Kết quả 5.2: Xây dựng một loạt các công cụ và tiến hành nhiều hoạt động tăng cường năng lực phục vụ việc lập kế hoạch quá độ có hiệu quả.	5.2.1: Xây dựng các chương trình đào tạo, tổ chức các khóa đào tạo, xây dựng mạng lưới và cơ sở dữ liệu các đối tác, giảng viên và học viên liên quan tới xây dựng năng lực.	Trung tâm AHA			X	X	X	X	Chương trình đào tạo về việc lập kế hoạch quá độ sau khôi phục được xây dựng và khóa đào tạo đầu tiên được tiến hành vào cuối năm 2011.
Đầu ra 5.3: Hình thành một loạt các cơ quan để kết nối công tác khôi phục sau thảm họa nhằm phát triển bền vững với các sáng kiến liên quan của ASEAN.	5.3.1: Tổ chức các diễn đàn thảo luận, hội thảo để xác định các cơ chế nhằm kết nối công tác khôi phục sau thảm họa với sáng kiến phát triển liên quan của ASEAN.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác về Khôi phục		X					Diễn đàn thảo luận lần thứ nhất được tổ chức trong nửa đầu năm 2011.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
	5.3. 2: Tổng hợp các biện pháp thực tiễn tốt nhất của các Quốc gia Thành viên, kinh nghiệm của ASEAN sau cơn bão Nargis, và các nguồn khác trong việc kết nối sau khôi phục với các sáng kiến phát triển của ASEAN.	Trung tâm AHA, Nhóm Công tác về Khôi phục	X	X					Tổng hợp thành tài liệu kinh nghiệm của ASEAN sau cơn bão Nargis về quá trình khôi phục sau thảm họa vào tháng 7 năm 2010; và tổng hợp kinh nghiệm toàn khu vực vào nửa đầu năm 2011.
	5.3.3: Xác định và xây dựng các cơ chế để kết nối công tác khôi phục sau thảm họa nhằm phát triển bền vững với các sáng kiến liên quan của ASEAN.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Nhóm Công tác về Khôi phục, ACDM		X					Các cơ chế cho việc kết nối công tác phục hồi nhằm phát triển bền vững được quyết định vào cuối năm 2011 và các tài liệu liên quan sẵn sàng để lưu hành.

III. CÁC BỘ PHẬN CẤU THÀNH CỦA CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC AADMER

Bên cạnh các Hợp phần Chiến lược đã được nêu cụ thể ở trên, Chương trình công tác AADMER cho giai đoạn 2010-2015 còn bao gồm 6 bộ phận cấu thành quan trọng. Những bộ phận cấu thành này là nền tảng cho việc thực hiện hiệu quả Chương trình công tác, từ cấp khu vực đến cấp địa phương trong các quốc gia. Những bộ phận cấu thành đó được ví như những bu lông và đinh vít gắn toàn bộ Chương trình lại với nhau, đồng thời cũng là những động lực chính thúc đẩy quá trình thực hiện. Các bộ phận cấu thành quan trọng này gồm:

1. Thể chế hóa AADMER
2. Chiến lược Đối tác
3. Huy động Nguồn lực
4. Tuyên truyền và Lồng ghép
5. Hệ thống Đào tạo và Quản lý Kiến thức
6. Công nghệ Quản lý Thông tin và Truyền thông.

1. Thế chế hóa AADMER

Hiệp định AADMER là một hiệp định khu vực có tính ràng buộc về mặt pháp lý đối với tất cả các Quốc gia Thành viên trong quá trình thực các điều khoản của Hiệp định trong phạm vi lãnh thổ Quốc gia thành viên. Là một khuôn khổ hợp tác khu vực liên quan tới quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp, nên cần thiết phải thể chế hóa Hiệp định AADMER tại cấp độ quốc gia bởi chính tại cấp quốc gia, rất nhiều các điều khoản quy định của hiệp định sẽ được thực hiện. **Mặc dù Chương trình được xây dựng tại cấp khu vực** (Đặc biệt là việc triển khai hoạt động Trung tâm AHA) nhưng các **Quốc gia thành viên vẫn có trách nhiệm chủ chốt trong việc thực hiện Chương trình công tác AADMER**. Như vậy, các Quốc gia Thành viên sẽ xem xét lại các kế hoạch hành động của mình hoặc xây dựng các kế hoạch hành động theo các quy định nhằm của Hiệp định để đảm bảo thực hiện kịp thời các cam kết của mình theo Hiệp định AADMER. Do đó, việc tăng cường củng cố các tổ chức chính phủ ở các Quốc gia Thành viên là điều cần thiết để thể chế hóa Hiệp định AADMER, đồng thời đảm bảo việc không chỉ tuân thủ các điều khoản của Hiệp định mà còn sự tham gia tích cực của các Quốc gia Thành viên trong quá trình thực hiện Hiệp định cũng như Chương trình công tác AADMER trong thực tiễn.

Điểm mấu chốt để thể chế hóa Hiệp định AADMER tại cấp độ các Quốc gia Thành viên là việc thành lập một số cơ cấu và cơ chế quốc gia có vai trò đảm bảo thực thi Hiệp định. Để các nước thành viên ASEAN thực hiện hiệu quả Hiệp định AADMER, Điều 22 quy định việc chỉ định một Cơ quan Đầu mối Quốc gia (NFP) nhằm thực hiện Hiệp định và tạo thuận lợi cho quá trình này. Việc chỉ định Cơ quan Đầu mối Quốc gia AADMER sẽ do các Cơ quan đầu mối ACDM của từng Quốc gia Thành viên tiến hành thông qua quá trình tham vấn. Điều mong muốn là Cơ quan Đầu mối ACDM cũng sẽ được chỉ định làm Cơ quan Đầu mối Quốc gia AADMER. Ngoài ra, các Quốc gia Thành viên cũng cần chỉ định và ủy quyền cho một hoặc một vài Cơ quan quốc gia có Thẩm quyền nhằm thực hiện Hiệp định AADMER. Đầu mối Quốc gia AADMER được ủy quyền để “tiếp nhận và chuyển thông tin theo các quy định của Hiệp định”. Vì vậy, Đầu mối Quốc gia AADMER đóng vai trò quan trọng trong việc tạo thuận lợi cho việc liên lạc giữa các Quốc gia Thành viên. Đầu mối Quốc gia AADMER cũng giữ vai trò là đầu mối tiếp xúc duy nhất của mỗi nước và điều phối hoạt động của các Cơ quan có Thẩm quyền để thực hiện hiệu quả Hiệp định AADMER như được nêu rõ trong Chương III của SASOP.

Một vấn đề then chốt quan trọng khác liên quan tới việc thể chế hóa Hiệp định AADMER tại các Quốc gia Thành viên là việc tạo dựng một môi trường thuận lợi, như các khuôn khổ chính sách và pháp luật, có tính chất hỗ trợ và giúp đẩy mạnh và đẩy nhanh việc thực hiện các hoạt động liên quan AADMER tại cấp độ quốc gia và tạo thuận lợi cho việc phối hợp của các Quốc gia Thành viên khi tiến hành các hoạt động hoặc sự phối hợp mang tính khu vực. Trách nhiệm của các Quốc gia Thành viên là phải tạo một môi trường chính sách và pháp luật thuận lợi và thiết lập các cơ cấu tổ chức và các cơ chế cần thiết. Theo Điều 10 của Hiệp định AADMER, một trong những bước đầu tiên là các Quốc gia Thành viên sẽ tiến hành phân tích các thách thức và những vấn đề còn thiếu trong việc thực hiện Hiệp định AADMER và SASOP, thông qua các biện pháp như rà soát các chính sách, thủ tục và quy định về quản lý thảm họa hiện hành trong nước nhằm đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp, tạo điều kiện dễ dàng hơn cho các Quốc gia Thành viên hoặc các tổ chức hỗ trợ khác cung cấp cứu trợ thảm họa, nếu cần và nếu được đề nghị.

Các Quốc gia Thành viên cũng được khuyến khích lồng ghép các hoạt động liên quan trong Chương trình công tác vào các chương trình quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp quốc gia, các chương trình hành động và các kế hoạch ngành của nước mình. Bằng việc lồng ghép các hoạt động liên quan AADMER vào các kế hoạch và chương trình thường xuyên của nước mình, như vậy tính bền vững và liên tục của các hoạt động liên quan của AADMER sẽ được nâng cao và đảm bảo rằng các lợi thế và lợi ích của Hiệp định AADMER sẽ được nhân rộng từ cấp khu vực tới cấp quốc gia và cấp địa phương.

2. Chiến lược Đối tác

Hiệp định AADMER tái khẳng định sự cần thiết phải tăng cường hợp tác ở khu vực Đông Nam Á trên tinh thần bình đẳng và đối tác, như được nêu rõ trong Tuyên bố Băng Cốc ngày 8 tháng 8 năm 1967. Tuyên bố Hòa hợp ASEAN II ngày 7 tháng 10 năm 2003 cũng nêu rõ rằng, thông qua Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN, ASEAN sẽ tăng cường hợp tác trong việc giải quyết nhiều vấn đề trong đó có quản lý thảm họa.

Hơn nữa, Nghị quyết 57/578 ngày 10 tháng 12 năm 2002 của Đại hội đồng Liên hợp quốc cũng khuyến khích tăng cường hợp tác giữa các quốc gia ở cấp độ khu vực và tiểu khu vực trong lĩnh vực sẵn sàng và ứng phó thảm họa, đặc biệt việc xây dựng năng lực tại mọi cấp độ.

Cuối cùng, những vấn đề quan trọng trong Khuôn khổ Hành động Hyogo (HFA) được đưa ra tại Hội nghị Thế giới về Giảm nhẹ Rủi ro Thiên tai tháng Giêng năm 2005 đã nêu bật một phương pháp tiếp cận đa ngành và nhấn mạnh việc các bên liên quan, như xã hội dân sự (các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức dựa vào cộng đồng, các tình nguyện viên), cộng đồng khoa học và khu vực tư nhân cùng tham gia thực hiện các lĩnh vực hành động ưu tiên. Các quan hệ đối tác gồm nhiều thành phần là những cơ chế giúp tạo điều kiện và thể chế hóa phương pháp tiếp cận đa ngành nói trên.

Việc thực hiện Hiệp định AADMER theo hướng lấy con người làm mục tiêu, với yêu cầu tăng cường khả năng của các cộng đồng dễ bị tổn thương trong việc đối phó với thảm họa cũng như tăng cường năng lực quốc gia và khu vực, đòi hỏi phải có sự hợp tác và phối hợp của các ngành và sự tham gia của các nhóm dễ bị tổn thương vào mọi mặt của vấn đề quản lý thảm họa và giảm thiểu nguy cơ rủi ro thông qua các cơ chế có thể giúp thúc đẩy và duy trì bền vững mối quan hệ đối tác.

Mục đích:

- Thiết lập hoặc tăng cường các nền tảng hiện có của các quan hệ đối tác gồm nhiều thành phần tại cấp độ địa phương, quốc gia và khu vực;
- Hỗ trợ việc thể chế hóa các cơ chế điều phối giữa ASEAN và các tổ chức khu vực và quốc tế hoạt động trong lĩnh vực quản lý thảm họa và nhân đạo;
- Tạo thuận lợi cho việc chia sẻ thông tin về các đối tác và các dự án đối tác;
- Tạo thuận lợi cho việc chia sẻ thông tin và các biện pháp thực tiễn tốt nhất giữa các Quốc gia Thành viên và các đối tác, nhất là trong quá trình thực hiện Chương trình công tác AADMER, trong việc quản lý thảm họa và trong lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa nói chung; và

- Thiết lập các cơ chế giữa các bên liên quan, đặc biệt là các nhóm dễ bị tổn thương, để có phản hồi về tiến độ và tác động của Hiệp định AADMER trong việc giảm bớt tổn thất do thảm họa gây ra và xây dựng năng lực đối phó với thảm họa.

Kết quả dự kiến:

- Hỗ trợ và mở rộng hợp tác giữa các ngành liên quan trong việc thực hiện Hiệp định AADMER;
- Cải thiện năng lực của các Quốc gia Thành viên và Trung tâm AHA trong việc điều phối hoạt động;
- Tạo thuận lợi cho việc tiếp cận thông tin liên quan tới các hoạt động và các bên liên quan nhằm khuyến khích xây dựng các mối liên kết và các quan hệ đối tác;
- Tạo một môi trường học tập của khu vực để các Quốc gia Thành viên và các bên liên quan học hỏi lẫn nhau thông qua quá trình tham gia thực hiện Hiệp định AADMER; và
- Huy động sự tham gia của các bên, đặc biệt là các nhóm dễ bị tổn thương, vào việc theo dõi giám sát và đánh giá Hiệp định AADMER.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Chủ tịch Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM)

Các hoạt động kết nối

- Bản Ghi nhớ Hợp tác (MOC) giữa Ban thư ký ASEAN-UNISDR-Ngân hàng Thế giới về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa
- Hợp tác Kỹ thuật ASEAN-UNISDR cho việc Thực hiện HFA trong ASEAN
- Bản Ghi nhớ Hợp tác (MOC) giữa Ban thư ký ASEAN – Nhóm Đối tác ASEAN (APG) cho việc Phối hợp Hỗ trợ Thực hiện Hiệp định AADMER
- Dự án ASEAN-UNHCR Tăng cường Năng lực của Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM)
- Chương trình Tình nguyện viên ASEAN (AVP) trực thuộc Lực lượng chuyên trách Nhân đạo ASEAN vì các Nạn nhân của Cơ bão Nargis (AHTF)
- Các Thủ tục Tác nghiệp Chuẩn ASEAN-OCHA cho các Lĩnh vực Hợp tác Nhân đạo trong Dự phòng và Ứng phó Thảm họa (đang dự thảo).

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 1: Xác định và xây dựng các mối quan hệ đối tác gồm nhiều thành phần tại các cấp độ khác nhau.	1.1: Lập danh sách các cơ chế hiện có và đang hình thành nhằm hỗ trợ và khuyến khích các mối quan hệ đối tác gồm nhiều thành phần tại cấp độ địa phương, quốc gia và quốc tế; xác định và phân tích các điểm mạnh, các vấn đề còn thiếu và nhu cầu.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN	X						Trong năm 2010, tiến hành nghiên cứu về sự tham gia của nhiều thành phần trong việc thực hiện Hiệp định AADMER.
	1.2: Tổ chức hội thảo khu vực về sự tham gia của nhiều thành phần vào thực hiện Hiệp định AADMER.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN		X					Trong năm 2011, xây dựng kế hoạch để thiết lập hoặc tăng cường Diễn đàn gồm nhiều thành phần.
	1.3: Tổ chức các cuộc họp của các Diễn đàn gồm nhiều thành phần ở cấp địa phương.	Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quốc gia Quản lý Thảm họa (NDMOs)		X	X	X	X	X	Các Diễn đàn ở cấp địa phương được thiết lập, đặc biệt trong các lĩnh vực nguy cơ rủi ro cao.
	1.4: Tổ chức các cuộc họp về chương trình quốc gia xây dựng quan hệ đối tác gồm nhiều thành phần : 1.4.1 Điều phối viên* Quốc gia AADMER thuộc Chương trình quốc gia được chỉ định để liên lạc với các bên hữu trách <i>(* có thể chính là Điều phối viên Tác nghiệp AHA, người liên lạc giữa Cơ quan quốc gia quản lý thảm họa và Trung tâm AHA, xem phần Sẵn sàng và Ứng phó)</i>	Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quốc gia Quản lý Thảm họa (NDMOs)		X	X	X	X	X	Các chương trình quốc gia về quan hệ đối tác gồm nhiều thành phần được thiết lập và tăng cường.
	1.5: Tổ chức hội nghị khu vực về quan hệ đối tác gồm nhiều thành phần .	Chủ tịch ACDM, Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN		X	X	X	X	X	Chương trình khu vực ASEAN về quan hệ đối tác gồm nhiều thành phần được thiết lập.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 2: Xác định và phát triển các cơ chế điều phối và các thỏa thuận.	2.1: Tổ chức các họp giữa các đối tác chiến lược trong cộng đồng quốc tế (như OCHA, IFRC) và các diễn đàn khác do ASEAN khởi xướng, như Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), ASEAN+3, Hội nghị Thượng đỉnh Đông Á (EAS) nhằm hướng tới một quan hệ tương tác có hiệu quả trong quản lý thảm họa.	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA, Chủ tịch ACDM	X	X	X	X	X	X	Các lĩnh vực điều phối/ phối kết hợp được đề xuất.
	2.2: Lập một Chương trình Tình nguyện viên ASEAN để ứng phó với thảm họa, giảm thiểu nguy cơ rủi ro, và khôi phục.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN	X	X					Vào cuối tháng 7 năm 2010, tổng hợp các bài học thu được từ Chương trình Tình nguyện viên ASEAN sau cơn bão Nargis ở Mi-an-ma. Chương trình Tình nguyện viên trong toàn khu vực ASEAN phục vụ quản lý thảm họa được xây dựng vào cuối năm 2011.
	2.3: Dự thảo thỏa thuận về các hoạt động chung, điều phối và phối hợp.	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA	X	X					Dự thảo các Thủ tục Tác nghiệp Chuẩn (SOPs), các Bản Ghi nhớ/các Bản Ghi nhớ Thỏa thuận (MOUs/MOAs).
	2.4: Chính thức nhất trí về các công cụ điều phối được đề cập trong Thủ tục Tác nghiệp Chuẩn (SOPs), các Bản Ghi nhớ/các Bản Thỏa thuận (MOUs/MOAs).	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA, ACDM, Hội nghị các Bên Tham gia (COP)		X	X				Các Thủ tục Tác nghiệp Chuẩn (SOPs), các Bản Ghi nhớ/Bản Thỏa thuận (MOUs/MOAs) phối hợp được nhất trí.
	2.5: Triển khai thực hiện các công cụ điều phối thông qua công tác truyền thông, phổ biến và ứng dụng tại thực địa.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN		X	X				Nhất trí thông qua các thỏa thuận điều phối.
Kết quả 3: Hệ thống Cơ sở dữ	3.1: Thu thập số liệu về các đối tác và các dự án đối tác.	Trung tâm AHA		X	X				

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
liệu và thông tin về các quan hệ đối tác được thiết lập.	3.2: Thiết lập và duy trì cơ sở dữ liệu trực tuyến.	Trung tâm AHA		X	X	X	X	X	Cơ sở dữ liệu trực tuyến vận hành.
Đầu ra 4: Phổ biến các thí dụ điển hình về các biện pháp thực tiễn tốt nhất trong việc xây dựng quan hệ đối tác tốt.	4.1: Tổ chức một hội thảo về xây dựng các tiêu chí và các chỉ số đánh giá các biện pháp thực tiễn tốt nhất liên quan tới xây dựng quan hệ đối tác tốt.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN		X					
	4.2: Hàng năm tổ chức một cuộc tuyên truyền hàng năm các trường hợp nghiên cứu về các thực hành đối tác tốt.	Trung tâm AHA		X	X	X	X	X	Các nghiên cứu được lựa chọn theo các tiêu chí và chỉ số.
	4.3: Biên soạn và ấn hành tài liệu về các biện pháp thực tiễn tốt nhất liên quan đến quan hệ đối tác tốt.	Trung tâm AHA		X	X	X	X	X	
	4.4: Xây dựng điển hình về các thực hành đối tác tốt.	Trung tâm AHA		X	X	X	X	X	
Kết quả 5: Xây dựng các cơ chế phản hồi.	5.1: Tổ chức một hội thảo gồm các bên liên quan bàn về các chỉ số, các biện pháp đánh giá và các cơ chế phản hồi đối với Hiệp định AADMER.	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA		X					Các chỉ số và các cơ chế phản hồi của Hiệp định AADMER được xây dựng vào cuối năm 2011.
	5.2: Các đợt đánh giá hàng năm về thực hiện Chương trình công tác AADMER.	Ban thư ký ASEAN, ACDM		X	X	X	X	X	Báo cáo tiến độ và phản hồi của các bên liên quan được trình bày tại Hội nghị các Bên Tham gia (COP).
	5.3: Đánh giá giữa kỳ về các kết quả dự kiến.	Ban thư ký ASEAN, ACDM				X			Báo cáo tiến độ giữa kỳ cùng phản hồi của các bên liên quan được trình bày tại Hội nghị các Bên Tham gia (COP).
	5.4: Đánh giá cuối kỳ về tác động của Chương trình công tác AADMER.	Ban thư ký ASEAN, ACDM						X	Đánh giá tác động cùng phản hồi của các bên liên quan được trình bày tại Hội nghị các Bên Tham gia (COP).

3. Huy động Nguồn lực

Nhiều khoản trong Hiệp định AADMER đã lý giải sự cần thiết phải huy động các nguồn lực con người, vật chất, chuyên môn và tài chính cần có để thực hiện hiệu quả Hiệp định AADMER:

Điều 24 (Thỏa thuận về tài chính) quy định việc thành lập Quỹ ASEAN Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (ADMER), do Ban thư ký ASEAN quản lý, dưới sự chỉ đạo của Hội nghị các Bên Tham gia (COP). Điều 24 cũng quy định rằng các Bên Tham gia, căn cứ vào quyết định của Hội nghị các Bên Tham gia (COP), sẽ đóng góp tự nguyện cho Quỹ này và Quỹ cũng sẽ được mở để tiếp nhận các khoản đóng góp từ các nguồn khác như các tổ chức quốc tế, các tổ chức tài chính khu vực và cộng đồng tài trợ quốc tế. Đồng thời, Điều 28 (Quy định về thủ tục và các Nguyên tắc tài chính) nêu rõ rằng Hội nghị các Bên Tham gia (COP) lần thứ nhất, với sự đồng thuận, sẽ thông qua các Quy định về thủ tục cho chính mình và các Quy định về tài chính liên quan tới Quỹ ADMER để xác định sự tham gia về mặt tài chính của các Bên tham gia Hiệp định AADMER.

Điều 18 (Hợp tác Kỹ thuật) cũng quy định rằng các Bên Tham gia sẽ tạo thuận lợi cho việc huy động các nguồn lực ở trong và ngoài các Bên Tham gia.

Mục đích:

- Xây dựng dự thảo các Quy định về Thủ tục và các Quy định Tài chính để Hội nghị các Bên Tham gia (COP) thông qua;
- Xây dựng các Quy định và các yêu cầu tối thiểu để thực hiện các Điều khoản khác nhau đề cập đến nguồn lực và huy động nguồn lực;
- Xây dựng các cơ chế và thỏa thuận liên quan đến việc huy động viên, chuyên môn, vật chất và kinh phí; và
- Xây dựng các hệ thống và các qui trình quản lý nguồn lực.

Kết quả dự kiến:

- Có các nguồn lực đủ để hỗ trợ sự sẵn sàng và ứng phó của khu vực và bổ sung cho việc huy động nguồn lực quốc gia ;
- Trung tâm AHA hoạt động bền vững về mặt tài chính;
- Chuẩn bị sẵn các nguồn lực và phân phối công bằng cho các cộng đồng dân cư bị tác động bởi thảm họa;
- Sử dụng nguồn lực một cách tối ưu và hiệu quả; và
- Duy trì tính bền vững của các nguồn lực được tăng cường.

Chịu trách nhiệm chính: Chủ tịch Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM)

Các hoạt động kết nối:

- Bản Ghi nhớ Hợp tác (MOC) giữa Ban thư ký ASEAN-UNISDR-Ngân hàng Thế giới về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa
- Hợp tác Kỹ thuật ASEAN-UNISDR cho việc Thực hiện HFA trong ASEAN
- Bản Ghi nhớ Hợp tác (MOC) giữa Ban thư ký ASEAN – Nhóm Đối tác ASEAN (APG) cho việc Phối hợp Hỗ trợ Thực hiện Hiệp định AADMER

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 1: Đề xuất các Quy định về Thủ tục và các Quy định về Tài chính cho Quỹ ADMER.	Hoạt động 1.1: Tổ chức một hội thảo hoặc cuộc họp để thảo luận dự thảo các Quy định Tài chính của Quỹ ADMER, bao gồm thủ tục về đóng góp hàng năm và tự nguyện.	Ban thư ký ASEAN, ACDM	X						Dự thảo Quy định Tài chính sẵn sàng để trình bày trước Hội nghị các Bên Tham gia lần thứ nhất (COP-1) trong năm 2010.
	Hoạt động 1.2: Tổ chức Hội nghị các Bên Tham gia (COP) để xem xét các Quy định Tài chính của Quỹ ADMER.	Ban thư ký ASEAN, ACDM, Hội nghị các Bên Tham gia (COP)	X						Hội nghị các Bên Tham gia (COP) nhất trí thông qua các Quy định tài chính.
	Hoạt động 1.3: Phổ biến các Quy định Tài chính của Quỹ ADMER cho các Quốc gia Thành viên và các đối tác liên quan.	Ban thư ký ASEAN	X						Các Diễn đàn ở cấp địa phương được thiết lập, đặc biệt trong các lĩnh vực nguy cơ rủi ro cao.
Kết quả 2: Các thủ tục về việc đưa các thành viên của xã hội dân sự tham gia vào ERAT và Trung tâm AHA.	Hoạt động 3.6: Dự thảo và hoàn chỉnh các quy định về cấp chứng nhận và cấp chứng chỉ và các yêu cầu đối với các thành viên liên kết thuộc xã hội dân sự trong quan hệ với ERAT.	Trung tâm AHA	X						Các quy định cấp chứng nhận và chứng chỉ và các yêu cầu đối với các thành viên liên kết thuộc xã hội dân sự của ERAT được nhất trí thông qua.
	Hoạt động 3.7: Cấp chứng nhận và chứng chỉ cho các thành viên liên kết thuộc xã hội dân sự của ERAT.	Trung tâm AHA, ACDM (Ban Quản trị Trung tâm AHA)	X	X	X	X	X	X	

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
	Hoạt động 3.8: Dự thảo và hoàn chỉnh các thủ tục và tiêu chuẩn đối với việc biệt phái nhân viên thuộc xã hội dân sự tới làm việc tại Trung tâm AHA.	Trung tâm AHA, ACDM (Ban Quản trị Trung tâm AHA)	X						Các thủ tục và tiêu chuẩn đối với việc biệt phái nhân viên tới làm việc tại Trung tâm AHA.
	Hoạt động 3.9: Tuyển dụng và sắp xếp nhân viên biệt phái thuộc xã hội dân sự tới làm việc tại Trung tâm AHA.	Trung tâm AHA	X	X	X	X	X	X	
Kết quả 3: Các quy định và thủ tục đối với việc gây quỹ và việc quản lý hợp đồng với nhà tài trợ.	Hoạt động 5.1: Lập danh sách các nhà tài trợ để khớp nối các ưu tiên của Chương trình công tác AADMER với các quan tâm của các nhà tài trợ.	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA	X						Lập cơ sở dữ liệu và thường xuyên cập nhật về các nhà tài trợ thông qua các Hội nghị ASEAN và các Đối tác ASEAN sau đó.
	Hoạt động 5.2: Dự thảo các thủ tục và các hệ thống cho việc xây dựng đề nghị dự án và quản lý hợp đồng với nhà tài trợ.	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA	X						
	Hoạt động 5.3: Gây quỹ và quản lý hợp đồng với nhà tài trợ.	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA	X	X	X	X	X	X	
	Hoạt động 5.4: Tổ chức Diễn đàn ASEAN và các Đối tác ASEAN để tạo cơ sở tham vấn các nhà tài trợ và rà soát việc kết nối các ưu tiên của Chương trình công tác AADMER và các ưu tiên của các nhà tài trợ.	Ban thư ký ASEAN, Trung tâm AHA, ACDM	X	X	X	X	X	X	Diễn đàn ASEAN và các Đối tác ASEAN lần thứ nhất sẽ là một phần của việc công bố Chương trình công tác AADMER.

4. Tuyên truyền và Lồng ghép

Để thực hiện hiệu quả Hiệp định AADMER đòi hỏi phải có sự hiểu biết về Hiệp định AADMER và đồng thời, các hợp phần chiến lược của hiệp định này cũng cần được các cơ quan quản lý thảm họa và các bên liên quan cũng như các ngành trong chính phủ, các tầng lớp xã hội nói chung ủng hộ. Một trong những hoạt động then chốt của Khuôn khổ hành động Hyogo (HFA) là việc lồng ghép một cách thích đáng vấn đề giảm thiểu rủi ro thảm họa vào công tác lập kế hoạch và các chính sách phát triển, trong đó có chiến lược giảm nghèo, các chính sách và kế hoạch của ngành và liên ngành ở mọi cấp chính quyền.

Tuy nhiên, vẫn cần phải nâng cao hơn nữa nhận thức và sự hiểu biết về Hiệp định AADMER. Cần phải làm sao để các cơ có quan thẩm quyền của chính phủ cũng như các chính quyền địa phương và công chúng nói chung hiểu biết Hiệp định AADMER. Điều đó sẽ giúp tạo môi trường tích cực cho việc thực hiện Hiệp định AADMER và giúp làm cho sự ủng hộ của dân chúng đối với quản lý thảm họa và giảm thiểu rủi ro thảm họa tăng lên.

Mục đích:

- Làm cho Hiệp định AADMER nổi bật hơn và được biết đến nhiều hơn nữa trong dân chúng nói chung;
- Tăng cường nhận thức về Hiệp định AADMER trong các cơ quan khác của chính phủ ngoài cơ quan quản lý thảm họa, tạo thuận lợi để các cơ quan khác của chính phủ tại cấp độ quốc gia và các địa phương hiểu rõ hơn về vai trò của họ trong việc thực hiện AADMER; và
- Khuyến khích xây dựng các chính sách và chương trình quốc gia và địa phương có thể hỗ trợ cho Hiệp định AADMER.

Kết quả dự kiến:

- Nâng cao nhận thức, sự hiểu biết về Hiệp định AADMER và hỗ trợ việc thực hiện Hiệp định này.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Thái Lan

Các hoạt động kết nối:

- Bản Ghi nhớ Hợp tác (MOC) giữa Ban thư ký ASEAN-UNISDR-Ngân hàng Thế giới về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa
- Hợp tác Kỹ thuật ASEAN-UNISDR cho việc Thực hiện HFA trong ASEAN
- Bản Ghi nhớ Hợp tác (MOC) giữa Ban thư ký ASEAN – Nhóm Đối tác ASEAN (APG) cho việc Phối hợp Hỗ trợ Thực hiện Hiệp định AADMER

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 1: Xây dựng chiến lược truyền thông về Hiệp định AADMER và các cơ chế của Hiệp định này.	1.1: Biên soạn các tài liệu thông tin, giáo dục và truyền thông (IEC) về Hiệp định AADMER.	Trung tâm AHA	X						Tài liệu thông tin, giáo dục và truyền thông (IEC) về Hiệp định AADMER được biên soạn.
	1.2: Phổ biến tài liệu thông tin, giáo dục và truyền thông (IEC).	Trung tâm AHA	X	X					Loạt tài liệu đầu tiên về thông tin, giáo dục và truyền thông (IEC) liên quan tới Hiệp định AADMER được phân phát rộng rãi.
	1.3: Chính thức công bố Hiệp định AADMER và Chương trình Công tác AADMER.	Ban thư ký ASEAN, ACDM	X						Tổ chức sự kiện công bố Hiệp định AADMER và Chương trình Công tác AADMER.
	1.4: Tổ chức giới thiệu và các hội thảo về Hiệp định AADMER tại cấp độ quốc gia và khu vực: 1.4.1 Làm việc với các Bộ Y tế, Giáo dục, Tài chính, Quốc phòng, v.v.... 1.4.2 Làm việc với các chính quyền địa phương; 1.4.3 Làm việc với các tổ chức xã hội dân sự .	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, ACDM: Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOs), Các Đối tác	X	X					Các diễn đàn định kỳ về Hiệp định AADMER.
	1.5: Xây dựng, khai trương và duy trì một trang mạng về Hiệp định AADMER.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN	X	X	X	X	X	X	Trang mạng về Hiệp định AADMER hoạt động trực tuyến.

5. Hệ thống Quản lý đào tạo và kiến thức

“Những loại kiến thức và thông tin nào mà ASEAN cần phổ biến rộng rãi? Những kỹ năng nào cần xây dựng? Và những việc đó cần được thực hiện dưới hình thức nào để thực hiện Hiệp định AADMER?”. Đây là những câu hỏi then chốt mà hợp phần Hệ thống Quản lý đào tạo và kiến thức sẽ phải giải quyết.

Điều then chốt của vấn đề liên quan đến nhiều lĩnh vực này chính là việc cần phải tăng cường khả năng sẵn sàng đối phó với thảm họa nhằm ứng phó hiệu quả ở tất cả các cấp độ, nâng cao năng lực chuyên môn của các Quốc gia Thành viên trong Giảm thiểu Nguy cơ Thảm họa, xác định các vấn đề còn thiếu liên quan đến năng lực của các Quốc gia Thành viên trong việc thực hiện Hiệp định AADMER, và giải quyết những vấn đề còn thiếu đó thông qua sự giúp đỡ của Quốc gia Thành viên và các đối tác. Trung tâm AHA sẽ tạo thuận lợi cho các hoạt động phục vụ hợp tác kỹ thuật như đã được đề cập.

5.1 Đào tạo

Các hiện tượng thiên nhiên như bão biển và động đất không nhất thiết sẽ biến thành thảm họa, và nếu có thành thảm họa, các tác động của chúng đối với con người có thể giảm thiểu được, nếu con người được trang bị để ứng phó. Thách thức chính của chiến lược xây dựng năng lực là phải có đủ năng lực để triển khai một cách sáng suốt sức mạnh và các nguồn lực theo chiều từ trên xuống và tối ưu hóa các quan hệ đối tác theo chiều ngang, trong khi phát huy được sức mạnh cộng đồng theo chiều từ dưới lên.

Thiết kế chương trình đào tạo cần có tính chiến lược, tính bền vững và khả năng nhân rộng. Vì vậy cần cấp chứng chỉ và thể chế hóa và triển khai hai nội dung này xuống đến cấp cộng đồng, thông qua sự tham gia của chính quyền địa phương và các tổ chức nhân dân.

Mục đích:

- Xây dựng năng lực ở trình độ cơ bản cho tất cả những người đứng đầu và nhân viên (xuống tới cấp nhà quản lý bậc trung) của các cơ quan quản lý thảm họa quốc gia ở các Quốc gia Thành viên ASEAN trong công tác quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp;
- Nâng cao hiểu biết và kỹ năng của các chuyên gia và nhân viên công tác trong các lĩnh vực cụ thể thông qua đào tạo chuyên môn liên quan đến Giảm thiểu Rủi ro và ứng phó với thảm họa;
- Chuyên nghiệp hóa lĩnh vực quản lý thảm họa thông qua hệ thống cấp chứng chỉ đào tạo về quản lý thảm họa; và
- Thể chế hóa các cơ chế nhân rộng và đảm bảo tính bền vững của các chương trình đào tạo xuống tới cấp cộng đồng.

Đầu ra dự kiến:

- Các chương trình cơ bản và nâng cao về quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp được tiến hành theo các phương thức trực diện và/hoặc eLearning (học tập điện tử);

- Các khóa đào tạo khu vực cho các cơ quan quản lý thảm họa quốc gia và xã hội dân sự;
- Một mạng lưới ASEAN về các cơ sở đào tạo quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp;
- Chương trình cấp chứng chỉ cho quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp;
- Các kế hoạch đào tạo quốc gia về quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp tại tất cả các Quốc gia Thành viên; và
- Lập danh sách các giảng viên trong lĩnh vực quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp trong khu vực.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Xinh-ga-po

Các hoạt động kết nối

- Bản Ghi nhớ Hợp tác (MOC) giữa Ban thư ký ASEAN-UNISDR-Ngân hàng Thế giới về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa
- Hợp tác Kỹ thuật ASEAN-UNISDR cho việc Thực hiện HFA trong ASEAN
- Bản Ghi nhớ Hợp tác (MOC) giữa Ban thư ký ASEAN – Nhóm Đối tác ASEAN (APG) cho việc Phối hợp Hỗ trợ Thực hiện Hiệp định AADMER
- Chương trình Giáo dục Từ xa Toàn cầu về Quản lý Nguy cơ Thiên tai của Học viện Ngân hàng Thế giới (WBI)
- Các Hoạt động Giáo dục Từ xa Toàn cầu (GDLN) của Ngân hàng Thế giới (WB)
- Các hoạt động khác được xác định sau.

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 1: Hoàn tất đánh giá nhu cầu đào tạo.	1.1: Tổ chức hội thảo đánh giá nhu cầu đào tạo.	Trung tâm AHA, Ban thư ký ASEAN, Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOS)	X		X				Nhu cầu đào tạo được đánh giá vào giữa năm 2010 và giữa năm 2012.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính	
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2				
			2010	2011	2012	2013	2014	2015		
Kết quả 2: Tổ chức các khóa đào tạo khu vực (xem Phụ lục 2).	2.1: Tổ chức các khóa đào tạo cơ bản với đối tượng là các bên liên quan thuộc khu vực chính phủ, xã hội dân sự, các nhóm dễ bị tổn thương, khu vực tư nhân, và các đối tượng khác.	Trung tâm AHA, Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOs)			X				Hoàn thành các chương trình đào tạo và các khóa đào tạo vào quý IV năm 2012.	
	2.2: Tổ chức các khóa đào tạo nâng cao dành cho đối tượng là các bên liên quan thuộc khu vực chính phủ, xã hội dân sự, các nhóm dễ bị tổn thương, khu vực tư nhân, và các đối tượng khác.	Trung tâm AHA, Các Quốc gia Thành viên: Các Cơ quan Quản lý Thảm họa Quốc gia (NDMOs)					X		Hoàn thành các chương trình đào tạo và các khóa đào tạo vào quý IV năm 2013.	
Đầu ra 3: Thành lập Mạng lưới ASEAN gồm các Cơ sở Đào tạo trong lĩnh vực quản lý thảm họa.	3.1: Xác định và lập danh sách các cơ sở đào tạo trong ASEAN.	Trung tâm AHA	X						Xây dựng và lên danh sách các cơ sở đào tạo rong quý III năm 2010	
	3.2: Tổ chức cuộc họp Mạng lưới Nhóm Nòng cốt.			X					Hội nghị nhóm nòng cốt được tổ chức trong năm 2011.	
	3.3: Cuộc họp để công bố việc thành lập Mạng lưới.			X						Mạng lưới ASEAN về Đào tạo trong lĩnh vực quản lý thảm họa được thành lập trong quý III 2011.
	3.4: Tổ chức các cuộc họp thường xuyên.			X	X	X	X	X		Cuộc họp được tổ chức vào quý IV hàng năm.
Kết quả 4: Thành lập Hệ thống cấp chứng chỉ đào tạo về quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp (DMER).	4.1: Nghiên cứu kỹ thuật về hệ thống cấp chứng chỉ đào tạo quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp.	Trung tâm AHA		X					Đưa ra các kết quả nghiên cứu về hệ thống cấp chứng chỉ trong quý II năm 2011.	
	4.2: Tổ chức cuộc họp về Cấp chứng chỉ đào tạo Quản lý thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp.			X					Cuộc họp được tiến hành trong quý IV năm 2011.	
Kết quả 5: Thành lập một Nhóm các giảng viên về quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp.	5.1: Lập Danh sách các giảng viên.	Trung tâm AHA		X					Lập Danh sách các giảng viên về quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp trong quý I năm 2011.	
	5.2: Công bố danh sách Nhóm các giảng viên.			X					Tổng hợp và lập Danh sách Nhóm các giảng viên trong quý II năm 2011.	

5.2 Hệ thống Quản lý Kiến thức

Khi lập một Hệ thống quản lý Kiến thức, cần xem xét những câu hỏi dưới đây:

- Cần có những loại kiến thức và thông tin gì?
- Những loại kiến thức và thông tin này có thể được tạo ra như thế nào? Từ các nguồn nào?
- Phương thức nào là tốt nhất để tạo điều kiện cho việc chia sẻ và trao đổi kiến thức và thông tin?

Làm thế nào để chúng ta có thể đảm bảo rằng người sử dụng có thể tiếp cận nhanh chóng và kịp thời những thông tin và kiến thức nói trên?

Đối với vấn đề quản lý thảm họa, có hai loại kiến thức và thông tin liên quan chính. Một là về ứng phó thảm họa. Loại này bao gồm dự báo chính xác và phổ biến thông tin nhanh chóng ngay khi thảm họa chớm bắt đầu – đặc biệt là đối với những người chịu ảnh hưởng cũng như những người tham gia công tác ứng phó sớm.

Loại kiến thức và thông tin thứ hai là về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa, loại này có tính chiến lược hơn. Kiến thức và thông tin trong lĩnh vực này gồm các bài học rút ra được từ những thảm họa trước đây, các mô hình thảm họa trong khu vực, các nguồn lực vật chất, con người và thể chế hiện có, các công nghệ mới, kiến thức dựa vào cộng đồng và những cách thức ứng phó, và những vấn đề liên quan khác như biến đổi khí hậu, nghèo đói, và xung đột của con người.

Có nhiều trung tâm nguồn lực và dữ liệu khác nhau ở trong và ngoài khu vực. Mục đích của việc thành lập một trung tâm kiến thức trực tuyến là không phải để trở thành một địa chỉ chi phối, lấn lướt hoặc thay thế những địa chỉ khác mà đơn thuần chỉ là xây dựng một trung tâm dữ liệu đầu mối về thảm họa của riêng ASEAN. Trung tâm dữ liệu này gồm kiến thức liên quan và thông tin đáng tin cậy được cập nhật đồng, được kết nối với các địa chỉ khác và tạo thuận lợi cho việc trao đổi liên tục.

Hiện có hai dự án quản lý kiến thức đang được thai nghén. Một là thành lập Trung tâm AHA để trở thành trung tâm nguồn lực chính cho quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp của ASEAN. Dự án khác là xây dựng một trung tâm kiến thức và thông tin ASEAN trực tuyến. Trang web này sẽ được đặt tại AHA và do Trung tâm AHA quản lý, với đội ngũ những người chuyên trách về công nghệ thông tin, thường xuyên cập nhật và vận hành trang web này.

Mục đích:

- Xác định các nhu cầu về kiến thức và thông tin trong khu vực ASEAN liên quan tới quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp;
- Lập một trung tâm nguồn lực và một cổng kiến thức và thông tin trực tuyến phục vụ quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp (DMER) ở Đông Nam Á; và
- Xây dựng các cơ chế nhằm đảm bảo việc tích cực sử dụng, ứng dụng kiến thức và thông tin xuống đến tận cấp cộng đồng.

Kết quả dự kiến

- Các cuốn sổ tay dựa vào kết quả của Đánh giá Nhu cầu Kiến thức;
- Trung tâm nguồn lực ASEAN về quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp;
- Trung tâm kiến thức và thông tin trực tuyến (trang web/cổng thông tin); và
- Các trung tâm kiến thức và thông tin ở từng Quốc gia Thành viên, do Cơ quan quản lý thảm họa quốc gia phụ trách.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Xinh-ga-po

Các hoạt động kết nối:

- Quản lý Kiến thức của Lực lượng chuyên trách Nhân đạo ASEAN vì các Nạn nhân của Cơ bão Nargis (AHTF);
- Bản Ghi nhớ Hợp tác (MOC) giữa Ban thư ký ASEAN-UNISDR-Ngân hàng Thế giới về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa
- Hợp tác Kỹ thuật ASEAN-UNISDR cho việc Thực hiện HFA trong ASEAN
- Bản Ghi nhớ Hợp tác (MOC) giữa Ban thư ký ASEAN – Nhóm Đối tác ASEAN (APG) cho việc Phối hợp Hỗ trợ Thực hiện Hiệp định AADMER
- Các hoạt động khác được xác định sau.

Bảng các hoạt động và kết quả:

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 1: Hoàn thành việc đánh giá nhu cầu về Kiến thức (KNA).	1.1: Tiến hành Nghiên cứu Đánh giá Nhu cầu Kiến thức (KNA)	Trung tâm AHA	X						Nghiên cứu Đánh giá Nhu cầu Kiến thức (KNA) được hoàn thành trong quý IV năm 2010.
	1.2: Tổ chức một Hội thảo Đánh giá Nhu cầu Kiến thức (KNA).			X					Hội thảo Đánh giá Nhu cầu Kiến thức (KNA) trong quý II năm 2011.

Kết quả dự kiến	Hoạt động	Các bên chịu trách nhiệm	Thời gian thực hiện						Các mốc chính
			Giai đoạn 1			Giai đoạn 2			
			2010	2011	2012	2013	2014	2015	
Kết quả 2: Hoàn tất Nghiên cứu về Giảm nhẹ nguy cơ thảm họa, ứng phó và điều phối trong giai đoạn 2000-2009.	2.1: Tiến hành nghiên cứu trong toàn khu vực.	Trung tâm AHA			X				Nghiên cứu hoàn tất trong quý IV năm 2012.
Đầu ra 3: Trung tâm Nguồn lực ASEAN được thành lập.	3.1: Tổng hợp các tài liệu liên quan đến quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp.	Trung tâm AHA		X					Các tài liệu về chức năng và nhiệm vụ và các tài liệu liên quan khác được thu thập.
	3.2: Thành lập Trung tâm/Thư viện Nguồn lực ASEAN.			X					Trung tâm Nguồn lực ASEAN được thành lập trong quý II năm 2011.
	3.3: Khai trương Trung tâm Nguồn lực ASEAN.			X					Trung tâm Nguồn lực ASEAN đưa vào hoạt động đầy đủ.
Kết quả 4: Xây dựng trang web về Hiệp định AADMER.	4.1: Các công việc kỹ thuật liên quan đến trang web.	Trung tâm AHA	X						Giao diện và các tính năng của trang web được thiết lập trong quý IV năm 2010.
	4.2: Khai trương trang web.			X					Trang web được khai trương và vận hành trong quý I năm 2011.
Kết quả 5: Tiến hành tổng kết, đánh giá sau khi thực hiện hoạt động nói trên.	5.1: Hội thảo đánh giá (Tổng kết, đánh giá sau khi thực hiện các hoạt động) sau mỗi thảm họa – gắn kết với Hoạt động 13.4 trong phần Sẵn sàng và Ứng phó.	Trung tâm AHA	X	X	X	X	X	X	Kết quả của việc tổng kết, đánh giá được tổng hợp và đưa vào Trung tâm Nguồn lực ASEAN.

6. Công nghệ Quản lý Thông tin và Truyền thông

Chia sẻ thông tin, điều phối/tạo thuận lợi cho công tác truyền thông và quan vấn đề theo dõi giám sát hiểm họa cùng với cảnh báo hiệu quả đã được đề cập rất rõ trong ít nhất 16 Điều và/hoặc Khoản của Hiệp định AADMER³. Sự thành công trong việc giải quyết những vấn đề trên phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác chứ không chỉ phụ thuộc vào việc lựa chọn các công nghệ thông thường, hoặc sẵn có đối với các Quốc gia Thành viên. Cũng cần phải tính tới khả năng kết nối hoạt động, các quy trình, thủ tục trao đổi thông tin, tính tương thích về dữ liệu, độ tin cậy, sự trùng lặp, khả năng nâng cấp mở rộng và an ninh của các mạng lưới, trong bối cảnh các trách nhiệm và mục tiêu đã được nêu trong Hiệp định AADMER. Một chiến lược có hiệu quả về Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) phải là nền tảng của các chiến lược thực hiện Hiệp định AADMER. Những thách thức liên quan tới Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) tác động tới tất cả các hợp phần chiến lược, các bộ phận cấu thành của Chương trình công tác AADMER.

Xây dựng và ban hành các chính sách và quy trình liên quan tới Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) nhằm nói trên ngay từ ban đầu sẽ giảm thiểu nhiều chi phí và mức độ phức tạp của việc triển khai ban đầu cũng như các chi phí lồng ghép về lâu dài. Có thể, điều quan trọng nhất lại là việc những chính sách này sẽ định hướng cho tất cả các Quốc gia Thành viên ASEAN trong việc chia sẻ thông tin và khả năng kết nối hoạt động, đồng thời giúp giảm bớt chi phí nguồn nhân lực và đào tạo để đảm bảo sự hoạt động thành công của Hiệp định AADMER trên cơ sở lâu dài.

Là một cơ quan điều phối tác nghiệp, Trung tâm AHA là đầu mối liên lạc khi tiến hành các sứ mệnh hỗ trợ nhân đạo và giữa các Quốc gia Thành viên và các bên tham gia ngoài khu vực. Việc thành lập Trung tâm AHA với tư cách là một cơ sở chính cung cấp các dịch vụ thông tin và truyền thông hỗ trợ các sứ mệnh trợ giúp nhân đạo và cũng như hỗ trợ thực hiện nguyên tắc Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa là một sự đảm bảo cho thành công của Hiệp định AADMER, giúp nâng cao cuộc sống của người dân, các cộng đồng, và các nền kinh tế ở Đông Nam Á. Vì vậy, điều hết sức quan trọng là Trung tâm AHA cần được giao nhiệm vụ xây dựng các chính sách Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) cho toàn bộ ASEAN và các biện pháp cụ thể để hỗ trợ thực hiện Hiệp định AADMER. Công việc trên cần được tiến hành với sự phối hợp của Nhóm Công tác ACDM về Đánh giá Nguy cơ Rủi ro, Cảnh báo Sớm và Theo dõi Giám sát và các tổ chức/trung tâm liên quan khác của ASEAN.

Quốc gia chịu trách nhiệm chính: Bru-nây Đa-rút-xa-lam, Xinh-ga-po

6.1 Khuôn khổ Chính sách Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT)

Nhằm đối phó với các thách thức liên quan tới Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) như đã nêu trên, cần nhất trí và xác lập những yếu tố chính sách dưới đây đối với Trung tâm AHA, các hợp phần của Hiệp định AADMER, và các Quốc gia Thành viên ASEAN:

³ Các Điều và Khoản đó là: 4.a, 4.b, 5.3, 5.4, 7.1.b, 7.1.c, 7.2, 9.2, 9.3, 10.2, 11.3, 11.4, 11.5, 11.6, 18.1.b, 18.1.c

- Các qui trình đánh giá tài sản hiện có liên quan đến Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT), đánh giá và xác định ưu tiên những nhu cầu cấp thiết hiện nay về Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT);
- Các tiêu chuẩn tối thiểu và các mốc chính đối với hạ tầng cơ sở quản lý thông tin và truyền thông;
- Các hướng dẫn liên quan tới việc tiếp nhận công nghệ để đảm bảo: tính sẵn có, có thể truy cập, tính liên kết hoạt động, tính tương thích, độ tin cậy, và an ninh; và
- Các qui trình đối với việc định kỳ kiểm điểm và đánh giá các phương án Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) mới.

6.2 Nguyên tắc chỉ đạo Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT)

Việc xây dựng và triển khai có hiệu quả các chính sách Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) đòi hỏi phải đặc biệt chú ý tới “các thực hành phù hợp” và các nguyên tắc chỉ đạo được nêu dưới đây.

Vai trò lãnh đạo có khả năng lôi cuốn sự tham gia

Mô hình quản trị Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) cần tạo ra một khuôn khổ rõ ràng cho các cuộc đối thoại đang diễn ra cũng như cho sự phối hợp và đảm bảo rằng ở các Quốc gia Thành viên ASEAN, quá trình đưa ra quyết định là có sự điều phối và diễn ra nhanh chóng. Những yếu tố then chốt liên quan gồm:

- Việc ban hành các qui trình về quản trị Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) có sự tham gia và có tính tới các đầu vào từ các hợp phần chiến lược và các bộ phận cấu thành của Hiệp định AADMER;
- Việc thiết lập các qui trình sẽ giúp thúc đẩy các giải pháp liên kết Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) (đối lập với riêng rẽ) cho các hợp phần Hiệp định AADMER và/hoặc cho các Quốc gia Thành viên ASEAN;
- Thúc đẩy việc lập kế hoạch mang tính chiến lược và thiết thực dựa trên kinh phí hiện có và phù hợp với các nguồn nhân lực và chuyên gia hiện có. Cần có kế hoạch để cải thiện từng bước;
- Xác định rõ vai trò, vị trí của Trung tâm AHA với tư cách là tổ chức đi đầu trong việc sử dụng một cách sáng tạo công nghệ để cung cấp thông tin về thảm họa nhằm đạt được hiệu quả trong mọi hoạt động; và
- Khuyến khích thực hiện các biện pháp thực tiễn điển hình mà có thể được nhân rộng và triển khai thông qua các chính sách, chuẩn mực, các hướng dẫn và kế hoạch.

Trao quyền năng cho Cộng đồng

Một cộng đồng vừa có tính truyền thống vừa có tính ảo sẽ mang lại lợi ích cho tất cả các Quốc gia Thành viên và đóng góp vào sự phát triển không ngừng của các dịch vụ Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa. Những yếu tố then chốt gồm:

- Cung ứng đầy đủ nguồn lực cho đào tạo, trợ giúp, các công cụ và thông tin cần thiết để hình thành cách thức sử dụng có hiệu quả, sáng tạo thông tin, truyền thông và công nghệ;
- Tăng cường khả năng tự phục vụ và đưa ra các đề nghị hỗ trợ để đáp ứng nhu cầu nhân sự, các cộng đồng, hoạt động thương mại và mậu dịch; và
- Tăng cường nhận thức và khả năng tiếp cận thông tin và các dịch vụ.

Môi trường Hợp tác

Một hạ tầng cơ sở cho toàn bộ ASEAN hướng trọng tâm vào người sử dụng và có tính hợp tác, sẽ làm nổi bật hoạt động của các cộng đồng làm việc mở, vấn đề chia sẻ kiến thức và thông tin, các kênh thông tin và ra quyết định có điều phối, và các qui trình liên kết hoạt động và tham vấn. Những yếu tố then chốt gồm:

- Đặt trọng tâm vào sứ mệnh cơ bản của ASEAN trong khi hoạt động với các nguồn lực và các hệ thống còn hạn chế và chưa hoàn thiện;
- Cung cấp và duy trì các kênh truyền thống và tạo nhiều cơ hội dành cho các cuộc thảo luận, tranh luận hoặc tư vấn trong toàn đồng; và
- Xây dựng các quan hệ đối tác trên nền tảng rộng trong cộng đồng như ngoài cộng đồng.

Khả năng kết nối hoạt động thông qua việc xây dựng các thỏa thuận được chuẩn hóa, có tính mở và phổ biến

Cần hình thành một khuôn khổ Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) có tính liên kết hoạt động do các Quốc gia thành viên cùng sử dụng và vận hành. Nguyên tắc này được đưa ra do việc tuân thủ thực hiện xây dựng các hệ thống Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) và các thỏa thuận liên quan đến dữ liệu mà các nước thành viên, bằng sự nhất trí và với tinh thần hợp tác, đã phát triển, thông qua, chia sẻ và duy trì. Những yếu tố then chốt bao gồm:

- Nhất trí thông qua các tiêu chuẩn mở và các thỏa thuận liên quan đến trao đổi dữ liệu chung;
- Đảm bảo đưa ra các quyết định có tính cân bằng, kịp thời, chất lượng có tính tới độ phức tạp của môi trường công nghệ thông tin;
- Thiết kế một cấu trúc có thể được mở rộng, nâng cấp và chuẩn hóa dữ liệu để tránh trùng lặp và đảm bảo tính khách quan của dữ liệu.

Truy cập dễ dàng và An toàn

Một hạ tầng công nghệ thông tin nhằm giúp các nước ASEAN có thể truy cập an toàn, đơn giản, trực tiếp và kịp thời. Các dịch vụ và sự trợ giúp có thể có bất kể lúc nào, bất kể ở đâu. Những yếu tố then chốt gồm:

- Dự kiến xây dựng một hạ tầng cơ sở dễ sử dụng, dễ áp dụng cho toàn bộ khu vực ASEAN nhằm giúp các nước thành viên có thể truy cập các dịch vụ trong khu vực và trên thế giới một cách không hạn chế, an toàn, nhanh chóng và rõ ràng;
- Bảo vệ các tài sản trí tuệ và các quyền sở hữu trí tuệ của ASEAN, cũng như bí mật cá nhân của những người sử dụng trong và ngoài khu vực.

Xây dựng một hạ tầng cơ sở thuận lợi

Một hạ tầng cơ sở Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) cho toàn bộ ASEAN được xây dựng cần bao gồm con người, các qui trình, các chính sách và công nghệ. Những yếu tố đó tùy thuộc lẫn nhau, uốn chuyển và có thể phát triển thêm. Những yếu tố then chốt gồm:

- Lồng ghép các công nghệ thông tin vào hoạt động kinh doanh, các vấn đề về an ninh, dữ liệu, phân tích, đào tạo và quản lý kiến thức;
- Thúc đẩy các nền kinh tế với quy mô rộng lớn trong khi phát triển công nghệ phù hợp với ưu tiên của ASEAN, Hiệp định AADMER và các Quốc gia Thành viên; và
- Không ngừng sáng tạo và đánh giá các công nghệ mới đang được phát triển.

6.3 Xác định ưu tiên đối với Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) và các biện pháp thực hiện mang tính chiến lược

Dựa trên các phân tích về những vấn đề còn thiếu liên quan tới Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) do Trung tâm Thảm họa Thái Bình Dương tiến hành với sự phối hợp của Ban thư ký ASEAN và Tiểu ban của ACDM về ASEAN DiscNet (Nhóm Công tác ACDM trước đây về Đánh giá Rủi ro, Cảnh báo Sớm và Theo dõi Giám sát), có thể xem xét các khuyến nghị dưới đây liên quan đến xác định ưu tiên và các biện pháp chiến lược để thực hiện các hoạt động liên quan :

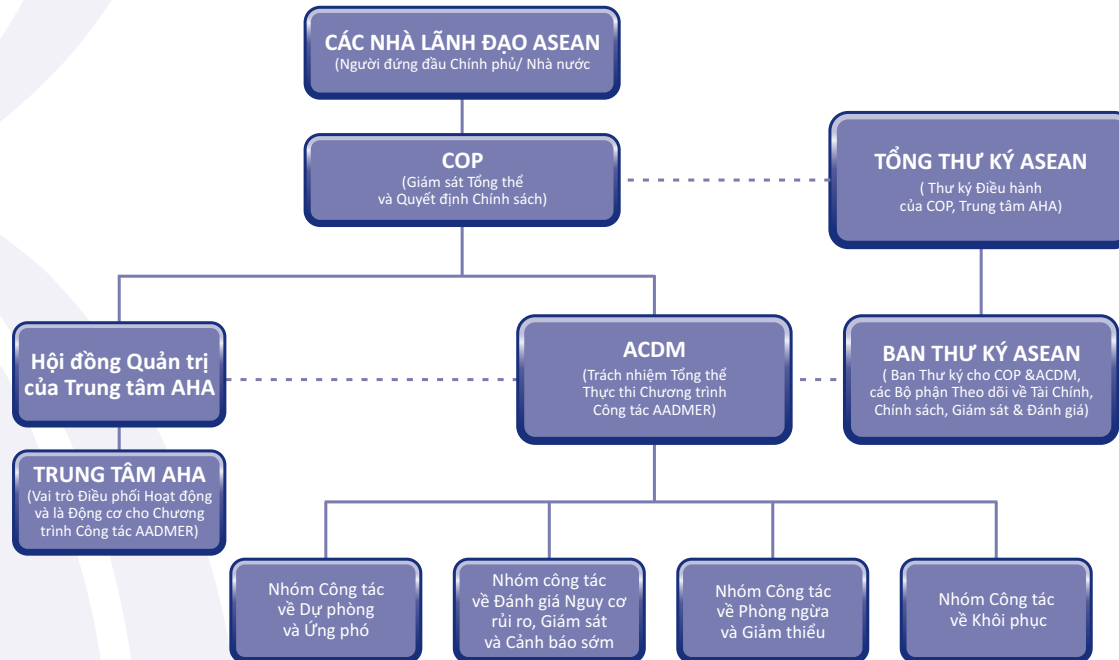
1. Xây dựng các chính sách quản trị phù hợp với các qui định hành chính/ các chỉ thị/ các biện pháp thực tiễn tốt trong lĩnh vực Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT);
2. Lập các qui trình cho phép thu nhận các đầu vào và các yêu cầu của Chương trình công tác của Hiệp định AADMER (và các nhóm công tác liên quan), Trung tâm AHA, và các Quốc gia Thành viên;
3. Xác định ưu tiên cho các kỹ thuật hiện có dựa trên cơ sở có những đặc điểm chung trong khuôn khổ các kế hoạch công tác công nghệ thông tin;

4. Đảm bảo đủ kinh phí hoạt động cho DiscNet và Trung tâm AHA;
5. Xây dựng các năng lực và các khả năng tối thiểu cho các Quốc gia thành viên ASEAN, các hợp phần của Hiệp định AADMER trong lĩnh vực Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) dùng cho Internet, fax và GIS;
6. Đưa ra các tiêu chí đánh giá hoạt động dựa trên các yêu cầu của Hiệp định AADMER;
7. Thiết kế một cấu trúc Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) và thống nhất các chuẩn mực và cơ chế thực hiện để từng bước tạo ra giá trị gia tăng và mở rộng quy mô;
8. Sử dụng các đòn bẩy và phát triển dựa trên những tài sản Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) và nguồn nhân lực hiện có;
9. Xác định các chiến lược đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho các Quốc gia Thành viên;
10. Xây dựng và phát triển hạ tầng cơ sở an ninh và tăng cường các chính sách truy cập từ xa;
11. Tăng cường các qui trình thông báo thời gian thực và hình thành Quy chế vận hành chung;
12. Xác định các qui trình (và quy trình xử lý thông tin), các lĩnh vực có khả năng sẵn sàng để tiến hành tự động hóa;
13. Tăng cường/triển khai các công cụ theo dõi giám sát mạng lưới, thông báo và nâng cấp các công cụ;
14. Phát triển nguồn nhân lực để mở rộng các hoạt động thiết yếu trong lĩnh vực Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) trên cơ sở 24x7; và
15. Đảm bảo khả năng hoạt động liên tục của các nguồn lực Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT), trong đó có chiến lược khôi phục sau thảm họa.

IV. THỰC HIỆN, THEO DÕI GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC AADMER

1. Các thu xếp liên quan đến thực hiện Hiệp định

Một kế hoạch công tác, dù được chuẩn bị thấu đáo nhất, cũng sẽ chỉ là một tài liệu trên giấy nếu nó không đi kèm với các thu xếp liên quan đến việc thực hiện một cách phù hợp. Một cấu trúc và các cơ chế thực hiện phù hợp là những yếu tố then chốt để đảm bảo thực hiện tốt các hoạt động được điều phối và mang lại thành công cho các kết quả dự kiến trong Chương trình công tác AADMER. Theo các Điều 20-23 của Hiệp định AADMER, dưới đây là sơ đồ cơ cấu thực hiện Chương trình công tác AADMER (xem Sơ đồ 1):



Sơ đồ 1. Các thu xếp để thực hiện đối với Chương trình công tác AADMER.

1.1 Hội nghị các Bên Tham gia

Điều 21.3 của Hiệp định AADMER nêu rõ: “Hội nghị các Bên Tham gia sẽ thường xuyên kiểm điểm và đánh giá công tác thực hiện Hiệp định này”. Hội nghị các Bên Tham gia (COP) sẽ:

1. Thực hiện các biện pháp, khi cần, để đảm bảo thực hiện hiệu quả Hiệp định này;
2. Xem xét các báo cáo và thông tin, có thể do một Bên tham gia gửi trực tiếp hoặc thông qua Ban Thư ký;
3. Xem xét và thông qua các thỏa thuận theo quy định của Điều 25 của Hiệp định;
4. Xem xét và thông qua các sửa đổi đối với Hiệp định;
5. Theo yêu cầu, thông qua, rà soát và sửa đổi các Phụ lục kèm theo của Hiệp định;
6. Thành lập các tổ chức trực thuộc nếu thấy cần thiết cho việc thực thi Hiệp định; và
7. Xem xét và áp dụng các biện pháp bổ sung nếu cần nhằm đạt được các đích đã đề trong Hiệp định này;

Các cuộc họp thông thường của COP sẽ được triệu tập ít nhất mỗi năm một lần và có thể tổ chức các cuộc họp bất thường theo đề nghị của một Bên tham gia miễn là đề nghị đó được ít nhất một Bên tham gia khác ủng hộ. Các cuộc họp bất thường hoặc đặc biệt của COP có thể được triệu tập trong trường hợp có các tình huống khủng hoảng hoặc tình trạng khẩn cấp, ảnh hưởng tới ASEAN nhằm đi tới thỏa thuận giải quyết những tình huống đó một cách kịp thời.

Như thực tiễn hoạt động của các tổ chức khác của ASEAN, **xin đề nghị một cách mạnh mẽ rằng COP sẽ là cuộc họp ở cấp Bộ trưởng và các cuộc họp của COP sẽ do Bộ trưởng ASEAN phụ trách quản lý thăm hạ tham gia. Điều mong muốn là vị Bộ trưởng tham dự COP có mối liên hệ trực tiếp với Đầu mối Quốc gia AADMER.**

Phù hợp với những nội dung nêu trên, COP sẽ ủy quyền và giao nhiệm vụ cho ACDM chịu trách nhiệm trong việc thực hiện Chương trình công tác AADMER.

1.2 Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM)

Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM) sẽ thực hiện các chức năng dưới đây, như đã được đề cập trong Chức năng và Nhiệm vụ của ACDM (xem Phụ lục 1):

1. Lãnh đạo và chỉ đạo việc thực hiện các mục tiêu chung và mục đích cụ thể của Hiệp định AADMER, tức là đạt được tầm nhìn theo đó, các Quốc gia thành viên ASEAN có khả năng đối phó với thảm họa và xây dựng các cộng đồng an toàn hơn trong khu vực ASEAN tới năm 2015;

- 2 Phát động; chỉ đạo và theo dõi việc xây dựng, giám sát và thực hiện Chương trình công tác AADMER và các quyết định và sáng kiến liên quan khác có các Nhóm công tác cụ thể tiến hành;
- 3 Tăng cường điều phối với các tổ chức ASEAN liên quan để hỗ trợ cho việc thực hiện các hoạt động liên quan tới quản lý thảm họa và tăng cường việc lồng ghép hiệu quả các chương trình và các hoạt động thiết thực và liên quan;
- 4 Phối hợp với các Bên đối thoại của ASEAN, các tổ chức quốc tế và đa phương, các tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân để thúc đẩy thực hiện các mục đích của Hiệp định AADMER;
- 5 Tăng cường chi sẻ nguồn lực và thông tin về quản lý thảm họa và thúc đẩy các hoạt động hợp tác trong nghiên cứu về thảm họa;
- 6 Lập kế hoạch và điều phối các hoạt động cần thiết theo yêu cầu để triệu tập các cuộc họp, với sự điều phối của nước chủ nhà và Ban thư ký ASEAN; và
- 7 Trình lên COP các báo cáo và khuyến nghị liên quan tới Hiệp định AADMER để xem xét.

Đứng đầu ACDM là một Chủ tịch, được hỗ trợ bởi một Phó Chủ tịch. Về việc thực hiện Chương trình công tác AADMER, Chủ tịch ACDM có nhiệm vụ chính là đề xuất và chỉ đạo thực hiện các hoạt động của Chương trình công tác thông qua các Nhóm Công tác. Chủ tịch ACDM có nhiệm vụ giám sát toàn bộ các Nhóm công tác để sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tạo sức mạnh tổng hợp cho việc thực hiện Chương trình công tác AADMER, và đảm bảo thành công cho đối với các kết quả dự kiến (Được đề cập tại Phụ lục 2 của Chức năng và Nhiệm vụ của Chủ tịch ACDM).

Trong trường hợp Chủ tịch ACDM không có khả năng chỉ đạo và quản lý các nhiệm vụ và thực thi các trách nhiệm của ACDM hoặc không có khả năng chủ trì các cuộc họp, Chủ tịch đó sẽ chỉ đạo Phó Chủ tịch đảm trách những nhiệm vụ đó. Chủ tịch và Phó Chủ tịch được bổ nhiệm trên cơ sở luân phiên và theo văn an-pha-bê tên của các Quốc gia Thành viên.

ACDM sẽ họp ít nhất mỗi năm một lần. Các Quốc gia Thành viên ASEAN, Ban thư ký ASEAN và Trung tâm AHA tự lo chi phí khi tham dự các cuộc họp của ACDM, đặc biệt đối với các cuộc họp chính thức thường được tổ chức trong quý I hàng năm. Tuy nhiên, một số cuộc họp có thể được tổ chức theo hình thức kết hợp với các cuộc họp về dự án và các hoạt động liên quan để tiết kiệm kinh phí và giảm bớt đi lại. Chủ tịch có thể mời đại diện các Bên Đối thoại liên quan và các tổ chức đối tác then chốt dự các phiên khai mạc các cuộc họp của ACDM để tăng cường hợp tác và quan hệ đối tác.

1.3 Các Nhóm Công tác ACDM

Dưới ACDM là các Nhóm Công tác theo chuyên đề được lập ra để chủ trì thực hiện các hoạt động của Chương trình công tác AADMER. Các Nhóm Công tác đề xuất việc xây dựng các tiêu chí liên quan tới vấn đề theo dõi giám sát và đánh giá tiến độ của quá trình thực hiện, đưa ra các khuyến nghị về các lĩnh vực chuyên môn cụ thể mà mình phụ trách trong Chương trình công tác AADMER, dựa trên các báo cáo theo dõi giám sát và đánh giá, định kỳ báo

cáo ACDM, và hướng dẫn chuyên môn cho Trung tâm AHA. Hiện có 4 Nhóm Công tác được thành lập để hỗ trợ việc thực hiện Chương trình công tác AADMER. Cụ thể:

1. Nhóm Công tác về Đánh giá Rủi ro, Cảnh báo Sớm và Theo dõi giám sát (gồm các nước Căm-pu-chia, In-đô-nê-xi-a, Phi-líp-pin, Xinh-ga-po, Việt Nam)
2. Nhóm Công tác về Phòng ngừa & Giảm nhẹ (gồm các nước Bru-nây Đa-rút-xa-lam, Căm-pu-chia, Lào, Ma-lai-xi-a, Thái Lan, Việt Nam)
3. Nhóm Công tác về Sẵn sàng và Ứng phó (gồm Bru-nây Đa-rút-xa-lam, CHDCND Lào, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xinh-ga-po, Thái Lan)
4. Nhóm Công tác về Khôi phục (gồm Bru-nây Đa-rút-xa-lam, In-đô-nê-xi-a, Mi-an-ma, Phi-líp-pin)

Để thực hiện Chương trình công tác AADMER, một Quốc gia Thành viên sẽ được cử làm Quốc gia chịu trách nhiệm chính để điều phối các hoạt động và trách nhiệm của các thành viên của Nhóm Công tác khi tiến hành một hoạt động cụ thể. Trong một số trường hợp, có hai quốc gia chịu trách nhiệm chính, và trong một số trường hợp, Chủ tịch ACDM hoặc Ban thư ký ASEAN sẽ giữ vai trò chủ trì. Các Nhóm Công tác gồm không dưới ba (3) và cũng không quá sáu (6) Quốc gia Thành viên. Tất cả các Quốc gia Thành viên đều được hoan nghênh tham dự các cuộc họp của Nhóm Công tác, nhưng thành viên chính thức sẽ chỉ gồm từ ba (3) cho đến sáu (6) Quốc gia Thành viên nhằm đảm bảo hiệu quả tối đa. Xem Bảng danh sách Chủ tịch các Nhóm Công tác và các Quốc gia chịu Trách nhiệm chính dưới đây :

Hợp phần Chiến lược/Bộ phận cấu thành	Chủ tịch Nhóm Công tác/ Quốc gia chịu Trách nhiệm chính	Thành viên Nhóm Công tác
Nhóm Công tác về Đánh giá Rủi ro, Cảnh báo Sớm và Theo dõi giám sát (<i>được mở rộng từ Tiểu ban về DISCNet</i>) i) Đánh giá Rủi ro ii) Cảnh báo Sớm iii) Theo dõi giám sát	Căm-pu-chia và , Phi-líp-pin In-đô-nê-xi-a Việt Nam Phi-líp-pin	Căm-pu-chia, In-đô-nê-xi-a, Phi-líp-pin và Việt Nam (bốn nước)
Nhóm Công tác về Phòng ngừa và Giảm nhẹ (<i>được mở rộng từ Tiểu ban Giáo dục và Nhận thức Công chúng hoặc viết tắt là PEA</i>) i) Thực hiện các Kế hoạch Hành động Quốc gia về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Tăng cường các Khuôn khổ Pháp lý và Thể chế	CHDCND Lào và Thái Lan Thái Lan	Bru-nây Đa-rút-xa-lam, Căm-pu-chia, CHDCND Lào, Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Việt Nam (sáu nước)

Hợp phần Chiến lược/Bộ phận cấu thành	Chủ tịch Nhóm Công tác/ Quốc gia chịu Trách nhiệm chính	Thành viên Nhóm Công tác
ii) Lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào Lập Kế hoạch Phát triển Quốc gia iii) Lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào Ngành Giáo dục và Y tế <ul style="list-style-type: none"> • Lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa vào Chương trình Giảng dạy • An toàn của các Cơ sở Giáo dục trước thảm họa • An toàn của các Cơ sở Y tế trước thảm họa iv) Giáo dục, Nhận thức và Vận động Tuyên truyền Công chúng v) Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa ở các Đô thị vi) Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào Cộng đồng vii) Xây dựng các Quan hệ Đối tác giữa các Tổ chức và các Chương trình về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và Thích ứng với Biến đổi Khí hậu viii) Tài trợ cho các hoạt động liên quan tới Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa bao gồm cả Tài trợ Vi mô	Phi-líp-pin Căm-pu-chia, CHDCND Lào Việt Nam còn chờ xác định CHDCND Lào và Thái Lan Ma-lai-xi-a Căm-pu-chia và CHDCND Lào Việt Nam In-đô-nê-xi-a	
Nhóm Công tác về Sẵn sàng và Ứng phó (<i>mở rộng từ Tiểu ban SASOP</i>)	Ma-lai-xi-a và Xinh-ga-po	Bru-nây Đa-rút-xa-lam, CHDCND Lào, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xinh-ga-po, Thái Lan (sáu nước)
Nhóm Công tác về Khôi phục (<i>Nhóm Công tác mới</i>)	In-đô-nê-xi-a và Mi-an-ma	Bru-nây Đa-rút-xa-lam, In-đô-nê-xi-a, Mi-an-ma, Phi-líp-pin (bốn nước)
Quan hệ Đối tác	Chủ tịch ACDM	
Huy động Nguồn lực	Chủ tịch ACDM	
Tuyên truyền và Lồng ghép	Thái Lan	
Đào tạo	Xinh-ga-po	
Hệ thống Quản lý Kiến thức	Xinh-ga-po	
Công nghệ Quản lý Thông tin và Truyền thông (ICT)	Xinh-ga-po	
Theo dõi Giám sát và Đánh giá	ASEAN Secretariat	

(Ghi chú: Những chỗ được ghi là “còn chờ xác định” sẽ được thông qua lần cuối bởi từng Nhóm Công tác.)

“Khi có nhu cầu”, các Nhóm Công tác cũng sẽ nhóm họp (xem Phụ lục 3 đối với Chức năng và Nhiệm vụ của các Nhóm Công tác). Các Quốc gia Thành viên ASEAN, Ban thư ký ASEAN và Trung tâm AHA sẽ tự chịu mọi chi phí khi tham gia các cuộc họp của các Nhóm Công tác ACDM. Tuy nhiên, một số cuộc họp sẽ được tổ chức theo hình thức kết hợp với các cuộc họp về dự án liên quan để tiết kiệm kinh phí và thời gian đi lại. Chủ tịch Nhóm Công tác có thể mời đại diện của các Bên Đối thoại Liên quan và các tổ chức đối tác quan trọng tới dự các phiên khai mạc của các cuộc họp của Nhóm Công tác để tăng cường hợp tác và quan hệ đối tác.

1.4 Trung tâm ASEAN Điều phối Cứu trợ Nhân đạo trong Quản lý Thảm họa (Trung tâm AHA)

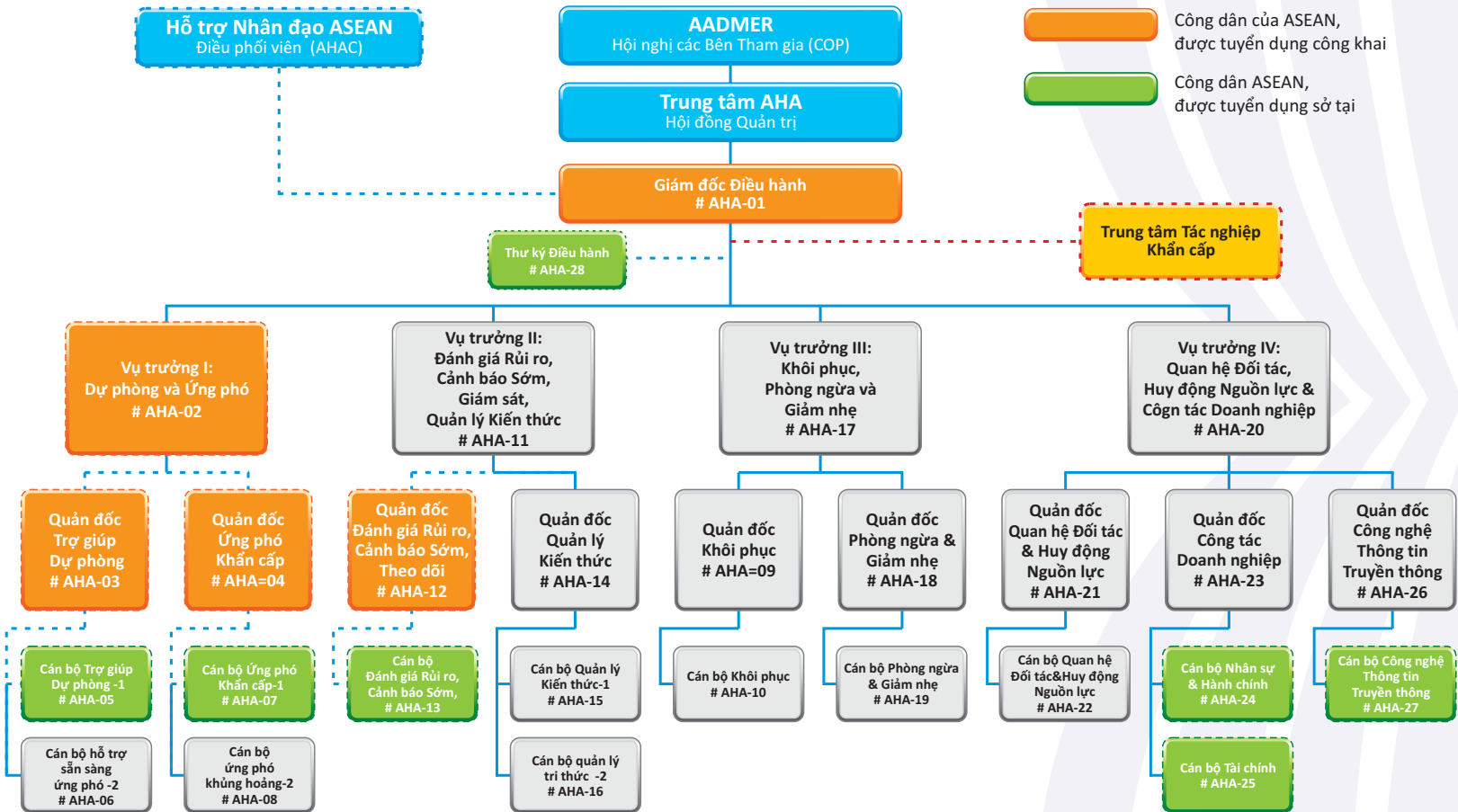
Hiệp định AADMER có một Phụ lục về Chức năng và Nhiệm vụ của Trung tâm AHA, nghĩa là: “Trung tâm AHA sẽ được thành lập với mục đích tạo thuận lợi cho hợp tác và điều phối giữa các Bên Tham gia, và với các tổ chức Liên Hiệp Quốc và quốc tế liên quan, trong việc thúc đẩy hợp tác khu vực. Để đạt được mục đích này, Trung tâm AHA sẽ có các chức năng dưới đây:

1. Thu thập và tổng hợp các dữ liệu đã được phân tích và các khuyến nghị về cấp độ rủi ro mà các Cơ quan đầu mối Quốc gia cung cấp (Điều 5.4);
2. Dựa trên những thông tin đó, gửi cho các Bên tham gia thông qua Cơ quan Đầu mối Quốc gia, các dữ liệu và đánh giá về mức độ rủi ro của những hiểm họa đã được xác định có thể gây ra (Điều 5.4);
3. Tùy tình hình, có thể tiến hành phân tích, đánh giá những tác động có thể xảy ra ở cấp độ khu vực (Điều 5.4);
4. Tiếp nhận thông tin về các nguồn lực đã được chuẩn bị sẵn sàng cho các thoả thuận dự phòng khu vực về cứu trợ thảm họa và ứng phó khẩn cấp (Điều 8.4);
5. Tạo thuận lợi, hỗ trợ việc thiết lập, duy trì và định kỳ kiểm điểm tổng kết các thoả thuận dự phòng khu vực liên quan tới công tác cứu trợ thảm họa và ứng phó khẩn cấp (Điều 8.5).
6. Tạo thuận lợi cho việc định kỳ xem xét, đánh giá các thủ tục vận hành chuẩn cho khu vực (Điều 8.6).
7. Tiếp nhận các dữ liệu và thông báo cập nhật của các Bên tham gia liên quan tới tài sản, năng lực có thể được sử dụng để hỗ trợ các thoả thuận dự phòng khu vực đối với công tác cứu trợ thảm họa và ứng phó khẩn cấp (Điều 9.1).
8. Tổng hợp, cập nhật và gửi các dữ liệu liên quan tới tài sản, năng lực mà các Bên tham gia đã chuẩn bị và thông báo cho các Bên tham gia để họ có thể xem xét, sử dụng (Điều 9.3).
9. Tiếp nhận thông tin về việc các Bên tham gia áp dụng những biện pháp cần thiết nhằm huy động trang thiết bị, phương tiện, nguyên vật liệu, các nguồn nhân lực và tài chính cần có theo yêu cầu để ứng phó với thảm họa (Điều 10.2).
10. Tạo thuận lợi thúc đẩy việc tiến hành các hoạt động ứng phó khẩn cấp chung (Điều 11);
11. Khi cần, tạo thuận lợi cho việc xem xét giải quyết các trường hợp ưu đãi, miễn trừ liên quan tới cung cấp hàng trợ giúp (Điều 14.c);

12. Nếu có thể phù hợp, tạo thuận lợi cho việc quá cảnh của nhân viên, trang thiết bị, các phương tiện và nguyên vật liệu được sử dụng vào mục đích trợ giúp (Điều 16.2);
13. Tạo thuận lợi thúc đẩy các hoạt động hợp tác kỹ thuật (Điều 18.2);
14. Tạo thuận lợi thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu khoa học và kỹ thuật (Điều 19.2).
15. Tiếp nhận thông tin của các Bên tham gia liên quan đến việc chỉ định Cơ quan đầu mối Quốc gia và cơ quan quốc gia có thẩm quyền của họ, cũng như bất cứ những thay đổi nào về sự phân công chỉ định nói trên (Điều 22.2);
16. Thường xuyên và kịp thời cung cấp cho các Bên tham gia, và nếu cần thiết cho các tổ chức quốc tế liên quan những thông tin được quy định tại Đoạn XV nói trên (Điều 22.3).

Cơ cấu tổ chức của Trung tâm AHA (tính đến tháng 5 năm 2010) được trình bày trong Sơ đồ 2 dưới đây. Hội đồng Quản trị sẽ giám sát và chỉ đạo Giám đốc Điều hành trong việc thực thi trách nhiệm của mình. Hội đồng Quản trị bao gồm các đại diện Cơ quan Đầu mối Quốc gia của các Bên tham gia AADMER và một đại diện của Ban Thư ký ASEAN với tư cách là một thành viên đương nhiên. Hội đồng Quản trị sẽ họp ít nhất mỗi năm một lần.

Xét về mặt chiến lược, cơ cấu ban đầu của Trung tâm AHA càng gọn nhẹ càng tốt. Về phương diện này, trong số 4 Vụ, cơ cấu tổ chức của Trung tâm AHA sẽ bắt đầu với Vụ Sẵn sàng và Ứng phó Khẩn cấp. Các hợp với các đường đứt đoạn biểu thị các vị trí đã được nhất trí trong cơ cấu ban đầu của Trung tâm AHA. “Trung tâm Tác nghiệp Khẩn cấp” hoặc viết tắt là EOC là một bộ phận tác nghiệp với biên chế là 13 người. Giám đốc Điều hành cũng có nhiệm vụ thực thi các nhiệm vụ cụ thể của Trung tâm AHA.



Sơ đồ 2. Cơ cấu Tổ chức của Trung tâm AHA (tính đến tháng 5 năm 2010)

1.5 Điều phối viên ASEAN về Hỗ trợ Nhân đạo

Khi một thảm họa hoặc một tình trạng khẩn cấp nghiêm trọng xảy ra, ảnh hưởng tới một hay nhiều Quốc gia Thành viên ASEAN, đòi hỏi phải có sự hỗ trợ nhân đạo trên quy mô lớn với sự tham gia của các cơ quan nhân đạo và các tổ chức ứng phó khẩn cấp khác nhau, liên quan đến nhiều cơ quan quốc gia có thẩm quyền. Trong trường hợp xảy ra một thảm họa hoặc một tình trạng khẩn cấp nghiêm trọng trong khu vực ASEAN, cần có sự điều phối ở mức độ cao và cần có quá trình tạo thuận lợi nhằm đảm bảo sự trợ giúp nhân đạo được tiến hành nhanh chóng, có điều phối tốt cho (các) Quốc gia Thành viên chịu ảnh hưởng.

Vi vậy, tại Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 14 từ ngày 28 tháng 2 đến ngày 1 tháng 3 năm 2009 tại Cha-am Hua Hin, Thái Lan, các Nhà Lãnh đạo ASEAN “*Đã thống nhất giao cho Tổng thư ký ASEAN giữ vai trò và là Điều phối viên ASEAN về Hỗ trợ Nhân đạo và với tư cách đó, Điều phối viên này có thể tiến hành công việc vào bất kỳ lúc nào, khi có đề nghị của Quốc gia Thành viên ASEAN bị ảnh hưởng bởi trường hợp thảm họa nghiêm trọng, bất kể là một thiên tai hay đại dịch.*”

Tổng thư ký ASEAN, trong cương vị là Điều phối viên ASEAN về Hỗ trợ Nhân đạo, sẽ thực hiện các nhiệm vụ lớn dưới đây khi xảy ra một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng:

1. Thúc đẩy việc ứng phó có sự điều phối tốt và có hiệu quả của ASEAN khi có thảm họa và tiến hành huy động các nguồn lực và các cơ chế của khu vực;
2. Thúc đẩy việc thực hiện các nguyên tắc nhân đạo khi tiến hành các hoạt động ưu tiên của ASEAN (đảm bảo sao cho sự trợ giúp phù hợp với hoàn cảnh địa phương, đáp ứng các nhu cầu của nhóm dân cư bị ảnh hưởng, và nâng cao chất lượng cuộc sống và sinh kế của nhóm dân cư bị ảnh hưởng, đặc biệt là những nhóm dễ bị tổn thương nhất);
3. Tuyên truyền để người dân ASEAN thay đổi nhận thức nhằm đầu tư nhiều hơn vào công tác Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa; và
4. Duy trì một ý thức sẵn sàng đối phó với khủng hoảng và tinh thần tái nỗ lực thiết tốt hơn.

Vai trò của Điều phối viên ASEAN về Hỗ trợ Nhân đạo sẽ tùy thuộc vào tình huống cụ thể, dựa trên tình hình khi thảm họa xảy ra và sự cần thiết hay đề nghị của Quốc gia Thành viên bị ảnh hưởng. Trong khi vai trò của Điều phối viên ASEAN về Hỗ trợ Nhân đạo mang tính chất nhất thời trong việc ứng phó và trong giai đoạn khôi phục ban đầu (các Nhiệm vụ số 1 và 5), việc thúc đẩy hoạt động Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và thực hiện các nguyên tắc và chuẩn mực nhân đạo (các Nhiệm vụ số 3 và 4) cần được tiến hành trên cơ sở thường xuyên.

Hội nghị ACDM Lần thứ 16 (18-19 tháng 5 năm 2011, ở thành phố Makati, Phi-líp-pin) đã thống nhất về nguyên tắc khuyến nghị rằng khi xảy ra một thảm họa lớn trong khu vực, Tổng Thư ký ASEAN cần liên lạc ngay với Chủ tịch ASEAN để xin ý kiến hoặc lời khuyên về sự cần thiết phải sử dụng vai trò Điều phối ASEAN về Hỗ trợ Nhân đạo để ứng phó với thảm họa.

1.6 Ban thư ký ASEAN

Điều 23 của Hiệp định nêu rõ “Ban thư ký ASEAN sẽ đóng vai trò là Ban thư ký cho Hiệp định này”. Điều khoản trên cũng nêu lên các chức năng của Ban thư ký ASEAN liên quan tới việc thực hiện Hiệp định AADMER như sau:

1. Thu xếp và phục vụ các cuộc họp của Hội nghị các Bên Tham gia và của các tổ chức khác được thành lập theo Hiệp định này;
2. Gửi cho các Bên Tham gia các thông báo, báo cáo và thông tin khác mà Ban thư ký nhận được theo quy định của Hiệp định này;
3. Xem xét các yêu cầu và thông tin từ Bên Tham gia, và tham vấn với họ về các vấn đề liên quan đến Hiệp định;
4. Đảm bảo có sự điều phối cần thiết với các tổ chức quốc tế liên quan, đặc biệt là xây dựng các thỏa thuận về hành chính cần thiết để thực thi có hiệu quả các chức năng của Ban thư ký;
5. Theo Điều 24 của Hiệp định, Ban thư ký ASEAN cũng sẽ quản lý Quỹ Quản lý thảm họa và cứu trợ khẩn cấp của ASEAN, được lập ra theo quy định của Hiệp định này; và
6. Thực hiện các chức năng khác mà các Bên Tham gia giao cho.

Ngoài ra, các hiệp định và văn kiện quan trọng khác của ASEAN cũng có những quy định về việc Ban thư ký ASEAN thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm liên quan. Cụ thể:

Căn cứ vào Điều 11.2.b của Hiến chương ASEAN về vai trò của Tổng thư ký ASEAN và Ban thư ký ASEAN, Ban thư ký ASEAN cũng sẽ chịu trách nhiệm trong việc tạo thuận lợi và theo dõi giám sát tiến độ trong việc thực hiện Hiệp định AADMER và các quyết định liên quan.

Trong khi Trung tâm AHA thực hiện chức năng điều phối và tác nghiệp về mặt chuyên môn theo Hiệp định AADMER và hoạt động trên cơ sở 24/7, Ban thư ký ASEAN sẽ hỗ trợ điều phối về mặt chính sách, thực hiện giám sát và đánh giá Hiệp định AADMER, và có vai trò là người quản lý Quỹ AADMER cũng như làm chức năng Ban thư ký cho cả COP và ACDM. Ban thư ký ASEAN cũng sẽ tham gia Hội đồng Quản trị của Trung tâm AHA, hỗ trợ trực tiếp cho Tổng thư ký ASEAN trong việc thực thi các nhiệm vụ của mình với vai trò là Điều phối viên ASEAN về Hỗ trợ Nhân đạo.

2. Theo dõi giám sát và Đánh giá

2.1 Theo dõi giám sát việc Thực hiện Chương trình công tác AADMER

Ban thư ký ASEAN, với vai trò là Ban thư ký của COP, được giao nhiệm vụ xác định các tiêu chí và xây dựng một hệ thống và phương pháp luận cho việc thường xuyên theo dõi giám sát và đánh giá Chương trình công tác AADMER. Ban thư ký sẽ đề xuất một bộ các tiêu chí cho các Nhóm Công tác và đề

xuất một thời gian biểu để ACDM, trong vòng sáu (6) tháng, thông qua Chương trình công tác. Khuôn khổ theo dõi giám sát và đánh giá này sẽ tính đến yếu tố là đã có yêu cầu các Quốc gia thành viên phải có báo cáo trong Khuôn khổ Hành động Hyogo (HFA) và sẽ cố gắng hạn chế sự trùng lặp, đặc biệt đối với các thành tố trong Chương trình công tác liên quan tới giảm nhẹ nguy cơ thảm họa.

Xin kiến nghị rằng khuôn khổ Theo dõi Giám sát và Đánh giá để vạch ra tiến độ cho việc thực hiện Chương trình công tác AADMER từ năm 2010 đến năm 2015 cũng cần phù hợp với khuôn khổ theo dõi giám sát của Kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN (xem Phụ lục 4 để có mẫu theo dõi giám sát). Ban thư ký ASEAN sẽ đề xuất một hệ thống và phương pháp luận cho việc theo dõi giám sát (tức là ai và làm thế nào để thu thập dữ liệu, biện pháp xác minh, và hệ thống cho điểm) để các Nhóm Công tác liên quan xem xét và để ACDM thông qua. Do vậy, Ban thư ký ASEAN sẽ chịu trách nhiệm theo dõi giám sát và đánh giá ở cấp độ toàn bộ chương trình, trong khi các Nhóm Công tác lại tập trung vào việc theo dõi giám sát và đánh giá các hợp phần chiến lược riêng của mình và các bộ phận cấu thành cũng như các biện pháp thúc đẩy việc thực hiện Chương trình công tác này.

Sau khi đã được ACDM thông qua, hệ thống theo dõi giám sát và đánh giá sẽ là một phụ lục của Chương trình Công tác AADMER và sẽ thường xuyên được kiểm điểm và được đưa vào báo cáo 6 tháng trình lên cho COP.

Ngoài việc tự đánh giá trong nội bộ của các bên liên quan (tức là ACDM, các Nhóm Công tác, v.v...), Ban thư ký ASEAN có thể mời một chuyên gia từ bên ngoài đến để hỗ trợ đánh giá thực hiện Chương trình Công tác nhằm đảm bảo một quy trình minh bạch và có sự tham gia rộng rãi.

2.2 Chế độ Báo cáo

Ban thư ký ASEAN, với vai trò là Ban thư ký cho COP, cứ nửa năm một lần, sẽ soạn thảo một báo cáo về tiến độ thực hiện Hiệp định AADMER, bao gồm cả tiến bộ đã đạt được trong việc đáp ứng các tiêu chí theo khuôn khổ theo dõi giám sát và đánh giá như đã nêu ở trên. ACDM sau đó sẽ rà soát báo cáo và trình báo cáo cho Hội nghị các Bên Tham gia.

Đối với các Bên tham gia ký Khuôn khổ Hành động Hyogo (HFA), việc các Quốc gia tham gia Khuôn khổ này phải có báo cáo về tiến độ thực hiện Khuôn khổ Hành động Hyogo (HFA) có tính chất bắt buộc. Việc đó sẽ trùng với chế độ báo cáo về việc thực hiện Chương trình công tác AADMER tại cấp độ chương trình, đặc biệt là các hoạt động liên quan tới Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa. Hệ thống báo cáo vì thế sẽ được xây dựng chặt chẽ phù hợp với chế độ báo cáo của Khuôn khổ Hành động Hyogo (HFA), đặc biệt đối với các yếu tố trong Chương trình Công tác liên quan tới giảm nhẹ nguy cơ thảm họa, nhằm tránh trùng lặp cho các Quốc gia Thành viên.

CÁC PHỤ LỤC PHỤ LỤC 1

CÁC LOẠI THẢM HỌA THEO TẦN SUẤT VÀ CÁC LOẠI TÁC ĐỘNG DO EMDAT-CRED THỐNG KÊ CHO GIAI ĐOẠN 2001-2009
(www.emdat.be)

Loại Thảm họa		Tần suất	Số người chết	Số người bị thương	Mất nhà cửa	Ước tính thiệt hại (tính theo nghìn đô la Mỹ)
Hạn hán	ASEAN	12 (7%)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)	703.873 (3%)
	Phần còn lại của Thế giới	157	1.520	0	0	23.236.135
	Tổng	169	1.520	0	0	23.940.008
Nhiệt độ khắc nhiệt	ASEAN	0	0	0	0	0
	Phần còn lại của Thế giới	207	88.817	1.850.090	0	36.430.269
	Tổng	207	88.817	1.850.090	0	36.430.269
Lụt lội	ASEAN	213 (13%)	6.935 (13%)	2.901 (1%)	166.707 (1%)	5.440.735 (3%)
	Phần còn lại của Thế giới	1441	45.522	223.313	12.184.352	154.004.897
	Tổng	1654	52.457	226.214	12.351.059	159.445.632
Lở đất	ASEAN	42 (24%)	2.924 (41%)	638 (47%)	67.855 (21%)	124.207 (14%)
	Phần còn lại của Thế giới	133	4.164	720	253.958	751.500
	Tổng	175	7.088	1.358	321.813	875.707
Cháy rừng	ASEAN	7 (5%)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)	14.000 (0%)
	Phần còn lại của Thế giới	132	631	1.957	23.213	22.223.467
	Tổng	139	631	1.957	23.213	22.237.467

Loại thảm họa		Tần suất	Số người chết	Số người bị thương	Mất nhà cửa	Ước tính thiệt hại (tính theo nghìn đô la Mỹ)
Tổ lốc	ASEAN	132 (13%)	147.023 (85%)	29.839 (59%)	798.127(20%)	8.348.542 (2%)
	Phần còn lại của Thế giới	886	25.206	21.027	3.212.651	437.673.850
	Tổng	1018	172.229	50.866	4.010.778	446.022.392
Động đất	ASEAN	42 (15%)	183.352 (40%)	160.133 (17%)	1.335.229 (12%)	10.682.314 (6%)
	Phần còn lại của Thế giới	241	270.109	792.700	9.924.403	161.583.175
	Tổng	283	453.461	952.833	11.259.632	172.265.489
Núi lửa phun trào	ASEAN	15 (26%)	2 (1%)	105 (20%)	0 (0%)	4.794 (3%)
	Phần còn lại của Thế giới	43	228	428	110.000	173.075
	Tổng	58	230	533	110.000	177.869
Bùng phát dịch bệnh	ASEAN	36 (6%)	1.826 (3%)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)
	Phần còn lại của Thế giới	533	54.900	414	0	0
	Tổng	569	56.726	414	0	0
Sâu bệnh, côn trùng có hại	ASEAN	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)
	Phần còn lại của Thế giới	17	0	0	0	120.000
	Tổng	17	0	0	0	120.000
TỔNG	ASEAN	499 (12%)	342.062 (41%)	193.616 (6%)	2.367.918 (8%)	25.318.465 (8%)
	Phần còn lại của Thế giới	3.790	491.097	2.890.649	25.708.577	836.196.368
	Tổng	4.289	833.159	3.084.265	28.076.495	861.514.833

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC CÁC KHÓA ĐÀO TẠO CƠ BẢN VÀ CHUYÊN SÂU

(Dựa trên các bản hỏi, phân tích nhu cầu đào tạo và các thảo luận tiến hành trong năm 2009)

Các Khóa Đào tạo Cơ bản:

1. Khóa Đào tạo Cơ bản về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa, bao gồm biến đổi khí hậu, các vấn đề môi trường, quan hệ đối tác và huy động nguồn lực, lồng ghép vấn đề giới.
2. Khóa Đào tạo Cơ bản về AADMER. AADMER là gì? Lịch sử hình thành. Các hợp phần. Sự Phù hợp. Các cơ chế điều phối.
1. Khóa Đào tạo Cơ bản về SASOP. SASOP là gì? Lịch sử hình thành. Các hợp phần. Sự thiết thực và các trách nhiệm của Quốc gia Thành viên.
2. Quản trị. Trong số những nội dung khác, bao gồm phân tích pháp lý và chính sách, trách nhiệm giải trình và minh bạch, và lập kế hoạch Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa tại cấp quốc gia và cấp địa phương.
3. Đào tạo giảng viên.
4. Đào tạo Quản lý Kiến thức. Bao gồm cả e-Learning (học tập điện tử).
5. Quản lý rủi ro Thảm họa dựa vào Cộng đồng, bao gồm việc công nhận và học hỏi kiến thức và thực tiễn dân gian.
6. Xung đột Vũ trang và Xây dựng Hòa bình. (Để thảo luận).

Các Khóa Đào tạo Chuyên sâu:

1. **Đánh giá Nguy cơ rủi ro, Theo dõi Giám sát và Cảnh báo Sớm**
 - a. Lập danh mục các loại Hiểm họa
 - b. Theo dõi Giám sát Thảm họa dựa vào Cộng đồng
 - c. Định hướng và đào tạo về Bản đồ Trực tuyến Thảm họa Đông Nam Á (OSA-Map) và Danh sách Trực tuyến các Thảm họa ở Đông Nam Á (OSADI); bao gồm cả việc làm quen với dự án Mạng lưới ASEAN Chia sẻ Thông tin và Truyền thông về Thảm họa (ASEAN DISCNet).
2. **Phòng ngừa và Giảm nhẹ**
 - a. Lồng ghép Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và quản lý giảm nhẹ thảm họa. Bao gồm tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức công chúng, những phương cách để đưa Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa và quản lý giảm nhẹ thảm họa vào chương trình giáo dục chính quy

- b. Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng
- c. Đại dịch
- d. An toàn bệnh viện
- e. Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa ở đô thị
- f. Tài trợ cho công tác giảm nhẹ nguy cơ thảm họa; bao gồm cả vấn đề tài trợ ở cấp vi mô.

3. Sẵn sàng và Ứng phó

- a. Hệ thống Chỉ huy Sự cố (ICS) (xem danh sách đính kèm về các khóa học được đề nghị và phương pháp đào tạo)
- b. SASOP và ERAT
- c. ARDEX. Bao gồm các chương trình quản lý diễn tập (“Làm thế nào để triển khai diễn tập”).
- d. Các Khóa Đào tạo về các Chuyên đề Thảm họa cụ thể: Cấu trúc công trình bị Sụp đổ, Cứu hỏa, Lụt lội, Đất lở, Núi lửa Phun trào, Hóa chất Độc hại. (Một số có thể được lồng ghép vào trong ARDEX.)
- e. Hoạt động Quân Dân Kết hợp
- f. Quản lý Lều trại
- g. Quản lý Rác thải
- h. Tìm kiếm và Cứu nạn. Bao gồm các kỹ năng “Cứu hộ Trên cao” (ví dụ như từ các tòa nhà cao ốc, v.v...)

4. Khôi phục, Phục hồi, và Tái thiết

- a. Ghi chú về Đánh giá Thiệt hại & Nhu cầu/ Đánh giá Thiệt hại & Tổn thất (DANA/DALA): DANA có thể phù hợp hơn bên dưới 3c.
- b. Khôi phục Sớm. “Xây dựng Lại Tốt hơn.” Bao gồm các thảo luận về Tái định cư và/hoặc Tái thiết Tại chỗ
- c. Hội thảo về những biện pháp thực tiễn tốt
- d. Các Bài học Sau Thảm họa
- e. Đời sống của người dân và vấn đề tài trợ ở cấp vi mô.

PHỤ LỤC 3

CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA ỦY BAN ASEAN VỀ QUẢN LÝ THẢM HỌA (ACDM)

(Theo văn bản đã được thông qua tại Hội nghị lần thứ 2 của ACDM, 28-29 tháng 10 năm 2004, Ku-a-la Lum-pua, Ma-lai-xi-a, với một số sửa đổi để phù hợp với những diễn biến mới và các thực tiễn hiện hành)

TẦM NHÌN

Một khu vực gồm các quốc gia có khả năng đối phó với thảm họa, trợ giúp nhau và bổ sung cho nhau, cùng chia sẻ một mối quan tâm chung trong việc giảm thiểu những tác động tai hại của thảm họa để có được những cộng đồng an toàn hơn và phát triển bền vững.

SỨ MỆNH

Nâng cao hợp tác trong tất cả các lĩnh vực của quản lý thảm họa, bao gồm phòng ngừa, giảm nhẹ, sẵn sàng, ứng phó và khôi phục thông qua các hoạt động hỗ trợ lẫn nhau nhằm giảm thiểu những hậu quả tai hại do các thảm họa gây ra đối với phát triển kinh tế-xã hội của các Quốc gia Thành viên.

MỤC ĐÍCH

Xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án và hoạt động nhằm đẩy mạnh hợp tác khu vực trong tất cả mọi lĩnh vực liên quan tới quản lý thảm họa, gồm phòng ngừa, giảm nhẹ, sẵn sàng, ứng phó và khôi phục thông qua các hoạt động hỗ trợ lẫn nhau nhằm giảm thiểu những hậu quả tai hại do thảm họa gây ra đối với sự phát triển kinh tế-xã hội của các Quốc gia Thành viên.

PHẠM VI

Các hoạt động của ACDM sẽ tập trung vào các loại thảm họa dưới đây:

Thiên tai: Những thảm họa “thiên tai bất ngờ”; động đất, dư chấn, lụt lội, lũ quét, vỡ đập nước, các đợt không khí nóng, bão biển, bão, mưa đá, tố lốc, sấm sét, bão nhiệt đới, côn trùng/động vật quấy phá, đất lở, sóng thần, núi lửa phun trào và tuyết lở, và những thiên tai khác.

Những thảm họa do con người gây ra: Những thảm họa “bất ngờ do con người gây ra”; sụp đổ cấu trúc, sụp đổ nhà cửa, sập hầm lò hoặc hầm hố, thảm họa trên không, thảm họa trên biển, tai nạn công nghệ trong công nghiệp, các vụ cháy nổ, các vụ nổ hóa chất, các vụ nổ hạt nhân, các vụ nổ hầm mỏ, ô nhiễm, mưa axit, ô nhiễm hóa chất, ô nhiễm bầu khí quyển, ô nhiễm dầu lửa, hỏa hoạn, các vụ cháy rừng/đồng cỏ, và những thảm họa khác.

CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ

- Là một diễn đàn trao đổi quan điểm về các vấn đề chiến lược và các vấn đề đang nổi lên bao gồm quản lý thảm họa và các hoạt động cứu trợ trong khu vực ASEAN;
- Tăng cường chia sẻ nguồn lực và thông tin về quản lý thảm họa;
- Sử dụng các thỏa thuận về cùng chia sẻ chi phí trong việc tài trợ cho các hoạt động phối hợp liên quan tới quản lý thảm họa, coi đó là một chiến lược để tăng cường khả năng tự lực trong việc thực hiện các hoạt động khu vực;
- Tăng cường điều phối với các tổ chức khác của ASEAN để hỗ trợ cho việc thực hiện các hoạt động quản lý thảm họa;
- Phối hợp với các Bên Đối thoại của ASEAN; các tổ chức quốc tế và đa phương; các tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân trong việc thúc đẩy các mục tiêu hợp tác của ASEAN trong quản lý thảm họa;
- Tăng cường phát triển nguồn nhân lực phục vụ công tác quản lý thảm họa phù hợp với nhu cầu của các Quốc gia Thành viên;
- Tăng cường lồng ghép có hiệu quả với các chương trình và hoạt động của các tổ chức khác của ASEAN;
- Tăng cường các chương trình giáo dục và nhận thức cho công chúng;
- Tăng cường các hoạt động hợp tác nghiên cứu về thảm họa; và
- Xây dựng và thực hiện Chương trình công tác AADMER, trong đó nêu lên các chiến lược khu vực, các lĩnh vực ưu tiên, và các hoạt động liên quan tới quản lý thảm họa.

THỦ TỤC/CƠ CHẾ

- Ủy ban ASEAN về Quản lý Thảm họa (ACDM) là một cuộc họp 2 ngày được tổ chức ít nhất mỗi năm một lần;
- Chủ tịch của ACDM có nhiệm kỳ một năm và được luân phiên bầu theo văn an-pha-bét tên của các Quốc gia thành viên; và
- ACDM sẽ gửi các báo cáo của mình cho Hội nghị các Bên Tham gia (COP) để xin ý kiến và thông qua.

PHỤ LỤC 4

CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN ASEAN VỀ QUẢN LÝ THẨM HỌA (ACDM)

1. Lãnh đạo và chỉ đạo Ủy ban ASEAN về Quản lý Thẩm họa (ACDM) trong việc đạt được tầm nhìn các quốc gia trong khu vực có khả năng đối phó với thẩm họa và xây dựng được các cộng đồng an toàn hơn trong khu vực ASEAN;
2. Giám sát việc xây dựng, thực hiện Chương trình công tác AADMER cũng như các hoạt động do các Nhóm Công tác được lập ra trong khuôn khổ Chương trình công tác AADMER tiến hành;
3. Trình các báo cáo và đưa ra các kiến nghị về việc thực hiện Chương trình công tác AADMER lên Hội nghị các Bên Tham gia (COP) xem xét;
4. Lập kế hoạch và điều phối các hoạt động theo yêu cầu để triệu tập các cuộc họp, có sự phối hợp với nước chủ nhà và Ban thư ký ASEAN. Cụ thể như sau:
 - a. Soạn thảo chương trình nghị sự dự kiến và chương trình nghị sự chi tiết, các tài liệu khái niệm, các vấn đề chính sách cũng như các văn kiện liên quan được sử dụng để thảo luận tại cuộc họp;
 - b. Ra thông báo về cuộc họp và gửi các thư mời họp; và
 - c. Dự thảo báo cáo của cuộc họp để thông qua và phụ trách việc in ấn báo cáo chính thức.
5. Chủ trì và/hoặc đồng Chủ trì thay mặt cho ACDM tại các cuộc họp và các diễn đàn khác. Để đảm nhiệm được công việc này, người giữ cương vị Chủ tịch cần phải có được những phẩm chất dưới đây:
 - a. Có kiến thức và thấu hiểu các vấn đề trong phạm vi hoạt động của ACDM và các chính sách liên quan của ASEAN;
 - b. Hiểu biết các qui trình và thủ tục của ASEAN, đặc biệt liên quan tới việc tổ chức các cuộc họp, bao gồm cả với các Bên đối thoại và các đối tác khác;
 - c. Đảm bảo để các hoạt động của ACDM phù hợp với việc đạt được các mục tiêu chung và mục đích cụ thể đã được ASEAN nhất trí, như nêu trong Hiến chương ASEAN, Tuyên bố Cha-am Hua Hin về Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN (2009-2015), các quyết định và các tuyên bố của Hội nghị Cấp cao ASEAN; cũng như các quyết định của các cơ chế cấp bộ liên quan;
 - d. Đảm bảo để các quyết định do ACDM đưa được các Quốc gia Thành viên và/hoặc các cơ quan trực thuộc, như các nhóm công tác tuân thủ triệt để và thực hiện nghiêm túc;

- e. Lưu trữ các biên bản của các cuộc họp, các công hàm và các tài liệu liên quan với sự hợp tác chặt chẽ của Ban thư ký ASEAN; và
 - f. Đối với các vấn đề liên quan tới nhiều lĩnh vực, tiến hành liên hệ, chia sẻ thông tin và thực hiện điều phối công việc của ACDM với các tổ chức chuyên ngành liên quan trong ASEAN, có sự tham vấn và hỗ trợ của Ban thư ký ASEAN.
6. Thường xuyên liên lạc và liên hệ với các Chủ tịch của các Nhóm Công tác cũng như Ban thư ký ASEAN và Trung tâm AHA.
 7. Soạn thảo Văn kiện bàn giao vào cuối nhiệm kỳ Chủ tịch nhằm đảm bảo tính liên tục và sự kế nhiệm phù hợp vai trò này.

PHỤ LỤC 5

CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC NHÓM CÔNG TÁC CỦA ACDM

CHƯƠNG TRÌNH/HÀNH ĐỘNG

1. Trách nhiệm chính của các Nhóm Công tác ACDM trong việc thực hiện Chương trình công tác AADMER (2010-2015) là đề xuất, lãnh đạo và thực hiện các hoạt động thuộc phạm vi trách nhiệm của mình trong khuôn khổ hợp phần chiến lược cũng như các bộ phận cấu thành Chương trình công tác và các biện pháp thúc đẩy thực hiện các hoạt động đó;
2. Các Nhóm Công tác ACDM có những chỉ đạo mang tính chiến lược trong việc thực hiện các hoạt động của Chương trình công tác AADMER và nắm bắt các sáng kiến liên quan, trong khu vực cũng như trên thế giới, trong phạm vi trách nhiệm của mình để có thể tạo cơ hội cho sự hợp tác; và
3. Các Nhóm Công tác ACDM cũng sẽ thường xuyên tiến hành theo dõi giám sát, kiểm điểm và đánh giá việc thực hiện các hợp phần chiến lược, các bộ phận cấu thành và các biện pháp thúc đẩy thực hiện Chương trình công tác có liên quan tới Nhóm công tác. Khi bắt đầu thực hiện Chương trình, các Nhóm công tác sẽ về các chỉ số, xây dựng phương pháp luận và hệ thống (tức là ai sẽ làm gì, các nguồn để xác minh là gì) cho việc theo dõi giám sát và đánh giá, với sự hỗ trợ của Ban thư ký ASEAN cũng như các chuyên gia chuyên ngành.

THÀNH VIÊN

1. Nhóm Công tác ASEAN gồm các đại diện Cơ quan đầu mối quốc gia thuộc các cơ quan/bộ ngành liên quan của các Quốc gia Thành viên ASEAN và Ban thư ký ASEAN;
2. Đại diện của các Bên Đối thoại liên quan, các tổ chức khu vực và quốc tế, các tổ chức dựa vào cộng đồng, các tổ chức phi chính phủ, khu vực tư nhân và các cá nhân cũng có thể được mời tới dự phiên khai mạc công khai của các cuộc họp của Nhóm Công tác ACDM nhằm thúc đẩy hợp tác và quan hệ đối tác.

CHỦ TỊCH

1. Chủ tịch của Nhóm Công tác ACDM sẽ được quyết định bằng việc các Quốc gia thành viên bày tỏ sự quan tâm đối với việc đảm nhận vai trò Chủ tịch và nhiệm kỳ Chủ tịch sẽ là ba (3) năm. Dưới đây là vai trò và trách nhiệm của Chủ tịch Nhóm Công tác ACDM:
 - Lãnh đạo và chỉ đạo Nhóm Công tác trong việc thực hiện đầy đủ Hiệp định AADMER (mục đích, sứ mệnh, các chiến lược) nhằm đạt được các mục tiêu lớn, các mục đích cụ thể và sứ mệnh của ACDM và ASEAN;
 - Đề xuất, chỉ đạo và giám sát việc xây dựng, theo dõi giám sát và thực hiện các chương trình, các hoạt động của Nhóm Công tác để hỗ trợ Chương trình công tác AADMER;
 - Phối hợp với nước chủ nhà và Ban thư ký ASEAN, lập kế hoạch thực hiện và điều phối mọi hoạt động theo yêu cầu đề triệu tập các cuộc họp trong phạm vi chức năng của Nhóm Công tác. Cụ thể như sau:

- o Soạn thảo chương trình nghị sự dự kiến và chương trình nghị sự chi tiết, các tài liệu khái niệm, tài liệu thông tin, tài liệu sơ bộ về dự án/ ý tưởng dự án hoặc đề nghị dự án và các tài liệu khác để thảo luận trong cuộc họp;
- o Ra thông báo về cuộc họp và gửi thư mời họp;
- o Dự thảo báo cáo của cuộc họp để thông qua và sau đó hoàn tất và in ấn báo cáo; và
- o Soạn thảo báo cáo và các văn kiện để trình các cuộc họp ACDM.
- Chủ trì các cuộc họp thường xuyên, các cuộc họp dự án, các diễn đàn thảo luận trong phạm vi chức năng của Nhóm Công tác nhằm đạt được đồng thuận đối với các vấn đề thảo luận và các quyết định được đưa ra;
- Trình các kết quả tại các Cuộc họp Nhóm Công tác và các vấn đề liên quan (các khuyến nghị, chính sách, nhận xét, sáng kiến mới) lên ACDM để xem xét;
- Theo lời mời của ACDM, sẽ đại diện cho Nhóm Công tác trong các cuộc họp liên quan, các cuộc tham vấn và các diễn đàn khác;
- Tạo thuận lợi và điều phối việc thực hiện và theo dõi giám sát việc thực thi các quyết định của Nhóm Công tác;
- Lưu giữ hồ sơ lưu, biên bản Cuộc họp Nhóm Công tác, các công hàm và những tài liệu liên quan với sự hợp tác chặt chẽ của Ban thư ký ASEAN;
- Thường xuyên liên hệ và liên lạc với các Nhóm Công tác, các Chủ tịch của các Nhóm Công tác khác, Chủ tịch ACDM, các thành viên ACDM, Ban thư ký ASEAN và Trung tâm AHA, cũng như những người đề xuất dự án, chuyên gia tư vấn/chuyên gia dự án hoạt động trong khuôn khổ các Nhóm Công tác và các Đầu mối được các Quốc gia Thành viên chỉ định; và
- Soạn thảo Văn bản bàn giao vai trò Chủ tịch vào cuối nhiệm kỳ nhằm đảm bảo tính liên tục và sự kế nhiệm phù hợp.

Phó Chủ tịch Nhóm Công tác sẽ sẵn sàng đảm trách các nhiệm vụ của Chủ tịch Nhóm Công tác (WG) trong trường hợp Chủ tịch Nhóm Công tác không thể thực hiện được các nhiệm vụ theo qui định bởi các lý do nằm ngoài tầm kiểm soát của mình hoặc khi được Chủ tịch Nhóm Công tác giao những nhiệm vụ cụ thể.

TẦN SUẤT CÁC CUỘC HỌP

Các Nhóm Công tác ACDM sẽ họp ít nhất mỗi năm một lần hoặc nhiều hơn nếu cần.

CÁC THU XẾP TÀI CHÍNH

Các Quốc gia Thành viên ASEAN, Ban thư ký ASEAN và Trung tâm AHA sẽ tự chịu mọi chi phí khi tham dự các cuộc họp Nhóm Công tác ACDM. Tuy nhiên, các cuộc họp có thể được tổ chức theo hình thức kết hợp với các cuộc họp dự án liên quan nhằm tiết kiệm chi phí và thời gian đi lại.

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các Nhóm Công tác ACDM sẽ báo cáo cho ACDM ít nhất mỗi năm một lần hoặc nhiều hơn, nếu cần.

PHỤ LỤC 6

MẪU BIỂU THEO DÕI GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC AADMER

Mục tiêu: nhằm góp phần xây dựng một Cộng đồng ASEAN lấy con người làm trung tâm và có trách nhiệm xã hội để có sự đoàn kết và thống nhất bền vững giữa các quốc gia và các dân tộc của ASEAN thông qua việc tạo dựng một bản sắc chung và xây dựng một xã hội quan tâm và chia sẻ, một xã hội luôn rộng mở và hài hòa, trong đó sự thịnh vượng, cuộc sống và phúc lợi của các dân tộc được nâng cao.

Mục tiêu Chiến lược	Hoạt động	Kết quả Dự kiến	Hoạt động	Đầu vào	(Các) cơ quan chịu trách nhiệm	Chỉ số	Biện pháp Xác minh	Thời gian thực hiện							Trở ngại và Giải định (O&A)	Điểm số
								2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015		
A. Phát triển Con người A1. Thúc đẩy và dành ưu tiên cho giáo dục Mục tiêu Chiến lược: Đảm bảo việc lồng ghép các ưu tiên giáo dục vào chương trình nghị sự phát triển của ASEAN và tạo dựng một xã hội dựa trên tri thức; đạt được phổ cập giáo dục tiểu học; tăng cường chăm sóc và phát triển trẻ em; và nâng cao nhận thức về ASEAN cho thanh niên thông qua giáo dục và các hoạt động để xây dựng một bản sắc ASEAN dựa trên tình hữu nghị và hợp tác.	i. Đạt được phổ cập giáo dục tiểu học trong toàn bộ ASEAN vào năm 2015 với các ưu tiên dành cho việc thanh toán nạn mù chữ và đảm bảo giáo dục tiểu học bắt buộc cho toàn thể mọi người và bình đẳng giới trong giáo dục, thông qua vận động tuyên truyền cho cơ hội bình đẳng trong giáo dục bất kể giai cấp xã hội, địa lý sắc tộc, nền tảng xuất thân hoặc khuyết tật thể chất, với 70% định mức chỉ tiêu đạt được vào cuối năm 2011;	Đầu ra 1	Hoạt động 1	Đầu vào 1		Chỉ số 1	Biện pháp xác minh 1								Trở ngại & Giải định 1	Điểm số 1
			Hoạt động 2	Đầu vào 2		Chỉ số 2	Biện pháp xác minh 2							Trở ngại & Giải định 2	Điểm số 2	
			Hoạt động 3	Đầu vào 3		Chỉ số 3	Biện pháp xác minh 3							Trở ngại & Giải định 3	Điểm số 3	

Mục tiêu Chiến lược	Hoạt động	Kết quả Dự kiến	Hoạt động	Đầu vào	(Các) cơ quan chịu trách nhiệm	Chỉ số	Biện pháp Xác minh	Thời gian thực hiện							Trả ngại và Giải định (O&A)	Điểm số
								2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015		
	ii. Cải thiện chất lượng và tính thích ứng của giáo dục, bao gồm đào tạo và giáo dục các kỹ năng kỹ thuật/nghề trong khu vực ASEAN thông qua việc xây dựng chương trình hỗ trợ kỹ thuật bao gồm cả việc đào tạo cho đội ngũ giáo viên giảng viên và chương trình trao đổi giáo viên giảng viên tại bậc cao đẳng nhằm đạt được mục tiêu này vào năm 2009, đặc biệt tại nhóm các nước Căm-pu-chia, CHDCND Lào, Mi-an-ma, và Việt Nam (CLMV);	Đầu ra 2	Hoạt động 1	Đầu vào 1		Chỉ số 1	Biện pháp xác minh 1								Trả ngại & Giải định 1	Điểm số 1
			Hoạt động 2	Đầu vào 2		Chỉ số 2	Biện pháp xác minh 2								Trả ngại & Giải định 2	Điểm số 2
			Hoạt động 3	Đầu vào 3		Chỉ số 3	Biện pháp xác minh 3								Trả ngại & Giải định 3	Điểm số 3
			Hoạt động 4	Đầu vào 4		Chỉ số 4	Biện pháp xác minh 4								Trả ngại & Giải định 4	Điểm số 4

PHỤ LỤC 7

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TẦU TRONG GIAI ĐOẠN 1 CỦA CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC AADMER (2010-2012)

(Đã được công bố tại Hội nghị Đối tác về Hiệp định AADMER, ngày 20 tháng 5 năm 2010, tại Thành phố Mac-các-ti, Phi-líp-pin)

I. Sẵn sàng và Ứng phó

a. Thiết lập một Hệ thống Hậu cần Phục vụ ứng phó khẩn cấp và thảm họa cho khu vực ASEAN

- Xây dựng một hệ thống kho dự trữ hàng và thiết lập một chuỗi cung ứng
- Hệ thống hậu cần chính thức đi vào hoạt động

b. Thành lập một Đội Đánh giá Nhanh Tình trạng Khẩn cấp với đầy đủ chức năng hoạt động (ERAT)

- Hoàn chỉnh các thủ tục triển khai ERAT
- Xây dựng các hướng dẫn liên quan đến UNDAC
- Xây dựng năng lực cho nhân viên của ERAT

c. Hoàn thiện việc thể chế hóa SASOP

- Hoàn thiện các thủ tục để triển khai các tài sản thuộc quân đội
- Thể chế hóa & phổ biến
 - Xây dựng năng lực cho các Quốc gia Thành viên (thông qua ARDEX và các cuộc diễn tập trên sa bàn) và Trung tâm AHA.
 - Đồng bộ hóa với các kế hoạch, chính sách và các thủ tục quốc gia

II. Đánh giá Rủi ro, Cảnh báo Sớm và Theo dõi Giám sát

a. Đánh giá Rủi ro Thảm họa trong khu vực ASEAN

- Thống kê các loại thảm họa và đánh tính dễ bị tổn thương dựa trên các dữ liệu do các quốc gia và các địa phương cung cấp.
- Xác định cơ sở cho việc lập kế hoạch ứng phó khu vực và hỗ trợ các Quốc gia Thành viên trong việc xây dựng các biện pháp giảm nhẹ
- Sử dụng Hệ thống Thông tin Địa lý (GIS) làm nền tảng hỗ trợ cho việc ra các quyết định

Các hoạt động:

- Hội thảo Khu vực về Đánh giá Rủi ro để có các hiệp định, các hướng dẫn và cơ chế hoạt động
- Thu thập dữ liệu ở cấp độ quốc gia và địa phương
- Tổng hợp dữ liệu và tiến hành phân tích ở cấp độ khu vực
- Hội nghị Khu vực về Phân tích Rủi ro

b. Hệ thống giám sát và theo dõi thảm họa dựa vào vệ tinh

- Tập trung vào từng loại hiểm họa (động đất, sóng thần, bão lớn, v.v...)
- Bao gồm hệ thống truyền thông rộng rãi và hệ thống phổ biến thông tin công cộng

c. Cơ sở cho việc Chia sẻ Thông tin về Thảm họa Dựa trên GIS để Phục vụ Cảnh báo Sớm

- Một nền tảng cơ sở cho việc chia sẻ thông tin hiệu quả, kịp thời và được hỗ trợ bằng công nghệ phục vụ cảnh báo sớm đối với các loại hiểm họa khác nhau (như bão lớn, lụt lội, sóng thần, và động đất) để ứng phó hiệu quả
- Dựa vào hệ thống theo dõi giám sát có hiệu quả đối với các loại hiểm họa

III. Phòng ngừa và Giảm nhẹ

a. Xây dựng các Thành phố ASEAN Có Khả năng đối phó với Thảm họa

- Đánh giá rủi ro ở các thành phố được xác định ưu tiên và/ hoặc thí điểm trong ASEAN
- Hỗ trợ kỹ thuật cho việc thực thi các quy định về xây dựng và sử dụng đất tại các thành phố thí điểm
- Xây dựng các kế hoạch hành động ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thảm họa, bao gồm cả thích ứng với biến đổi khí hậu
- rà soát các biện pháp thực tiễn tốt về xây dựng đô thị có khả năng đối phó với thảm họa

b. Xây dựng năng lực về giảm nhẹ rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng

- Lập danh sách các loại hiểm họa và khả năng dễ bị tổn thương có sự tham gia của cộng đồng
- Lồng ghép vấn đề giảm nhẹ rủi ro thảm họa vào các chiến lược phục vụ đời sống của người dân
- Hỗ trợ các cộng đồng trong việc xây dựng các hệ thống để đáp ứng nhu cầu của các nhóm dễ bị tổn thương, như trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ, các dân tộc bản địa, những người có HIV/AIDS, và những nhóm người khác

c. Lập các Cơ chế tài chính để giải quyết các rủi ro

- Rà soát hiện trạng các cơ chế tài chính để giải quyết các rủi ro và tài trợ vi mô cho việc giảm nhẹ rủi ro thảm họa và Thích ứng với Biến đổi Khí hậu (CCA)
- ACDM và Hội đồng bảo hiểm ASEAN cùng tổ chức Hội thảo khu vực về tài chính để giải quyết rủi ro để xác định các phương án khả thi trong việc cung cấp tài chính giải quyết rủi ro cho các Quốc gia Thành viên ASEAN.

IV. Khôi phục

a. Đưa ra Bộ công cụ Khôi phục Sau Thảm họa

Các hoạt động:

- Diễn đàn Khu vực về Khôi phục để xác định các vấn đề còn thiếu và các nhu cầu
- Các hướng dẫn đối với công tác lập kế hoạch khôi phục và lập kế hoạch quá độ
- Tổng hợp tài liệu về các biện pháp thực tiễn tốt nhất trong khu vực
- Phân tích so sánh các phương pháp hiện có trong việc đánh giá tổn thất và thiệt hại và nhất trí thông qua một phương pháp luận có khả năng phù hợp nhất đối với khu vực
- Xây dựng năng lực về đánh giá tổn thất và thiệt hại

V. Tuyên truyền và lồng ghép

a. Xây dựng một văn hóa về đối phó với thảm họa trong ASEAN

- Đẩy mạnh tuyên truyền về Hiệp định AADMER trong ASEAN
- Hỗ trợ việc tiếp tục tổ chức Ngày ASEAN về Quản lý Thảm họa (ADDM), coi đó là một trong những hoạt động thúc đẩy Hiệp định AADMER
- Sản xuất các tài liệu thông tin giáo dục truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về Hiệp định AADMER, phục vụ các Quốc gia Thành viên

VI. Hệ thống quản lý đào tạo và kiến thức

a. Xác định các nhu cầu đào tạo ưu tiên

- Đánh giá Nhu cầu Đào tạo Khu vực bao gồm cả nhu cầu đào tạo của các cơ quan quốc gia quản lý thảm họa (NDMOs), chính quyền địa phương và xã hội dân sự trong khu vực

- b. Đào tạo các Giảng viên ASEAN (tất cả đều là công dân các nước trong ASEAN) và các Chuyên gia Chuyên ngành (thí dụ: giới và lập chương trình nhân đạo; các chuyên gia có thể không phải là người của các nước ASEAN) phục vụ việc thực hiện Hiệp định AADMER**
- Thành lập một Nhóm các Giảng viên về AADMER
 - Xây dựng các tài liệu giảng dạy theo yêu cầu cụ thể
 - Tiến hành các Khóa Đào tạo Cơ bản (Định hướng AADMER & SASOP, Giảm bớt Rủi ro Thảm họa, Thích ứng Biến đổi Khí hậu) và các Khóa Đào tạo Chuyên sâu (ERAT, lập bản đồ về các hiểm nguy, lập kế hoạch khôi phục, và đánh giá tổn thất và thiệt hại, và các chuyên đề nội dung khác)
- c. Thành lập Trung tâm Nguồn lực ASEAN**
- Thu thập sách, tài liệu liên quan đến thảm họa và các tài liệu thông tin và giáo dục khác
 - Thư viện trực tuyến
 - Đặt bên trong Trung tâm AHA

Các hình thức quan hệ Đối tác

- ACDM chủ trương tăng cường hợp tác, khuyến khích tăng cường hợp tác giữa các Quốc gia Thành viên ASEAN và các đối tác ở cấp độ khu vực và cấp độ quốc gia
 - Phương pháp tiếp cận đa ngành đối với đối tác: sự tham gia của các nhóm dễ bị tổn thương trong các khía cạnh khác nhau của quản lý thảm họa và giảm nhẹ rủi ro
- a. Các Cấp độ quan hệ Đối tác**
- Hỗ trợ các dự án đầu tàu của khu vực
 - Hỗ trợ cho một dự án đầu tàu trong khuôn khổ AADMER ở cấp độ quốc gia
- b. Các Lĩnh vực quan hệ Đối tác**
- Xây dựng dự án
 - Thực hiện dự án
 - Xây dựng khuôn khổ và cơ chế cho việc theo dõi giám sát và đánh giá các dự án đầu tàu
 - Học tập

c. **Các loại hình Đối tác** (các loại hình khác sẽ có thể được xác định sau này)

- Hợp tác kỹ thuật: là hình thức hỗ trợ cần có trong việc thực hiện các dự án đầu tư. Một ủy ban quản lý hoặc ủy ban chỉ đạo gồm Ban Thư ký ASEAN, Nhóm Công tác ACDM và một bên đối tác có thể theo dõi giám sát tiến độ trong việc phát triển quan hệ đối tác, tức là mang lại các kết quả cụ thể
- Cho mượn hoặc biệt phái chuyên gia tới làm việc trong ASEAN
- Hỗ trợ kinh phí *ding of experts to ASEAN*

EUROPEAN COMMISSION



Humanitarian Aid and Civil Protection



“Tài liệu này do Nhóm các Tổ chức Đối tác của Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (APG) phối hợp với Cục Quản lý Đê điều và Phòng chống Lụt bão, Ban Thư ký ASEAN và Ủy ban Châu Âu (tài trợ ngân sách) tái bản.”

Sơ lược về APG:

Mục tiêu của APG là hỗ trợ Ban thư ký ASEAN thúc đẩy thực hiện Hiệp định ASEAN về Quản lý Thảm họa và Ứng phó Khẩn cấp (AADMER) theo phương pháp lấy người dân làm trung tâm. APG là một tập hợp bao gồm các tổ chức như ChildFund, HelpAge, Mercy Malaysia, Oxfam, Plan International, Save the Children và World Vision.



Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á
Một Tâm nhìn, Một Bản sắc, Một Cộng đồng